

34. THÓI QUEN VI T

Ch vi t là b m t th hai c a con ng i. Hi n nay, máy tính ã c ph c p, nh ng ch vi t tay v n là công c truy n t thông tin và ki n th c ph bi n, không th thi u trong cu c s ng hàng ngày. Ch vi t p và ngay ng n là tiêu chu n u tiên khi ánh giá v m t nhân tài, do ó nên b i d ng cho tr thói quen vi t ch p và ngay ng n ngay t khi còn nh .

néT ch n T ng i Ngày nay, không ít h c sinh vi t sai chính t , ch vi t c u th , r t áng lo ng i.

Trong th i i công ngh thông tin, máy tính tr nên ph bi n và c ph c p, do ó h c sinh th ng không coi tr ng vi c vi t ch , ngoài ra, c ng ph i k t i y u t qu n lí, giám sát thi u sát sao t phía gia ình và nhà tr ng. Trong k ho ch h c t p và b i d ng, luy n ch p d n b a ra kh i danh sách. Nhi u b c ph huynh cho r ng, vi t ch p và t quy chu n là y u t không quan tr ng.

Th c t , trong quá trình luy n ch , chúng ta có th rèn luy n tính nh n n i và kh n ng quan sát. Ngoài ra, vi t ch p còn giúp nâng cao quan ni m th m m , b i d ng ý chí và ph m ch t o c. Vi t ch p th hi n ph m ch t con ng i, là i u ki n c b n tr hòa nh p v i xã h i. Mu n luy n vi t ch p cho tr , giai o n ti u h c và trung h c là th i kì thích h p nh t.

Trong quá trình luy n ch p, ng i l n nên nh c nh tr l u ý t th ng i vi t, cách c m bút, ngoài ra còn c n h ng d n tr v c u t o ch vi t, kho ng cách gi a các ch ... Tr r t d b nh h ng b i nh ng y u t bên ngoài, do ó khi luy n ch , chúng ta nên yêu c u tr d n d p góc h c t p quang ãng, s ch s , ng th i ph i t nh tâm vi t ch , gi m thi u hi n t ng vi t sai chính t , vi t thi u ch do thi u t p trung. C th , chúng ta có th tham kh o nh ng cách d i ây:

34.1. TUÂN TH YÊU CẦU LUY N CH

Trước tiên, chúng ta cần hình dung đến trật tự cầm bút như: bút dựa vào hõm bàn tay, ngón cái và ngón trỏ nắm lấy thân bút, ngón giữa, ngón áp út và ngón út nắm lấy thân bút. Ngoài ra, cần hình dung đến cách ngồi vì tương tự như: đầu ngay ngắn, lưng thẳng, vai mở rộng, chân vuông góc, mặt cách giấy một khoảng cách an toàn cho đôi mắt. Luyện chữ phải cần bắt đầu từ những nét cơ bản, yêu cầu trật tự chính xác từng nét bút, từ dễ đến khó, khi cần thì có thể yêu cầu bắt đầu từ vị môn tập tô. Ngoài ra, chúng ta còn cần duy trì cách viết tiêu chuẩn, nghiêm túc duy trì luyện tập hàng xuyên, không thể nay luyện mai nghỉ, như vậy sẽ không thể có hiệu quả mong muốn.

34.2. THƯỜNG XUYÊN NHƯ CỎ NHƯ, K P TH I S A CH A

Một thói quen tốt không thể hình thành trong thời gian ngắn. Khi nào gặp khó khăn cần kiên trì rèn luyện vì nếu ngừng thì sẽ mất công sức đã bỏ ra, không nên quá vội vàng, cần kiên trì càng nhiều thì càng cần kiên trì thường xuyên. Nếu thấy, chúng ta có thể phát hiện, khi nhận thấy sự tiến bộ thì ngừng một thời gian vì thế, chúng ta sẽ phải kiên trì, những mặt lúc sau lại ngừng theo thói quen mình cảm thấy thoải mái. Các bậc phụ huynh cần cần kiên trì kiên ý, kiểm tra quá trình làm bài tập về nhà là cần kiên trì, không chỉ kiểm tra trả lời bài chính xác hay không mà còn cần kiểm tra chữ viết có đẹp, ngay ngắn và sạch sẽ hay không.

34.3. LÀM GƯƠNG

Cha mẹ viết chữ đẹp là ví dụ trực quan nhất, là cách giáo dục có sức thuyết phục nhất ở vị trí. Trẻ có khi nhìn bắt chước rất cao, nếu nhìn thấy cha mẹ viết chữ đẹp, trở nên bắt chước. Trẻ sẽ rất khâm phục và bắt chước hình thành nên thói quen viết chữ đẹp.

Ngồi lâu nên không ngừng nghỉ vì thế cần viết chữ đẹp. Quá trình trở nên thành thạo không thể không có khen ngợi và khuyến khích. Khi trẻ có tiến bộ,

dù là r t nh , ng i l n c ng nên ng viên k p th i. M t n c i nh nhàn,
m t câu khích l n gi n, m t ngôi sao nh , i v i cha m ch là nh ng chuy n
nh nh t nh ng i v i tr ó là nh ng i u vô cùng quý giá. Do ó, chúng ta
không nên b qua vi c ánh giá ch vi t c a tr . Nhi u lúc, m t câu nh n xét
n gi n c ng có tác d ng c v ng viên tr hoàn thành t t bài t p c giao .

Mách nh Thói quen t t m t khi ã c hình thành s tr thành ngu n ng
l c to l n giúp ích cho tr trong su t cu c i sau này. i v i tr , b i d ng
thói quen vi t ch p là m t công vi c òi h i s kiên nh n. Ch khi cha m
kiên trì h ng d n, tr m i có th hình thành c thói quen vi t ch p, có l i
cho quá trình h c t p và cu c s ng sau này.

35. I H C ÚNG GI

Tr n h c là thói quen không t t, th ng x y ra trong giai o n tr h c ti u h c và trung h c, c ng là v n khi n các b c ph huynh lo l ng và mu n gi i quy t tri t . ây là m t hi n t ng th ng th y trong môi tr ng giáo d c. Tr n h c, tr s m hòa nh p vào xã h i, ó là nguyên nhân quan tr ng d n t i s l ng t i ph m v thành niên t ng cao. Hi n t ng tr n h c th ng chia thành hai lo i: M t lo i là tr n h c không th ng xuyên, m t lo i là tr n h c th ng xuyên. Nh ng h c sinh tr n h c a s u có thành tích h c t p y u kém. N u tr n h c, ng i l n nên làm th nào?

i h c úng gi , không b h c Tr n h c chia thành nhi u giai o n. Ban u, do thành tích h c t p không t t, b th y cô giáo ho c b n bè xa lánh, không thích ng v i môi tr ng h c t p, lúc này ng c tr n h c và ng c ph i i h c mâu thu n v i nhau, cu i cùng n u ng c tr n h c chi m l i th , tr s quy t nh tr n h c. Lúc ó, n u ng i l n không k p th i phát hi n, hi n t ng này s tr nên ph bi n, kh n ng tr b nhà ra i ho c có nh ng hành vi không t t khác t ng lên rõ r t.

35.1. NGUYÊN NHÂN TR TR N H C

Ngoài nh ng yêu tô tâm lí, tr trôn h c do nh ng nguyên nhân sau:

a. Nguyên nhân t phía nhà tr ng H c sinh c m th y quá trình h c t p tr ng quá n ng n , quá áp l c nên tr n h c. Ch ng trình h c tr ng t ng lên, bài t p v nhà nhi u khi n m t s h c sinh không k p thích ng v i ph ng pháp giáo d c nên c m th y n i u nhàm chán, không th ch p nh n, m t h ng thú... Trong hoàn c nh ó, n u nhà tr ng và gia ình không k p th i phát hi n và h ng d n s d n t i hi n t ng h c sinh tr n h c .

b. Nguyên nhân t phía gia ình Giáo d c gia ình có nh h ng r t l n t i tính cách và cu c s ng c a tr , ó c ng là m t trong nh ng nguyên nhân gây nên

hiện tượng học sinh trở nên học. Trong xã hội hiện nay, nhiều gia đình áp dụng cách giáo dục chỉ chú trọng học tập mà học tập cho vui cho vọt, ghét cho nóng cho bùng. Nhưng các nhà trường chỉ chú trọng không hiểu hết tầm quan trọng của việc học tập, còn những nhà trường bán ánh phát triển xuyên suốt có tâm lý phản kháng, hình thành nên mong muốn học trở nên học. Dần dần, trở nên mất hứng thú học tập, mất niềm tin vào nhà trường.

c, Nguyên nhân cá nhân Tình hình học tập tốt hay xấu phụ thuộc vào trình độ tiếp cận cảm giác của trẻ, những nhà trường học xuyên suốt từ nhỏ phía sau tự nhiên sẵn ý sinh tâm trí buồn chán. Trong thời đại công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ hiện nay, nhiều nguồn thông tin không chính xác được đưa vào nhà trường, trẻ chú ý những cái nhảm nhí bên ngoài nên đã dần mất hứng thú với hoạt động học tập. Thêm vào đó, nhiều nhà trường không thể làm cho trẻ biến thân, học xuyên giao du với bạn xấu nên càng có nguy cơ trở nên học.

d. Nguyên nhân khác Trong số những nhà trường trở nên học, một phần lớn là do bản năng khác biệt, kích bác. Một số trẻ học tập cá biệt do không hiểu biết, thi thố nên nên rất dễ bị những khác biệt trở nên học, học tập theo những phần tử xấu, bị thu hút bởi những giá trị vật chất phù phiếm... Tất cả những nguyên nhân này, thúc đẩy chúng biến thành con người trở nên học.

35.2. LÀM THẾ NÀO ĐỂ GIÚP TRẺ HÀNH VI TRỞ NÊN HỌC?

Nguyên nhân cần phải phát hiện hiện tượng chán học trẻ, nên thì nhanh chóng áp dụng các biện pháp giúp trẻ hành vi trở nên học kéo dài:

a. Học tập xuyên suốt khuyến khích động viên, nâng cao tính tích cực học tập Nguyên nhân nâng cao tính tích cực trong học tập cho trẻ. Khi trẻ tan học, nguyên nhân nên tận tình hỏi thăm, giúp trẻ giải hoạt động trẻ, nên thì cùng trẻ tận hưởng niềm vui trong học tập, giúp trẻ nên học học tập là một hoạt động vui vẻ và thú vị. Nguyên nhân động viên, khuyến khích khi trẻ tiến bộ, kiên nhẫn giảng dạy những vấn đề trẻ còn thắc mắc, không nên mang những lời khiếm nhã khi trẻ cảm thấy tự thân, nên học tập tính tích cực học tập.

b. giúp tr thức ng v i hoàn c nh nh ng l a tu i khác nhau, tr có nh ng c i m tâm sinh lí khác nhau và phát tri n theo xu hu ng ngày càng hoàn thi n. c i m c a nh ng a tr tu i i h c là ã có chính ki n c a b n thân, mu n th hi n cá tính, ng th i có s n tâm lí ph n kháng. Lúc ó, ng i l n c n giúp tr thức ng v i hoàn c nh s ng, h ng d n chúng cách i m t v i khó kh n, thay i nh n th c phi n đi n v ng i và s v t xung quanh, giúp tr t giác tuân th quy nh c a nhà tr ng và xã h i,

c. giúp tr t c thành công Cho tr c m nh n c m giác khi thành công là m t bi n pháp h u hi u giúp t ng c ng h ng thú h c t p. Ng i l n c n giáo d c tr h c hành ch m ch , khuy n khích tr d a vào n ng l c c a b n thân gi i quy t v n . Khi c m nh n c ni m vui c a s thành công, tr s càng có tinh th n trách nhi m và h ng thú v i ho t ng h c t p .

d. gia ình và nhà tr ng c n có s ph i h p ch t ch M t s b c ph huynh cho r ng, vi c giáo d c tr là trách nhi m c a nhà tr ng và th y cô giáo mà không bi t r ng, tr không tuân th n i quy chính là bi u hi n c a vi c thi u kh n ng t ki m ch . Nh ng hành ng trong nhà có th ph n ánh nh ng bi u hi n khi tr ng. Khi nhà, tr không l phép thì khi tr ng, chúng c ng không th là nh ng a tr ngoan. Vì v y, ng i l n c n ph i h p ch t ch v i nhà tr ng giáo d c, qu n lí tr m t cách toàn di n nh t.

e. h c cách “bình t nh”

Khi bi t tr tr n h c, ng i l n kh ng nên quá kích ng mà l n ti ng m ng m , i u này có th khi n h ng thú h c t p v n không nhi u tr tiêu tan h t, tr s c m th y s h i và nói d i. Ng i l n m ng m quá n ng l i s t o c h i cho nh ng ph n t b t l ng ngoài xã h i, h u qu s không th l ng h t c. Khi bi t tr tr n h c, ng i l n không nên quá kích ng mà nên bình t nh x lí, c n khách quan i u tra nguyên nhân tr tr n h c, sau ó m i ti n hành nh ng bi n pháp giáo d c thích h p .

M i ngày, ng i l n nên dành m t kho ng th i gian nh t nh quan tâm và trò chuy n v i tr , th ng xuyên ki m tra tình hình h c t p tr ng và bài t p nhà. Cha m nên tr thành m t ng i b n cùng tr chia s và tâm s m i

niềm vui nên bù đắp trong cuộc sống.

Mách nh Tr tr n h c vì nhi u lí do khác nhau như nguyên nhân cá nhân hay chu nh h ng b i nh ng y u t bên ngoài... Nh ng a tr có tính cách h ng n i, t coi mình là trung tâm ho c quá t i, m t khi thành tích h c t p không t t ho c b th y cô giáo hay b n bè xa lánh thì s r t đ tr n h c. Cha m c n chú ý, tích c c ph i h p v i nhà tr ng giúp tr t p trung h c t p, d n lo i b hi n t ng tr n h c.

36.CH NG H C T P

Tr có tinh th n ham h c, ch m ch và ch ng h c t p m i có th tr ng thành và tìm c ch ng trong xã h i. Cha m nên c g ng kích thích tính tích c c h c t p, khám phá ti m n ng tr , giúp xã h i b i d ng m t nhân tài có kh n ng t duy và sáng t o .

ch ng h c T p, nâng cao hi u qu Do c tr ng c a tu i, tính cách c a tr th ng không n nh. Mu n tr t giác h c t p, ng i l n c n khi n tr hi u c ý ngh a c a vi c h c t p, ng th i h ng d n tr phát hi n c nh ng i u thú v trong quá trình h c t p, t ó nâng cao tính t giác. Các chuyên gia tâm lí a ra m t s ph ng pháp nh sau:

36.1. CHO TR TH NGHI M C M GIÁC T C THÀNH TÍCH CAO

Mu n tr t giác h c t p mà không c n ng i l n nh c nh , tr c tiên chúng ta nên cho tr th nghi m c m giác thành công. Dù ch là nh ng ti n b r t nh , ng i l n c ng nên k p th i bi u d ng giúp tr t tin h n, t t hình thành nên thói quen h c t p t giác.

36.2. KHÔNG ÉP BU C TR H C T P

Cha m c n nh “D c t c b t t”, không nên ép bu c tr h c t p. N u ép bu c quá m c, tr s c m th y lo l ng, d n n n y sinh tâm lí ph n kháng, tâm tr ng kh ng t t, hi u qu h c t p không cao.

36.3. KHÔNG NÊN so SÁNH TR V I NG I KHÁC

Khi tr quá ham ch i, không ch m ch h c t p, cha m không nên quá t c gi n, không nên câu g t than phi n vi c tr thi u ch ng trong h c t p. Ng i

l n không nên t quá nhiều kì v ng r ng ch qua m t hai lân, tr có thể hình thành u c thói quen t giác h c t p mà nên nh n n i, th ng xuyên nh c nh . Khi tr không c thành công nh ý mu n, ng i l n không nên so sánh tr v i nh ng a tr khác ho c trách m ng quá n ng l i, n u không s khi n tr n y sinh tâm lí ph n kháng, t ó ánh m t ý chí ph n u trong h c t p.

36.4. TH NG XUYÊN KÍCH THÍCH Ý MU N H C T P C A TR

Ng i l n c n th ng xuyên kích thích trí tò mò và ý mu n h c t p c a tr . Khi có th i gian r nh r i, chúng ta có th a tr i tham quan nh ng a i m có ích cho h c t p nh vi n b o tàng, v n thú hay th vi n,,

36.5. KHUY N KHÍCH TR T DUY c L P

Khi tr g p khó kh n trong lúc làm bài t p, không nên chúng l i vào s giúp c a ng i l n. Cha m c n dùng thái tích c c khuy n khích tr ch ng t duy, tránh vi c tr hình thành tâm lí l i. Khi tr g p khó kh n, cha m nên nói: “Con suy ngh thêm m t chút n a i, xem xem có bi n pháp nào khác không?” Ho c cha m có th yêu c u tr nh l i nh ng ki n th c th y cô ã gi ng trên l p, áp d ng thêm m t s ph ng pháp khác, giúp tr hình thành ng l i t duy rõ ràng. N u cha m thay tr suy ngh thì s hình thành nên thói quen l i, mu n t c nh ng l i không mu n c g ng tr . Ng i l n c n gi i thích cho tr hi u, làm bài t p v nhà là trách nhi m c a tr .

Mách nh i v i cha m , m i a tr u là m t gia tài quý báu, do ó nhi u ng i không mu n con mình ph i ch u kh , th m chí còn “giúp” con làm bài t p. Tr m t i c h i c h c t p t giác và t ch , không có không gian t t duy và t ng t ng, quá trình phát tri n vì v y mà b h n ch . Cha m không nên quá chi u chu ng tr mà nên h ng d n r i t t tr t l p, phát huy t i a kh n ng c a b n thân, có nh v y m i có th hình thành thói quen h c t p m t cách t giác.

5.NH NG THÓI QUEN T T TRONG GIAO TI P

Con ng i Là Ch Th C a Xã h i, Ch Có giao Ti p m i giúp Con ng i pháT Tri n, Có Thêm nhi u m i quan h Xã h i, Cu C s ng Tr nên Vui v h n

nh h ng gì a nh ng ng i cùng l a tu i là r t l n, cu c s ng c a tr không th ch có búp bê hay ch i, m i quan h b n bè khi còn nh nh h ng tr c ti p n s hình thành kh n ng giao ti p và lòng t tôn tr . Thói quen giao k t b n bè khi còn nh chính là c s hình thành nên kh n ng giao ti p khi tr ng thành.

37.LÒNG BI T N

Maksim Gorky ã t ng nói: “N u b t kì n i âu, b t kì n i nào, b n u l i cho ng i khác nh ng th t t p - hoa t i, t t ng và nh ng h i c t t p, cu c s ng c a b n s r t h nh phúc và vui v . Lúc ó, b n s tr thành ng i có tâm h n phong phú, b n s c m nh n c m i ng i c n b n và cu c s ng c ng có ý ngh a h n. Nên bi t r ng, cho luôn h nh phúc h n nh n” .

bi T n là m T ph m ch T áng quý Ti u thuy t gia ng i Anh - William Makepeace Thackeray nói: “Cu c s ng nh m t t m g ng, b n c i, hình nh trong g ng c ng c i; b n khóc, hình nh trong g ng c ng khóc. B n bi t n cu c s ng, cu c s ng s ban cho b n ánh sáng m t tr i m áp. N u b n không bi t n cu c s ng, ch bi t than vãn oán h n thì cu i cùng s ch ng nh n c gì” •

Nh ng ng i không bi t c m n ho c không mu n c m n ng i khác u là nh ng ng i thi u tình c m và không c hoan nghênh. Do ó cha m nên b i d ng lòng bi t n cho tr , có nh v y chúng m i có th tr thành ng i c m i ng i yêu m n.

37.1. GIÁO D C TR BI T N THÀY CÔ GIÁO

Hi n nay, nhi u b c ph huynh có thói quen che gi u nh ng khó kh n gian kh mình ph i ch u ng, ch gi tâm tr ng vui v , th hi n nh ng m t t t p nh t tr c m t tr và coi ó là cách th hi n tình yêu v i con. Tuy nhiên, chúng ta ã b qua m t v n quan tr ng, ó là tr s không c m nh n c giá tr th c s c a h nh phúc, không th hi u và không bi t n cha m hay ng i khác. Vì v y, cha m nên giáo d c tr ph i bi t c m thông v i ng i khác và bi t n th y cô giáo.

Vua Alexandros i ã t ng nói: “Ta tôn tr ng Aristotle nh chính cha ru t c a mình, n u nói sinh m nh c a ta thu c v cha thì Aristotle là ng i ã

cho ta biết giá trị của cuộc sống”.

Thầy cô giáo là người dẫn dắt chúng ta khám phá cuộc sống. Trong những năm nay, nhiều người đã trở thành công nhân xuất hiện lòng biết ơn vô hạn với thầy cô giáo của mình.

Muốn hình thành cho trẻ thói quen tôn trọng và biết ơn, chúng ta nên bắt đầu ngay từ khi trẻ còn nhỏ, về biết ơn giáo dục trẻ, thái độ học tập tích cực và thành tích học tập thực sự là món quà quý giá nhất báo đáp công ơn dạy dỗ của thầy cô giáo.

37.2. GIÁO DỤC TRẺ BIẾT ƠN CHA MẸ

Trong những buổi chiều cha mẹ chỉ biết yêu thương trẻ mà không nghĩ đến việc giáo dục chúng phải biết ơn và báo đáp công ơn dạy dỗ của cha mẹ. Như vậy, chúng ta đã dần biến trẻ thành con người ích kỷ.

Thực tế, nhiều bậc cha mẹ không hiểu cách báo đáp công ơn cha mẹ là do chúng không có cảm hứng. Nhưng lúc nào vậy, chúng ta cần giáo dục trẻ về lòng biết ơn. Vậy, trẻ phải làm gì để báo đáp công ơn của cha mẹ?

Có một ngày mẹ mua kẹo chocolate yêu thương con, lần đầu tiên, khi nhìn thấy con ăn kẹo chocolate thì mẹ liền mua kẹo chia cho mình một miếng. Con trai bạn mẹ không nghĩ, mẹ mua kẹo cho con nên mẹ khuyên bố mẹ nên kiên quyết không cho, mẹ mua kẹo cùng thời gian bên gia đình mình. Con nhìn thấy cha mẹ ăn kẹo, liền chia cho cha mẹ một miếng kẹo.

Sau này, mẹ nói với con: “Thực ra không phải là mẹ mua kẹo chocolate của con, mẹ mua kẹo cho con hiểu về cách biết ơn cha mẹ, báo đáp cha mẹ mà thôi”.

Một ngày mẹ mua một bó hoa, bà mẹ liền xuyên lỗ cho con gái nghe như mẹ mua hoa để tặng mẹ. Mẹ hôm sau mua cho con gái một bó hoa, nhưng con gái lại không mua. Bà nói với con: “Hoa rất đẹp, nhưng quá đắt, mẹ dành tiền mua sách vở cho con”.

Sau khi trở về nhà, trong lòng mẹ vẫn còn rất lưu niệm về những bó

hoa ngoài ch . Ngày c a m s p t i, kh p n i êu treo b ng rôn, khâu hi u nh c nh con cái ph i hi u thu n v i m . Ngày l n, ng i m i làm v và th y trên bàn bày r t nhi u hoa, bên trên còn có m t b c th c a con gái, vi t: “M , c m n m ã nuôi d ng con su t nh ng n m qua, bây gi con không bi t ph i báo áp m nh th nào. Con bi t m r t thích hoa, con ã dành ti n tiêu v t mua hoa báo áp công n c a m !”

Cha m nào c ng mu n con mình tr thành ng i có ích cho xã h i, Mu n tr làm c i u ó, tr c tiên c n ph i d y tr bi t hi u kính v i cha m , báo áp công n sinh thành và nuôi d ng c a cha m .

37.3. GIÁO D C TR C M N B N BÈ

Cu c s ng c a m i ng i u không th thi u b n bè. B n bè th c s không nh ng có th cùng b n chia s ni m vui, n i bu n mà còn bi t ng viên b n nh ng lúc khó kh n trong cu c s ng. M i ng i mu n t c thành công u c n n s h tr và giúp s c c a b n bè .

Cha m nên d y tr ph i bi t n và báo áp n ngh a c a ng i khác.

37.4. GIÁO D C TR C M N cu c S NG

Th i x a, ng i Nh t B n th ng xay g o làm bánh, ng i già trong nhà s c u kh n: “H i Th n Lúa G o! Chúng con l bái Ng i! C m n Ng i ã nuôi d ng chúng con. Chúng con n Ng i, chúng con l bái Ng i, c m n Ng i!” Sau khi ti n hành các nghi l , h m i n bánh .

Cu c s ng u có ni m vui và n i bu n. Ch nh ng ng i bi t n cu c s ng m i có th v t qua kh n n, h ng th nh ng i u t t p. Herschell nói: “Th gi i là v y, khi i m t, con ng i c n ý th c c mình là ng i ch u n, không ph i là ng i làm ch . Con ng i c m nh n c s t n t i c a th gi i thì nên có câu tr l i, ng th i ph i ch u trách nhi m” .

Cha m nên giáo d c tr c n c m n cu c s ng, c m n nh ng gì mình ang

có. Khi gặp phải khó khăn hay bất hạnh, con người cần nên biết cách cảm nhận cuộc sống, không oán hận trách móc người khác mà nên tự làm chủ cuộc sống của mình.

Mách nhà Người có ân không báo không phải là quân tử, chúng ta phải báo đáp là những việc tốt mà xưa nay con người vẫn thường dùng giáo dục làm phương tiện. Chúng ta không chỉ học từ cha mẹ, kính trọng thầy cô giáo mà còn cần biết nhìn những người đã giúp đỡ mình, Những người biết biết những người khác chắc chắn sẽ có người khác tôn trọng và yêu mến, những người biết biết những người khác sẽ có cuộc sống "hạnh phúc" xứng đáng.

38. THOI QUEN CHIA SE

Nhà văn George Bernard Shaw đã từng nói: “Nếu bạn có một quả táo, tôi có một quả táo, hai người trao đổi với nhau thì mỗi người vẫn chỉ có một quả táo. Nếu tôi có một ý tưởng, bạn có một ý tưởng, chúng ta trao đổi với nhau thì mỗi người sẽ có hai ý tưởng”. Chia sẻ với người khác giúp con người giảm bớt khó khăn và cảm thấy hạnh phúc. Trong cuộc sống, khi cần người chia sẻ thành công và thất bại, niềm vui và nỗi buồn nhưng không có ai bên cạnh, thì đó là sự trống trải nghiêm khắc nhất đối với một con người.

Chia sẻ là một Tính Tánh Tánh, còn là một Niềm Vui Nhiếp Ảnh do quá chiụ chịu đựng con cái nên đổ dồn vào vị trí trung tâm trong gia đình, kết quả là khi lớn lên, trở thành con người ích kỷ. Chúng không biết cách quan tâm tới ông bà, cha mẹ và người khác, càng không muốn phục vụ xã hội, thất vọng lòng người.

Trái tim trẻ mãi tràn ngập tình thương, cha mẹ không nên chỉ nhận yêu thương trẻ mà nên dạy trẻ cách yêu thương người khác. Một nhà giáo dục đã nói: “Chiụ chịu đựng là điều đầu tiên cần thiết trong mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái, nhưng nếu lớn lên trong hoàn cảnh đó thì không muốn mở rộng trái tim mình với người khác”. Vì vậy, người lớn ngoài việc yêu thương trẻ còn cần giáo dục trẻ cách chia sẻ và yêu thương người khác.

Chia sẻ, không chỉ là cần người mà còn là một phẩm chất tốt đẹp. Khi biết chia sẻ, chúng ta mới cảm nhận được niềm vui, nỗi buồn của người khác. Khi chia sẻ, người khác mới hiểu được tình cảm của bản thân. Khi chia sẻ, kiến thức giao tiếp của con người mới được nâng cao. Khi chia sẻ, bên cạnh mình mới có những người bạn thực sự.

Vậy, chúng ta phải làm gì để biến đổi tình thân thành sự chia sẻ với người khác?

38.1. DẠY TRẺ SUY NGHĨ NHƯNG GÓC KHÁC NHAU

Chánh t, m a Linh ên công viên ch i. ên tr a, hai m con cùng ngồi ngh , m l y s a mang s n t nhà cho Linh u ng. Nhìn th y c u bé ng i bên c nh Linh ang nhìn h p s a m t cách ch m chú (m c a c u bé i v sinh), m nói: “Linh, con cho b n m t h p s a c không?” Linh vùng v ng nói: “Không, con s u ng h t” .

Nghe Linh nói v y, m b t giác nhúu mảy, nh ng v n kiên nh n thuy t ph c bé: “Linh à, n u m không bên c nh con, và c u b n kia ang u ng s a thì con có mu n u ng không?” Linh l p t c tr l i: “ ng nhiên là có .” M m m c i nói: “V y ó, n u con cho b n m t h p s a, l n sau khi m không bên c nh con, c u b n ó c ng s cho con n” .

Linh ch p m t nhìn m , sau ó quay sang nhìn c u b n, suy ngh m t lúc r i l y h p s a trong ba lô a cho b n .

Ngày nay, không ít thanh thi u niên không mu n chia s v i ng i khác mà ch mu n ng i khác chia s v i mình. Vì v y, ngay t khi tr b t u ti p xúc v i t p th , ng i l n nên chú ý b i đ ng cho chúng k n ng chia s . Tùy theo t ng l a tu i, cha m có th yêu c u tr g p th c n cho ng i l n, khuy n khích tr làm vi c giúp các thành viên trong gia ình, yêu c u tr nh ng ch cho ng i khác... T nh ng hành ng nh th ng ngày, tr s c m nh n c ni m vui khi c chia s v i ng i khác .

Cha m c n n m c c i m tâm lí c tr ng c a tr , t tr vào nh ng v trí khác nhau suy ngh , hình thành cho tr k n ng chia s , giúp tr hoàn thi n nhân cách.

38.2. CHA M CUNG CAN CHIA SE

Nhi u b c ph huynh cho r ng, dù cho cha m có kh , có m t n âu c ng c g ng không cho tr ch u kh , nh ng th ngon nh t, p nh t u nh ng cho con. Cha m lo l ng tr tr thành nh ng ng i không bi t chia s quan tâm n ng i khác, nh ng b n thân l i không bao gi chia s v i chúng. Trong cu c s ng, chúng ta có th th ng xuyên b t g p hình nh: Con cái quan tâm g p th c

n cho cha m , cha m kiên quy t t ch i, nói: “Con n i, b m không n”. K t qu là ý th c chia s v i ng i khác c a tr b ph nh n, th i gian càng lâu, tr s d n m t i k n ng chia s c n thi t.

M t ng i b n t ng anh Lâm gi quýt. Minh - con trai anh Lâm th ng ngày r t thích n quýt, nh ng theo l i m d y, m i khi n Minh th ng l y ba qu , m t qu a cho b , m t qu a cho m , sau ó m i n mình. M t tu n sau, trong gi ch còn l i duy nh t m t qu , Minh n m ch t trái quýt trong tay, a m t nhìn b m ng n ng . M c u th y v y nh nhàng nói: “Minh, con có th chia qu quýt ó thành hai n a, m t n a cho b , m t n a cho m c không?” Nghe m nói, Minh bu n n s p khóc, nh ng tay v n tách trái quýt thành hai n a và a m i b m . V ch ng anh Lâm nh n l y n a trái quýt và c m th y vô cùng mẫn nguy n.

Th c ra, r t nhi u thói quen c a tr c hình thành ngay t cu c s ng hàng ngày, Tr h c nh ng thói quen t t hay hình thành nh ng thói quen x u u ph thu c vào quá trình giáo d c c a cha m . Nhi u a tr khi ch i nh ng a i m công c ng mu n c chi m không gian và ch i. Hành ng này c hình thành do th ng ngày cha m quá nuông chi u tr . Nh ng b c ph huynh nuông chi u con cái quá m c c n hi u c t m quan tr ng c a vi c b i d ng k n ng chia s , sau ó m i tìm ph ng pháp thích h p ti n hành, ví d : Khi trong nhà có n ngon, có ch i m i, thì không nên tr c chi m m t mình, có th d y tr cách chia hoa qu cho các thành viên trong gia ình, giáo d c tr c n ph i chia cho ông bà, cha m , anh ch em, sau ó m i n mình .

Trong quá trình chia th c n, tr s h c c k n ng chia s , hi u c o lí tôn tr ng ng i l n tu i và quan tâm n ng i khác .

Mách nh D y tr cách chia s là b c u tiên c a quá trình hình thành k n ng chia s . Khi chia s v i ng i khác, tr s c m nh n c ni m vui, d n hình thành nên m t ph m ch t t t p. Chia s n, ch i, nói nh ng l i quan tâm n ng i khác, c m thông và chia s khó kh n, b qua l i l m, khoan dung và nh ng nh n ng i khác... th hi n tr ã bi t quan tâm và c m thông v i ng i khác, i u này có l i cho vi c hình thành c nhân cách t t p cho tr .

39. THÓI QUEN HỢP TÁC

Hợp tác là tô chất quan trọng cần có trong cuộc sống hiện nay. Một người không hợp tác thì không thể thành công.

Tập Thể mạnh mẽ cá nhân Hợp tác không nên chỉ là mối quan hệ giao tiếp thoáng thoáng, mà là mối quan hệ hai bên cùng có lợi trên cơ sở cùng cố gắng vì một mục tiêu chung. Hợp tác mạnh mẽ nên từng bước phân riêng biệt cá nhân. Tuy nhiên trong thực tế, rất nhiều người không biết cách hợp tác với người khác.

Người xưa có câu: “Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao”. Câu nói này đã thể hiện ý nghĩa của việc hợp tác. Biết rằng không hợp tác là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.

Vậy, làm thế nào để biết rằng cho trẻ học hợp tác?

39.1. GIÚP TRẺ HIỂU CHỨC MQUANTRỌNG CỦA VIỆC HỢP TÁC

Trong cuộc sống, rất nhiều việc không thể dựa vào sức lực của cá nhân mà cần sự phối hợp của nhiều người mới có thể hoàn thành. Cha mẹ có thể dùng những câu chuyện về tình thân hợp tác giúp trẻ ý thức được sự quan trọng của việc không hợp tác, đó là hiểu được chức năng quan trọng của việc hợp tác.

Một giáo viên khi giảng bài đã yêu cầu học sinh tiến hành một trò chơi rèn luyện kỹ năng hợp tác. Thầy mời một học sinh đứng lên, giơ tay ra và nói: “Tôi cầm tay ngón tay. Học sinh đáp: “Ngón tay cái dùng để nắm giữ những vật khác, ngón tay trỏ dùng để chỉ, ngón tay út dùng để nắm giữ những vật nhẹ, ngón tay giữa...” Không hiểu học sinh này nói gì, những học sinh ngồi dưới đã thi nhau nói: “Tôi cầm tay các ngón tay.”

Sau khi nghe học sinh trả lời, thầy giáo mỉm cười rồi lấy ra một chiếc cốc, bên trong có một quả cầu thủy tinh và nói: “Các em đã trả lời rất tốt. Bây giờ chúng ta sẽ chơi một trò chơi, các em hãy nắm chặt quả cầu thủy tinh rồi khếch, rồi bắt đầu có một chiếc cốc. Các em có thể sử dụng bất kỳ ngón tay nào

mà mình cho là h u d ng nh t, nh ng ph i chú ý, ch c dùng m t ngón tay” .

H c sinh nhi t tình tham gia trò ch i c a th y giáo, không khí l p h c tr nên sôi ng. M i h c sinh u b c lên b c gi ng, nghiêm túc th c hi n úng yêu c u c a th y giáo nh ng không ai có th thành công. Lúc này, th y giáo m i nói: “Bây gi các em hãy dùng thêm m t ngón tay n a, hai ngón tay cùng th c hi n xem sao”. L n này, t t c h c sinh u nh c qu c u ra kh i c c thành công

Trò ch i k t thúc, th y giáo nói: “T trò ch i này, các em c n hi u c m t i u, ó là m t ng i dù có m nh n âu c ng không th m t mình hoàn thành m i công vi c, h p tác gi a ng i v i ng i là m t y u t vô cùng quan tr ng” .

Hàng ngày, cha m có th áp d ng nh ng trò ch i t ng t giáo d c tr , ví d : Khi c n d ch chuy n v t n ng, cha m có th cho tr th tr c, khi tr không y c, chúng ta m i h tr d ch chuy n, nh v y tr s hi u c ý ngh a c a vi c h p tác, M t ví d khác, khi tr mu n ch i trò ch i, b m không nên l p t c ng ý mà nên cho tr ch i m t mình chúng t c m nh n c m giác bu n chán, sau ó m i gia nh p khi n tr c m th y vui h n khi có ng i ch i cùng, nh v y tr s ý th c c vai trò và t m quan tr ng c a vi c h p tác .

Cha m nên t n d ng m i c h i trong cu c s ng giúp tr ý th c c t m quan tr ng c a vi c h p tác.

39.2. GIÚP TR C M NH N C NI M VUI KHI H P TÁC

H p tác thành công có th khi n tr c m th y vui v và t tin, t ó thúc y tr ti p t c h p tác .

M t th y giáo khi gi ng t i bài “H p tác và c nh tranh” ã t ch c m t trò ch i nh . Trên bàn giáo viên t ba chai bia, m i chai ch a hai ng xu có kích th c nh h n mi ng bình m t chút và c bu c dây, u dây ngoài mi ng bình. Th y g i sáu h c sinh lên b c gi ng, chia thành ba nhóm, m i nhóm hai h c sinh. Nguyên t c c a trò ch i là m i h c sinh n m m t u dây, khi th y hô “b t u” thì s tính gi , n u kéo hai ng xu ra kh i mi ng chai trong vòng ba

giây s thành công .

Trò ch i b t u, ba nhóm h c sinh kéo dây nh ng k t qu không gi ng nhau

Nhóm 1: Khi th y v a hô b t u, hai ng i u mu n giành chi n th ng nên ra s c kéo, k t qu dây kéo b t, hai ng xu r i xu ng áy chai.

Nhóm 2: Hai h c sinh tuy không dùng s c nh nhóm 1 nh ng c ng u kéo ng xu ra kh i bình cùng lúc, k t q chai bia b nh c lên kh i m t bàn ,

Nhóm 3: Là nhóm duy nh t hoàn thành nhi m v trong th i gian quy nh. Hai thành viên l n l t kéo ng xu ra kh i mi ng chai. Khi th y giáo h i t i sao hai em l i làm nh v y, m t thành viên áp: “ ng xu ch nh h n mi ng bình m t chút, n u c hai cùng kéo ch c ch n s không thành công, vì v y em nh ng b n kéo ra tr c, sau ó em m i kéo, nh v y m i có th hoàn thành nhi m v trong th i gian quy nh” .

H c sinh này ã nh n th c c ý ngh a th c s c a vi c h p tác, tin ch c r ng trong cu c s ng, h c sinh ó s c bi t chú ý t i vi c h p tác v i ng i khác.

39.3. GIÚP H C SINH H C C K N NG H P TÁC QUA CÁC TRÒ CH I T.P TH

Trong th c t , có r t nhi u trò ch i t p th giúp rèn luy n k n ng h p tác, th y cô giáo có th chia h c sinh thành nh ng nhóm nh , c n c theo nh ng quy t c nh t nh phân th ng b i. Trong quá trình ó, nh ng thành viên trong cùng m t nhóm c n ng tâm hi p l c, oàn k t và h p tác ch t ch m i có th giành c chi n th ng. Thành viên nào ích k , không quan tâm n ng i khác, không có tinh th n h p tác, thành viên ó ch c ch n s ph i n m tr i mùi v c a s cô n. Sau ó, tr có th s suy ngh và rút kinh nghi m, ng th i tìm m i cách hòa nh p v i t p th .

Ng i Nh t B n r t chú tr ng vi c b i d ng k n ng h p tác và ho t ng t p th cho tr . Trong các ho t ng giáo d c th ch t, chúng ta th ng b t g p

rát thì u ho t ng t p th , r t ít khi th y xu t hi n các ho t ng cá nhân. Ngu i Nh t mu n thông qua nh ng trò chơi t p th b i đ ng k n ng h p tác cho tr ngay t khi còn nh . Ví d nh trò ch i “c u ng i”, m i ng i t p trung x p thành hàng, cúi ng i khom l ng t o thành m t chi c c u. M t thành viên trong i b c trên l ng các thành viên còn l i, i n u bên kia và l i cúi ng i khom l ng tr thành m t ph n c a “chi c c u”, c nh v y cho t i khi ch m ích. Trò ch i này òi h i tinh th n h p tác cao , ch khi m i thành viên trong nhóm u ng v ng, nh ng thành viên khác m i có th hoàn thành nhi m v , toàn i m i có c h i giành chi n th ng .

Nhi u b c ph huynh c m th y không n khi th y con b ng i khác gi m trên l ng, nh ng trên th c t , thông qua trò ch i này, tr ã h c c cách h p tác v i ng i khác m t cách có hi u qu .

39.4. C NH TRANH KHI H P TÁC, H P TÁC KHI C NH TRANH

H p tác và c nh tranh luôn t n t i song song. R t nhi u b c ph huynh ch chú tr ng giáo d c tr ph i đ ng c m c nh tranh v i ng i khác, v i hi v ng con mình có th v t trên b n bè, Không th ph nh n, c nh tranh là ngu n s c m nh c bi t, không nh ng có th kích thích tính tích c c mà còn giúp nâng cao tinh th n ph n u. Tuy nhiên, c nh tranh n thu n không có giá tr , ch khi k t h p v i h p tác, nó m i phát huy tác đ ng tích c c c a mình .

Thành tích h c t p c a Lâm không t t. Tháng v a qua, c u còn là thành viên có k t qu thi th p nh t l p. Qua quá trình quan sát k l ng, b c u ã i n k t lu n, nguyên nhân khi n Lâm không t c thành tích cao là do c u thi u tinh th n c nh tranh, không có ng l c nên m i đ m chân t i ch , vì v y anh nói v i con: “Th t b i là m thành công, bây gi con ã ng cu i l p r i, không th lùi c n a, ch còn cách t i n lên thôi. B hi v ng con có th tìm m t i th c nh tranh và l y ó làm m c tiêu ph n u, nh v y thành tích c a con m i cao lên c”.

Qua quá trình th o lu n, Lâm quy t nh l y c u b n có thành tích x p th 10

t d i lên làm m c tiêu ph n u. Nh ng kì thi sau ó, thành tích c a Lâm càng ngày càng cao úng nh nguy n v ng ban u c a b , v t qua hai m c tiêu c nh tranh v n lên. Tuy nhiên, m t v n m i l i n y sinh, Lâm không t i p t c ch i v i nh ng ng i b n ã b c u v t qua, b i c u cho r ng bây gi mình ã gi i, n u ch i v i nh ng b n kém h n s nh h ng t i h c t p. Khi g p ph i nh ng câu h i khó, c u c ng không mu n th o lu n chung, thành tích h c t p c ng theo ó mà gi m d n, Sau khi bi t chuy n, b ã nói v i c u: “C nh tranh là ng l c giúp con ng i t i n v phía tr c, nh ng h p tác c ng là y u t không th thi u. N u không có tinh th n h p tác, không oàn k t v i b n bè thì cu i cùng con s b b n bè cô l p”. Lâm hi u c sai l m c a mình và b t u th o lu n bài chung v i các b n, k t qu là thành tích h c t p c a Lâm ngày càng t i n b và m i quan h b n bè c ng ngày càng t t h n .

B Lâm úng là m t ông b tài ba, bi t l i d ng nh ng s vi c trong th c t giúp con ý th c c ý ngh a c a quá trình c nh tranh c ng nh t m quan tr ng c a vi c h p tác. Trong th c t , m t s b c cha m không làm c i u này, h ch nh n m nh vi c c nh tranh mà b qua nhi m v b i d ng k n ng h p tác. Thi u k n ng h p tác s nh h ng tr c ti p n t ng lai c a tr .

Cha m c n giáo d c nh ng k n ng c b n tr hình thành thói quen h p tác, c n cho tr c m nh n ni m vinh d c a thành công t p th , d y tr cách ki m soát hành vi, hi sinh l i ích cá nhân b o v l i ích t p th trong nh ng th i i m quan tr ng. N u tr không có ý th c h p tác thì s không th hình thành k n ng h p tác trong t ng lai.

Mách nh H p tác và c nh tranh luôn t n t i song song. Cha m nên d y tr ph i ng v ng khi c nh tranh, m b o c nh tranh công b ng. M c ích c a vi c c nh tranh chính là t c m c tiêu ch không ph i là ph nh n nh ng i th c nh tranh. Cha m nên nói v i tr , ch có th coi b n bè là nh ng i th c nh tranh trong h c t p, còn trong cu c s ng hàng ngày thì nên coi b n bè là nh ng i tác t t, tuy t i không nên i u tr c ti p v i nhau. Nên nh n m nh v i tr , vi c i u và coi b n bè nh k thù là suy ngh không úng n, c n k p th i i u ch nh.

40. THÓI QUEN XÃ GIAO

Kỹ năng giao tiếp và mối quan hệ xã hội có ảnh hưởng lớn đến quá trình học tập và sự nghiệp cá nhân sau này, vì vậy cha mẹ cần chú ý bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp cho trẻ ngay từ khi còn nhỏ. Dale Carnegie đã từng nói: “Để giành được thành công, kỹ năng chuyên môn chỉ chiếm 15%, còn kỹ năng giao tiếp chiếm 85%. Mối quan hệ hòa thuận, kỹ năng giao tiếp tốt là tiêu chuẩn quan trọng đánh giá người thành công trong xã hội. Một người sống trong xã hội không thể không giao tiếp với người khác”.

Giao tiếp gồm quan tâm, lắng nghe, hợp tác và chia sẻ. Trẻ em cần được bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp từ nhỏ, tìm hiểu xã hội, khám phá mối quan hệ giữa người với người nên rất cần kỹ năng giao tiếp như kỹ năng tự tin, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng hợp tác, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp với người khác, không hoàn toàn kỹ năng sống mà là kỹ năng sống tích cực vì xã hội và vô cùng phức tạp. Những trẻ em có tâm lý nhút nhát, khép mình, nhút nhát, tự ti... sẽ ảnh hưởng rất lớn đến quá trình học tập và sự nghiệp cá nhân.

Một cha mẹ nào mong muốn có những đứa con tâm hồn tự tin, học tập chăm chỉ trong cuộc sống, biết tự tin, chúng ta cần nhận thức đúng đắn, khuyến khích và khích lệ, tạo nên những kỹ năng quan trọng của việc giao tiếp với người khác, học cách xử lý tình huống cá nhân thân thiện và tự tin. Trong quá trình giáo dục, cha mẹ nên chú ý hướng dẫn trẻ các kỹ năng giao tiếp.

Vậy, chúng ta phải làm gì để bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp cho trẻ?

40.1. TÍNH CÁCH TỰ TIN

Những đứa trẻ vui vẻ, hoạt bát thường được người khác yêu quý, vì vậy muốn bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp thì trước tiên người lớn cần giúp trẻ khắc phục tâm lý tự ti. Trẻ khi nhận được sự khích lệ và khen ngợi, thì tự tin khi giao tiếp, không dám ngại ngần trước người khác và thách thức mà lựa chọn cách chây

tr n. e duy trì tính cách vui v , cha m nên khuyến khích tr phát hi n m t t t c a s v t, hi n tu ng, m i v n u nên ngh n m t tích c c, không nên quá bi quan m t ni m tin, ng th i giáo d c tr ph i t i c i khi g p ng i khác, tr c khi ra ngoài c n chu n b k càng, chú ý c ch hành ng, h c t p m t cách vui v và t nguy n... Nh ng y u t này s giúp tr t tin h n khi giao ti p v i b n bè và ng i khác .

M i ng i u có kinh nghi m, s thích và ni m đam mê riêng, yêu c u m i ng i u gi ng mình là i u không th . Cha m c n giúp tr nh n th c c i m khác bi t gi a tr v i ng i khác, ng th i h ng d n tr cách thích nghi v i hoàn c nh m i, t ki m soát hành vi c a b n thân, xây d ng m i quan h t t v i b n bè. Trong m i quan h b n bè, c n giáo d c tr không nên th ng xuyên làm phi n ng i khác, thay vào ó nên bi t giúp d b n bè, ng i thân và nh ng ng i xung quanh. N u tr c nuông chi u quá m c, khi n tr ng chúng s th ng xuyên làm phi n ng i khác, yêu c u ng i xung quanh ph i nghe theo mình, giúp mình chuy n này chuy n kia, thói quen này s khi n các h c sinh khác c m th y khó ch u và không k t giao v i tr n a. Hình thành cho tr m t tính cách t t là nhân t quy t nh t ng lai c a tr sau này, và i u này ph thu c nhi u vào y u t giáo d c gia ình.

40.2. THAM GIA HO T NG T P TH , PHÁT TRI N M I QUAN H

Cha m nên khuyến khích tr tham gia các ho t ng t p th có c h i ti p xúc v i môi tr ng t p th , t ng c ng m i quan h b n bè, giúp tr c m th y t tin h n khi giao ti p v i ng i khác. Trong các ho t ng t p th , cha m nên yêu c u tr ch m ch làm vi c, h n ch ch huy hay ra l nh cho ng i khác, b i n u không làm vi c mà ch ng ch huy thì r t d khi n ng i khác ph n c m và không mu n ti p t c k t giao. Bên c nh ó, c ng nên d y tr ph i tôn tr ng ng i khác, khi th y ng i xung quanh g p khó kh n nên ch ng h tr giúp , có nh v y tr m i tr thành ng i c m i ng i yêu quý và phát tri n c các m i quan h trong xã h i.

Cha mẹ nên giáo dục trẻ, vì vì những người bạn có thái độ như thế, chúng ta không nên quá tâm suy nghĩ mà nên duy trì thái độ lạc quan và giao tiếp bình thường, sau một thời gian, mối quan hệ bạn bè chắc chắn sẽ có những bước tiến đáng kể.

40.3. KHUYẾN KHÍCH TRẺ A B N BÈ VỀ NHÀ

Cha mẹ nên khuyến khích trẻ a b n bè về nhà chơi, nên thì giúp trẻ tận tình tiếp đãi bạn, nâng cao hình ảnh và địa vị của trẻ trong một bạn bè, tạo phát triển phẩm giá xã giao của trẻ. Sự nhiệt tình của cha mẹ có tác động tích cực đến mối quan hệ bạn bè của trẻ. Ngoài ra, cha mẹ còn có thể mời con cháu hàng xóm xung quanh nhà mình chơi, giúp trẻ cảm thấy tự tin hơn khi nói chuyện, góp phần nâng cao kỹ năng giao tiếp.

Bác Kinh có một ngôi trường tiểu học hàng hóa tên gọi “cơm trưa một ngày”, nội dung hoạt động là lựa chọn nhà cơm trưa thành viên trong nhóm năm, sáu học sinh làm nhiệm vụ cơm trưa tiếp đãi cho các nhóm cùng sinh hoạt. Hoạt động này nhằm khuyến khích học sinh tích cực, học sinh rất thích thú, các bậc phụ huynh cũng rất vui vẻ tham gia công tác tổ chức. Ở nhà bạn, mời bạn ăn uống cảm thấy vui vẻ, tò mò và hứng thú với mọi vật và cách bài trí trong nhà. Trẻ sẽ cùng nhau học tập, chơi đùa, chơi, làm cơm, thậm chí còn có thể nghiên cứu cảm giác “xếp hàng chờ đợi sinh”. Những hoạt động tiếp xúc như vậy nên có khi trẻ cảm thấy vô cùng vui vẻ và thoải mái, nên thì có tác động nâng cao kỹ năng giao tiếp và tích cực mối quan hệ bạn bè.

Cha mẹ không nên can thiệp quá sâu vào mối quan hệ bạn bè của trẻ, càng không nên quy định chúng chỉ có thể giao với một vài người như thế này mà nên khuyến khích trẻ kết giao với những người khác nhau, có tính cách và sở trường khác nhau. Ví dụ, khi kết giao với những người bạn có sở trường về thể thao hay âm nhạc thì cần chọn người khác nào trẻ sẽ tìm được một người thầy tốt, nên khi cần và cần thiết trẻ có thể sẽ nâng cao, phẩm giá kết giao của trẻ.

Tự mình giao tiếp với nhà hàng xóm cũng là một cách giáo dục có hiệu quả

và th c t e. Khi giao ti e p v i hàng xóm, tr t mình th e nghi m các ho t ng nh nói chuy n hàn huy e n, h i th m, t ng quà... ó là c h i r e n luy n tuy t v i. N u nhà có khách, ng i l n c ng có th giao cho tr p h trách ti p ó n, khi khách d t theo con tu i t ng ng v i tr , cha m hoàn toàn có th giao cho tr p h trách .

Cha m c n giúp tr hình thành quan ni m úng n v tình b n. Einstein nói: “Th t t p nh t trên th gian chính là nh ng ng i b n th c s v i tâm h n và trái tim ngay th ng”.

40.4. D Y TR K N NG GIAO TI P

Do th i i khác nhau, hi n nay tr r t coi tr ng cá tính. Mu n duy trì t t m t m i quan h c n ph i có k n ng. Cha m nên chú ý h ng d n tr m t s k n ng giao ti p c n thi t chúng có th k t giao và thi t l p m i quan h t t p v i ng i xung quanh. Các k n ng ó bao g m:

- D y tr nói chuy n l phép và c n tr ng, ví d nh “c m n”, “t m bi t”, “xin l i”, “không sao”, không nói t c ch i b y, không có nh ng hành ng thi u l phép...

- Ch ng chào h i và nói chuy n v i b n bè .

- Khi giao ti p v i b n bè, c n khoan dung, không ch p nh t, không tính toán thi t h n.

- Khi k t b n nên ch ng cho i mà không yêu c u ph i c báo áp l i.

- Không ng t l i ng i khác, l ng nghe m t cách nghiêm túc, không m t t p trung ho c ch chú tâm làm vi c c a mình mà quên m t chuy n c a ng i khác .

- Không bàn lu n hay nói x u sau l ng, không tùy ti n th m dò chuy n riêng t c a ng i khác .

- i x chân thành, gi l i h a, không nói d i, l a g t.

- Không ùa c t, ch nh o ng i khác thu hút s chú ý, b i nh v y s khi n ng i khác ph n c m .

- Trong m i quan h b n bè, c n phát hi n nh ng u i m và s tr ng c a

ng ười khác, bị t ả khen ng ười ch ỉ không nên ch ỉ khoe khoang v ề tài n ăng c ả b ản thân mà không ỷ t ỷ c ả m ả nh ả n ả c ả ng ười khác .

- Khi nói chuy ể n, c ả n ả l ả ch ả n ả nh ả ng ười tài mà hai bên ườ h ả ng thú, không nên ch ỉ ch ả m chú nói m ả t ả mình mà không suy ngh ể n ả c ả m ả nh ả n ả c ả ng ười ả i ả đi n ả.

- Trong m ả i quan h ả b ả n bè, không nên d ả nh ả đáng quá nhi ườ n v ả t ả ch ả t ả.

- D ả y ả tr ả cách h ả ng d ả n b ả n bè tham gia các ho ả t ả ng t ả p ả th ả ho ả c ả t ả t ả ch ả c ả các ho ả t ả ng t ả p ả th ả ti ả n hành th ả o lu ả n m ả t v ả n ả nào ó .

Mách nh ả Trình ả và k ả n ả ng giao ti ả p ả c ả tr ả c ả th ả hi ả n qua cách ng ườ x ả v ả i b ả n bè, th ả y cô, ng ườ i xung quanh và các m ả i quan h ả xã h ả i. K ả n ả ng giao ti ả p ả t ả t ả không nh ả ng giúp ích cho tr ả trong h ả c ả t ả p, trong các m ả i quan h ả xã h ả i mà còn trong s ả nghi ả p sau này.

41. THÀNH THẬT, BỊ TỘI LỖI

Chỉ khi học cách làm việc, trẻ mới có thể học tập, làm việc và giao tiếp tốt. Nhà giáo Phùng Ân Hùng (Trung Quốc) nói: “Người lớn cần dạy trẻ những gì? Dạy chúng cách làm việc còn quan trọng hơn dạy chúng kiến thức. Cần hướng dẫn cách làm việc, sau đó mới hướng dẫn cách nghiên cứu”. Cách làm việc là cách nhân xử thế, đạo đức và thái độ ứng xử. Nếu cha mẹ không quan tâm tới vấn đề đạo đức, trẻ sẽ trở thành những thói quen xấu, những trẻ tiếp tục quá trình học tập và cuộc sống.

Giulia là bạn của bạn Quan Trọng Tô nên Thành công Benjamin Rudyerd nói: “Không ai bắt phải trở thành người giàu có hay người nổi tiếng, không ai bắt phải trở thành người thông minh, nhưng ai cũng phải trở thành người thành thật”.

Thành thật là chìa khóa cho mọi niềm vui của con người. Trên thế giới, số người có tài nhưng không làm được gì, những người nổi tiếng có ảnh hưởng hay không? Chắc chắn những người thành thật và giữ đúng lời hứa mới có ảnh hưởng. Thành thật là phẩm chất đáng quý nhất, càng thành thật càng dễ giành được niềm tin của người khác. Thành thật là đức tính cần làm việc, là tài sản quý giá nhất trong cuộc sống, giúp trẻ trở thành một người chính trực.

Chúng ta cần làm gì giáo dục trẻ về sự chân thành?

41.1. LÀM VIỆC

Trẻ có Giulia hay không, có trở thành người có ảnh hưởng hay không, bạn quan trọng nhất là sự giáo dục trong gia đình. Ở vị trí hành vi nói những gì không làm được, người lớn không nên vì vàng bạc lụa là mà

đạo đức nghiêm trọng mà ảnh hưởng hay quát mắng, thay vào đó nên tìm hiểu nguyên nhân, dần dần thuyết phục giáo dục trẻ. Nếu cha mẹ càng sớm coi trọng vấn đề giáo dục đạo đức, ngược lại là tìm kiếm sáng cho trẻ noi theo thì

chúng s càng s m hình thành c nh ng phạm chất o c tột.

T ng T là nhà t t ng n i ti ng Trung Qu c, ông r t coi tr ng giáo d c vi c gi ch tín. Có m t l n, v ông có vi c ph i ra ngoài, a con th y v y v i gào khóc òi i theo. Bà không mu n d t con i theo phi n ph c, mu n d nó nhà nên nói: “Con ngoan, ng khóc n a, m i m t lát, khi v s mua th t cho con n, c không?” a con nghe nói có th t n nên không òi i theo n a. V ông ch thu n mi ng nói d con, nh ng T ng T l i ghi nh l i h a ó ,

Khi tr v , ng i v th y T ng T ang mài dao bèn ng c nhiên h i: “ông mài dao làm gì?” T ng T áp: “Gi t l n l y th t cho con n”. V ông nói: “Tôi ch nói th d con thôi, ông không c n coi ó là th t!” T ng T gi i thích: “Tuy bà nói v y ch là d con, nh ng c ng c n bi t r ng con ch a ch c ã b l a. Chúng th ng coi l i c a cha m là chân lí, n u cha m nói mà không gi l i thì khi l n lên, chúng c ng s tr thành ng i không bi t gi l i h a”. V ông nghe xong, ng ra chân lí nên ã cùng ch ng m l n l y th t n u cho con n ,

Nh ng hành ng và suy ngh c a cha m có nh h ng r t l n n con cái. M t ngày n , a con c a T ng T v a ng ch a c bao lâu ã th c d y, không nói không r ng, ch c m cu n sách ch y nh bay ra kh i nhà. Khi tr v , v T ng T h i: “Mu n nh v y r i, con còn i âu?” a con áp: “M y ngày tr c, con có m n b n m t cu n sách, h a là hôm nay tr nh ng ban ngày quên m t. Bây gi tuy là ã mu n nh ng con ph i i tr , b ng không s tr thành ng i không gi ch tín”. Nghe con nói, T ng T m m c i y mãn nguy n .

Th ng ngày, d tr , cha m th ng tùy ti n a ra l i h a và i u ki n, nh ng sau ó l i không th c hi n. Khi ó, tr s c m th y vô cùng th t v ng và cho r ng cha m ang l a d i mình. Cha m không gi l i h a, i x không chân thành s l i n t ng r t x u và sâu s c cho tr . Khi suy ngh ó bi u hi n ra bên ngoài qua vi c tr nói d i, lúc ó e r ng ng i l n không còn c h i s a ch a sai l m c a mình .

Mu n tr i x chân thành v i ng i khác, cha m c n l y mình làm g ng, l y s chân thành b i d ng s chân thành, ó là o lí muôn i.

41.2. B T U T CHA M

Nhà chính trị người Anh - Ford là người luôn giỏi lịch sử.

Người có thói quen đó là nhà giáo dục tốt người cha.

Cha Ford là một ông chủ giàu có. Khi Ford còn nhỏ, trong vườn nhà có một căn chòi hóng mát cũ, cha Ford muốn tháo dỡ và xây dựng căn chòi mới. Ford cũng nghỉ lễ và trở về nhà, và đúng lúc căn chòi cũ bị tháo dỡ. Cuộc bé r t muốn quan sát quá trình tháo dỡ căn chòi nên đã nghỉ cha cho phép mình trở về trường muộn hơn vài ngày, không ngờ, cha Ford nhất quyết không đồng ý và yêu cầu cuộc trở về trường đúng hạn, đúng thời gian nghỉ lễ vì bị tháo dỡ căn chòi nghỉ lễ năm sau.

Sau khi Ford trở về trường, cha cuộc lập tức ra lệnh tháo dỡ căn chòi cũ, xây dựng một căn chòi mới thay thế. Ai ngờ, Ford vẫn luôn ghi nhớ lịch sử của cha. Khi trở về nhà vào kỳ nghỉ lễ năm sau, nhìn thấy căn chòi mới đã hoàn thành, cuộc thốt vẻ ngạc nhiên nhìn cha nói: “Cha nói mà không giỏi đi”. Cha Ford rất ngạc nhiên khi nghe con nói, sau đó nghiêm túc nói: “Con trai, con sai rồi. Lịch sử quan trọng hơn tất cả”.

Nói rồi, người cha lập tức gọi người thợ tháo dỡ căn chòi, đúng thời gian xây dựng lại một căn chòi khác thay thế, hoàn thành lịch sử cho con trai quan sát quá trình tháo dỡ và xây dựng căn chòi hóng mát.

Trong cuộc sống, không ít bậc cha mẹ thường nói những lời không đúng sự thật, hoặc không thể hiện lịch sử. Nhưng lúc nh่ว v y, cha mẹ nên hết phần thân phận và lòng thành, thành thật hơn sai, nh่ว v y mẹ có thể giành được lòng tin của trẻ.

Một bà mẹ tốt nghiệp kể cho con nghe câu chuyện, nếu nói dối thì mẹ sẽ không ngừng dài ra. Mẹ con nghe câu chuyện và luôn tin tưởng đó là sự thật.

Một hôm, mẹ trẻ lại nghe được câu chuyện này từ người, sau khi trở về nhà đã nói với mẹ: “Mẹ ơi, sau này con sẽ không bao giờ nói dối!” Lúc này, bà mẹ cảm thấy con phi lý vì tính chân thật của câu chuyện này nên nói với con: “Con à, đó chỉ là một câu chuyện cười, thật ra con nói dối, mẹ sẽ

không dài ra mà chỉ cảm thấy lòng tâm can rứt mà thôi.”

Cha con nghi ngờ nhau: “Nhưng vì sao chúng ta lại có thể nói dối không?”

Bà mẹ bình tĩnh trả lời: “Đúng là không. Nhưng nếu bạn nên nói thật, nếu con nói dối sẽ mất bạn bè, nếu bạn này còn đáng sợ hơn nữa thì cảm giác dài”. Lúc này, cha con mới hiểu được ý nghĩa thực sự của câu chuyện, truyện cổ tích chỉ là hình ảnh không phải là sự thật, mà chỉ là dùng một cách biểu đạt khác nói với chúng ta rằng cần phải sống thành thật.

41.3. TIN TƯỜNG TR

Chúng ta thường xuyên bắt gặp trường hợp: Người lớn yêu cầu trẻ sau khi nhận cảm phải chờ 30 phút, nhưng cách 5 phút lại vào phòng kiểm tra xem chúng có học không; cha mẹ nhớ mua đồ ăn nhưng luôn sợ chúng lấy tiền đi mua quà vặt...

Nhưng hành động này của người lớn càng khi trẻ dùng cách nói dối để phớt lờ, còn cha mẹ luôn ngờ vực, mình nghi ngờ là có chuyện. Tại sao cha mẹ lại không tin tưởng con cái? Thực tế, tin tưởng và nghi ngờ có sự khác biệt rất lớn,

Nhà giáo dục nổi tiếng Liên Xô, Makarenko rất tin tưởng con cái, ông tin rằng, lòng tin có thể giúp hình thành thói quen thành thật trẻ.

Một lần, Makarenko yêu cầu một học sinh trẻ có một hành vi phạm tội phải tự mình nhận tội. Vì trẻ này đã phạm tội nên học sinh này luôn bị những học sinh khác kỳ thị, họ như không ai muốn kết bạn, vì vậy trẻ rất buồn chán. Vì niềm tin của mình.

Sau khi nhận nhiệm vụ của Makarenko, học sinh này không dám tin đó là sự thật nên hỏi: “Hiểu rằng, nếu em lấy tiền nhưng mà không trả lại, thì sẽ xảy ra chuyện gì?”

Makarenko bình tĩnh đáp: “Không sao, tiền em là của mình mà trở thành thật, mau đi đi!” Khi lấy tiền trả về, học sinh này yêu cầu ông làm lại, ông liền gật đầu nói: “Em đừng ngại!” Nói rồi bắt trẻ vào ngăn kéo.

Sau đó, học sinh nên viết lại cảm giác của mình như sau: “Khi cầm trên tay tập bản đồ chúng tôi luôn nghĩ, nếu có người tận công mình, dù đó là mẹ tôi hay người khác, tôi nhất định sẽ dùng mọi cách, thậm chí dùng cớ tính toán để hoàn thành nhiệm vụ!”

Makarenko đã dùng lòng tin tưởng cho học sinh thói quen thành thật.

41.4. GIÁO DỤC TOÀN DIỆN

Làm cha mẹ, ai cũng muốn con mình trở thành người thành thật và giỏi học tập. Trên thực tế, một số trẻ nói dối để làm mẹ tốt hơn, trước mặt nói thế này, sau lưng lại làm thế khác. Khi phát hiện ra những hành vi này của trẻ, người lớn thường rất tức giận nên khuyến cáo trách nhiệm hay giáo huấn, những phương pháp này thường xuyên phản tác dụng.

Không phải mẹ nào khi sinh ra con cũng thích nói dối hay không giỏi học tập, những hành vi này thường có hình thành từ những nhu cầu thực tế, ví dụ như muốn đáp ứng nhu cầu ăn, uống và vui chơi, muốn tránh bị phê bình hay trách nhiệm... Từ góc độ Tâm lý học, ý thức đạo đức và hành vi đạo đức có mối quan hệ mật thiết với nhau, ý thức đạo đức quy định hành vi đạo đức, hành vi đạo đức thể hiện ý thức đạo đức. Do trình độ nhận thức của trẻ chưa theo kịp “bản năng” của hành vi đạo đức nên thường xuyên có hiện tượng “nói dối để làm mẹ tốt hơn”. Không ít trẻ nhận thức được hành vi của mình là sai, nhưng do thiếu ý chí, thiếu kiên trì nên không thể kiểm soát được hành vi, thường xuyên có biểu hiện nói không giỏi, hay nhận lỗi vì người khác nhưng không thể nhận.

Giáo dục trẻ là trách nhiệm của cha mẹ. Khi trẻ nhận lỗi vì người khác, cha mẹ nên cố gắng khuyến khích và tạo điều kiện cho trẻ hoàn thành nghĩa vụ, nếu không thể thể hiện nghĩa vụ thì cần chân thành xin lỗi và giải thích lý do vì chi phí. Người quản lý tốt nhất là phải giáo dục trẻ, trước khi nhận lỗi vì người khác cần suy nghĩ thận trọng, suy xét xem lỗi của mình có khả năng thể hiện hay không. Nếu khả năng có hạn, không nên tùy tiện nhận lỗi vì chi phí để tránh việc nói

không gi l i.

ng nhiên, vì c giáo d c nên ti n hành ngay t khi tr còn nh và c n duy trì trong th i gian dài. Cha m mu n tr tr thành ng i gi ch tín thì nên yêu c u nghiêm kh c ngay t khi tr còn nh ; khi tr ph m l i, nên d y chúng ph i đ ng c m nh n sai, ch p nh n hình ph t, không nên gi u gi m. Cha m có th cùng tr th o lu n t m quan tr ng c a vì c gi ch tín, c cho tr nghe nh ng câu chuy n v lòng tin, k cho tr câu chuy n v cu c s ng và cách hành x c a các v nhân. i v i nh ng hành vi l a o trong xã h i, cha m nên có thái rõ ràng, ng th i giáo d c tr r ng, nh ng hành vi ó ch c ch n s b tr ng ph t. Nh v y, khi l n lên, tr s phân bi t c ph i trái và tr thành ng i quang minh chính i.

Khi giáo d c tr v lòng tin, ng i l n có th s đ ng nh ng ví d ho c câu chuy n th c t giúp tr ý th c c t m quan tr ng c a vì c tr thành ng i gi ch tín: Hành ng không gi l i h a s gây ra h u qu gì, gi ch tín s t c thành công nh th nào...

Mách nh Tr có kh n ng b t ch c r t gi i, vì th r t đ b nh h ng b i nh ng hành vi không lành m nh. N u cha m là ng i không gi l i h a, con cái s l p t c b t ch c. Ví d , n u cha m h a ch nh t s a tr i ch i công viên thì ph i th c hi n. N u lúc ó b t ng có vì c g p, chúng ta c n ánh giá t m quan tr ng c a công vi c. N u là vì c không quan tr ng, nên tuân th theo úng l i ã h a v i tr . N u ó là vì c quan tr ng không th trì hoãn, ng i l n c n gi i thích lí do và dành m t th i gian khác a tr i công viên nh ã h n. Có nh v y, chúng ta m i giành c ni m tin c a tr , sau khi l n lên, chúng m i tr thành ng i bi t gi l i h a.

42.KHOAN DUNG

Foley đã từng nói: “Mỗi người không muốn tha thứ cho người khác chính là không chấp nhận tha thứ cho chính mình, bởi mỗi người đều có lúc mắc lỗi và cần người khác tha thứ”. Khi người khác mắc lỗi, chúng ta nên biết tha thứ và làm việc với thái độ thành khẩn và một câu xin lỗi chân thành, thì chúng ta hãy bao dung mà tha thứ cho họ. Trong cuộc sống, con người thường vì những chuyện vặt vãnh, những câu nói bất cẩn mà làm người khác cảm thấy không vui, vì thế, chúng ta cần giáo dục trẻ phải khoan dung, tha thứ cho người khác ngay từ khi còn nhỏ.

Chúng ta mong rằng tâm lòng khoan dung của người khác. Trong cuộc sống, chúng ta thường vì gặp phải những chuyện không như ý muốn mà cảm thấy buồn bã hay thất vọng, thậm chí có những hành vi tiêu cực như hạ nhục người khác. Nếu không biết cách khoan dung tha thứ, con người sẽ chìm trong bế tắc mà không thể thoát ra được.

Người lớn cần giáo dục trẻ, trong cuộc sống hàng ngày này, chúng ta nên dành thời gian vào những việc vô ích. Cuộc sống không thi đấu như người ta tưởng tượng, chúng ta thi đấu với lòng biết cảm nhận mà thôi. Khoan dung không như khi người khác vui vẻ mà còn có tác động an ủi bản thân. Tuy nhiên, hiện nay có không ít thanh thiếu niên theo chủ nghĩa cá nhân, lấy mình làm trung tâm, xảy ra chuyện gì cũng tự suy nghĩ lợi ích của mình trước, sau đó mới xét đến người khác. Vì những người phạm lỗi, chúng ta không biết cách khoan dung tha thứ mà ý nghĩ của chúng ta như những nhện nhện.

Các chuyên gia tâm lý Trung Quốc đã tiến hành một nghiên cứu tự nhiên về hành vi sinh học và trung tâm, trong đó có một câu hỏi như sau: “Nếu người bạn mà em ghét gặp khó khăn cần em giúp, thì em hoàn toàn có khả năng giúp bạn, em có giúp người bạn đó không?” Kết quả thu được, tỷ lệ hành vi sinh học của trẻ là “sẵn sàng giúp đỡ” của các bậc tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông lần lượt là 59.8%, 41.7% và 37%. Như vậy, tuy rằng không ít học sinh

có tinh thần sẵn sàng giúp người khác, nhưng người u ám nói là tất cả này gì mà đến theo sự trở ngại thành của trẻ. Ngoài ra, trong bản hỏi tra còn có một câu hỏi: “Em có thể tha thứ cho những người bạn đã từng bắt nạt hay làm mình bị tổn thương không?” Kết quả, chỉ có 29% học sinh trả lời “Sẽ tha thứ”, 24% học sinh trả lời “Khó có thể tha thứ hoặc nhất quyết không tha thứ”, số học sinh còn lại trả lời “Sẽ tha thứ nhưng sẽ không bao giờ quên”. Kết quả hỏi tra cho chúng ta thấy, số học sinh chấp nhận mở rộng tấm lòng và tha thứ còn quá ít.

Cha mẹ nên giúp trẻ ý thức về tầm quan trọng của lòng khoan dung, cần cho trẻ biết “khoan dung” không chỉ là một chủ nghĩa làm người mà còn là biểu hiện của một tâm hồn lành mạnh. Các nhà khoa học đã chứng minh, khoan dung có lợi cho việc kéo dài tuổi thọ. Do đó, cha mẹ nên hình thành cho trẻ thói quen khoan dung với người khác ngay từ khi còn nhỏ.

Vậy, chúng ta phải làm gì để giáo dục trẻ về lòng khoan dung?

42.1. KHOAN DUNG VÀ TỰ TR

Trong cuộc sống, cha mẹ không chỉ cần khoan dung với người khác mà nên khoan dung cả với con cái, như vậy trẻ sẽ hình thành lòng khoan dung tốt chính cha mẹ.

Người anh hùng dân tộc của Ấn Độ - Gandhi khi nhắc lại quá trình trở ngại thành của mình đã nói: “Chính lòng khoan dung cao thượng của cha mẹ đã cứu rỗi linh hồn tôi”.

Gandhi là nhân dân nổi tiếng là “Thánh Gandhi”. Ông là lãnh đạo của người Quốc dân Ấn Độ và Chủ nghĩa Dân tộc Ấn Độ. Ông được coi là vị cha già của nhân dân Ấn Độ và cũng là nhà lãnh đạo kiệt xuất, nhà chính trị vĩ đại nhất của thế kỷ này. Thời trẻ có thể nói rằng, khi còn nhỏ, Gandhi rất thích làm nghịch. Cậu bé Gandhi rất nhậy cảm với những vật xung quanh mình, có lòng tự trọng cao, không chịu phê bình, cũng sợ sự rầy rứt và thất vọng. Nhưng từ nhỏ, do tính hiếu kỳ, Gandhi nghiên cứu các lá cờ. Cậu thường xuyên lấy giấy thấm mực của gia đình mua thuốc hút, càng ngày càng nghiên cứu những...

Sau đó, Gandhi tận dụng thời cơ hành vi lây truyền tiên và hút thuốc thụ động để trách nhiệm không còn một ai nhìn người khác. Cuộc chiến tranh bất bạo động, thậm chí tất cả có ý nghĩa nhất.

Gandhi không chịu đựng sự giày vò của lòng tâm nên đã viết lại toàn bộ quá trình truyền dạy của mình và đưa ra cho bạn. Nhưng tình hình người cha sự sống và ánh sáng con người trên thế giới, nhưng không, bởi Gandhi không nhận trách nhiệm của mình mà còn cảm thấy rằng mình là một người mà người cha đã bị mất, là một người cha mà, khi nhìn thấy cha mình khóc, cuộc chiến tranh của mình đã phạm lỗi lầm quá lớn nên rất đau lòng, sau đó đã quy tâm sai, bắt đầu cuộc chiến trên con đường đúng đắn.

Hành động của cha mẹ khi có thể nên học hỏi từ người cha, vì vậy khi truyền dạy lại, chúng ta không nên lặp lại sai lầm mà nên dùng trái tim khoan dung, giúp tận dụng thời cơ và sạch sẽ lại.

42.2. SUY NGHĨ GÓC KHÁC

Khi chúng ta làm tốt những việc khác, chúng ta chính là đã làm tốt những việc chính mình, Khi chúng ta ném bùa vào phía người khác, trước tiên ta đã làm tổn hại bản thân mình. Khi tận dụng cho người khác, chúng ta là người ưu tiên cảm nhận sự sống của hoa. Nhưng câu nói quan tâm nhất rằng chúng ta nghĩ về chúng ta và họ, chúng ta xấp xỉ cho người khác, bản thân mình cũng cảm thấy lây. Cha mẹ nên giáo dục trẻ phải bắt đầu mình vào vị trí của người khác suy nghĩ mọi chuyện, không nên quá cố chấp.

Đạo Hành Tri là một chuyên gia giáo dục nổi tiếng của Trung Quốc. Khi ông làm hiệu trưởng của một trường chuyên đã xảy ra một chuyện như sau: Khi đang đi dạo trong khuôn viên trường, Đạo Hành Tri nhìn thấy một học sinh tên là Vương Huệ đang dùng bùa ném vào bạn cùng lớp. Ông lặp lại những hành vi của học sinh và yêu cầu sau giờ học nên phòng hiệu trưởng.

Sau khi tan học, Vương Huệ đến phòng hiệu trưởng, trước đó cô đã chuẩn bị sẵn tâm lý cho một buổi giáo huấn kéo dài. Nhưng thấy hiệu trưởng bắt đầu,

không nh ng không trách m ng mà còn l y m t viên k o a cho V ng H u, nói: “ ây là ph n th ng cho vi c em ã n úng gi , còn th y ã n mu n”. V ng H u r t ng c nhiên nhìn th y hi u tr ng. ào Hành Tri l i v i tay l y thêm m t viên k o a cho V ng H u, nói: “ ây là ph n th ng cho em. Khi th y yêu c u em d ng tay, em ã nghe theo, i u ó ch ng minh em tôn tr ng th y, th y nên th ng cho em vì i u ó”. V ng H u nh n l y viên k o, c u không th hi u n i t i sao th y hi u tr ng l i làm v y. ào Hành Tri nhìn V ng H u m m c i, ti p t c l y ra m t viên k o t vào tay V ng H u, nói: “Th y ã i u tra r i, s d em l y bùn ném b n nam ó là do b n ó không tuân th nguyên t c c a trò ch i, b t n t các b n n . Em dám ném b n, ch ng minh em là ng i ngay th ng, có d ng khí i u v i cái x u, hành vi ó áng c th ng”. V ng H u nghe xong, v a ng c nhiên v a c m ng, nói: “Th a th y, em sai r i, th y hãy ph t em i . Em không nên dùng bùn ném ng i khác, ng i em ném không ph i ng i x , mà là b n h c c a em,”

Nghe V ng H u nói v y, ào Hành Tri m m c i mẫn nguy n l y thêm m t viên k o n a t vào tay c u h c trò nh , nói: “Viên k o này là ph n th ng cho vi c em ã nh n ra l i l m c a mình. ây là viên k o cu i cùng, em có th ra vê!

Chính nh ng “viên k o tinh th n” ã giúp V ng H u t nh n ra sai l m c a mình và hi u c cách t mình vào v trí c a ng i khác suy ngh .

Trong quá trình giáo d c tr , ng i l n nên th ng xuyên t h i: “N u vào hoàn c nh ó, mình s làm gì? Ngh gì? Mìn ph i làm gì tr nh n ra l i l m mà v n không quá th t v ng?” Có nh v y, tr m i h c c cách suy ngh t nh ng góc và v trí khác nhau, ó ch ng ph i là cách có hi u qu nh t b i d ng lòng khoan dung cho tr hay sao?

Ng i l n nên khuy n khích tr ti p xúc v i nh ng ng i có tín ng ng tôn giáo, dân t c, v n hóa, gi i tính và n ng l c khác nhau. B i i u này có l i cho vi c tr h c cách giao l u v i nh ng i t ng khác nhau, i x chân thành, tôn tr ng nguyên t c, c nh tranh công b ng .

Mách nh Khoan dung, i v i ng i khác hay i v i b n thân u là m t

thang thu c b t nhiên mi n phí. Khoan dung không chỉ có lợi cho việc phát triển tâm lý lành mạnh mà còn có tác động tích cực tình huống, giúp gia đình hòa thuận, sẵn sàng chấp hành công việc. Một người khi biết cách tha thứ cho người khác thì sẽ càng tin tưởng hơn vào thành công. Cha mẹ nên nói về việc này, trong cuộc sống, chúng ta cần phải dùng một trái tim khoan dung để xử lý những người khác, có như vậy cuộc sống mới trở nên tốt đẹp hơn.

43.K N NG T CH I

Nh ng ng i dám nói “không” th ng là ng i bi t suy ngh . Không suy ngh , con ng i s không th ánh giá m i v n m t cách chính xác. M i ng i nên hình thành thói quen suy ngh ngay t khi còn nh , ng th i th ng xuyên t nh c nh b n thân “suy tr c tính sau”, ng làm r i m i quay u l i suy ngh . Nh ng ng i dám nói “không” là nh ng ng i có chính ki n riêng c a mình, ch khi có nh ng suy ngh khác v i m i ng i thì m i dám nói “không”.

d y Tr cách nói “không”

ông là m t c u bé hi n lành, tính tình ôn hòa, tr ng hay nhà u c m i ng i quý m n. C u không bao gi t ch i yêu c u c a b n bè, dù ó là yêu c u l n hay nh . M t bu i chi u, c u m v chu n b làm bài t p v nhà thì m t ng i b n cùng l p g i i á bóng. Bài t p ngày hôm ó r t nhi u, ông v n mu n t ch i nh ng l i không dám nói, ành mi n c ng tham gia tr n bóng á, mãi n t i m i tr v nhà. Sau khi n c m, c u v i vàng ng i vào bàn làm bài t p, mãi n m i hai gi êm m i hoàn thành. Ngày hôm sau, khi tr v bài t p, ph n bài làm có r t nhi u l i sai, ông b cô giáo phê bình. ông không dám nói “không” v i ng i khác nên m i d n t i h u qu nghiêm tr ng nh v y .

M t ng i b n thân c a ông ánh nhau v i ng i khác và b thua, m y b n nam trong l p không nh n c nên t ch c l p h i i tr thù và r ông cùng tham gia. ông là cán b l p, c u bi t rõ hành vi ó là sai trái, nh ng s các b n nói mình là “nhát gan”, “th ” nên mi n c ng tham gia, k t qu b th y giáo phê bình m t tr n nên thân .

Có nhi u ng i cho r ng, hai câu chuy n trên không liên quan gì n nhau, kì th c chúng u xu t phát t m t nguyên nhân: S i l p gi a phán oán c a lí trí và hành ng m t cách mù quáng, lúc c n nói “không” thì không dám nói, khi n nh ng v n v n r t n gi n tr nên vô cùng ph c t p. Cha m nên d y tr ph i có thái rõ ràng tr c m i s v t, s vi c, khi c n t ch i nên d ng

c m nói “không”. Tr có th t ch i các hành vi nh h ng n k ho ch chung, gây t n h i t i l i ích cá nhân, gây tr ng i t i tr t t xã h i, vì c làm này th hi n chúng ã có b n l nh i m t v i xã h i ph c t p sau này.

43.1. D Y TR CÁCH NÓI “KHÔNG”

Các chuyên gia Tâm lí h c cho r ng, giáo d c là quá trình giúp tr s a ch a khuy t i m. Cha m nên ch u trách nhi m v i l i nói và hành vi c a b n thân, tr thành t m g ong cho con tr noi theo. N u cha m không ki m ch các hành vi không úng n c a tr , không nĩ nói “không” v i con thì quá trình giáo d c ó hoàn toàn không có hi u qu . M i a tr u có tính cách riêng, vì v y nh ng v n chúng g p ph i c ng r t khác nhau, nh ng m t c n h n ch c ng khác nhau. Khi t ch i tr , chúng ta c n tuân th theo nh ng nguyên t c sau:

a. d y tr tr c khi làm vi c c n a ra quy nh c th Quy t c chính là y u t quan tr ng có th ràng bu c tr .

Cha m mu n d y tr ch u trách nhi m v i hành vi c a mình thì c n ph i t ra nh ng quy t c phù h p v i l a tu i và tính cách c a chúng. Cha m nên n m c m i thói quen c a tr , c n c theo nh ng hành vi không t t t ra nh ng quy nh ràng bu c, ví d nh nh ng quy nh liên quan n các ho t ng nh n com, xem tivi, làm bài t p v nhà, mua ch oi... nh ng quy nh có th i vào th c ti n, ng i l n có th cho tr tham gia vào quá trình l p quy t c, i u này th hi n ng i l n tôn tr ng quy t nh c a tr , có l i cho vi c tr th c hi n quy nh sau này .

b. d y tr cách chuy n i s chú ý Khi n tu i i h c, th i gian tr tr ng nhi u h n th i gian nhà, thích ch i và h c cùng b n bè là i u r t t nhiên. Tuy nhiên, không ph i ng i b n nào c ng là b n t t, n u tr k t b n v i nh ng h c sinh không có thói quen h c t p t t, chúng ta ph i x lí nh th nào? Ví d , nh ng ng i b n thích lên m ng ch i b i, thích tr n h c, th ng xuyên r rê ng i khác làm nh ng hành vi không ng n, lúc ó, n u tr không dám t ch i s r t d nhi m nh ng thói quen x u. Th ng ngày, cha m nên yêu c u tr

làm nh ng vi c có ý nghĩa, khi g p ph i nh ng v n ê t ng t có thể s d ng chúng làm “ph ng án d phòng”, ví d khi b n r i ch i i n t , tr có th nói “Hôm nay th i ti t p nh v y, hay là chúng ta n ngo i ô i d o i, th đi u c ng c, t th y th vui h n” .

c. d y tr cách t ch i Khi tr a ra nh ng yêu c u không h p lí ho c làm nh ng hành vi không úng v i quy nh, ng i l n nên m nh d n t ch i và gi i thích rõ lí do, không nên tùy ti n l a g t tr , Ví d , khi tr mu n mua ch i, cha m th ng nói “ t quá, m kh ng mua c”, nh ng th c t kh ng ph i nh v y.

Th c ra, cha m có th nói th t v i tr , có nhi u ch i không có nghĩa là vui v , mua còn ph i suy ngh n vi c có áng mua hay không. S th ng th n c a ng i l n c ng góp ph n hình thành cho tr thói quen tiêu dùng h p lí. N u trong cu c s ng sau này, tr g p ph i nh ng v n t ng t , chúng c ng có th a ra nh ng lí do h p lí t ch i, gi i quy t v n m t cách th u áo ,

d. Khi t ch i c n kiên quy t n cùng Cha m c n nói v i tr , i u quan tr ng nh t trong vi c t ch i m t chuy n gì ó, chính là kiên quy t. M t s b c ph huynh c m th y r t khó x b i khi t ch i tr , h không th kiên quy t n cùng. Th c ra, cha m có th c nh cáo nh ng hành vi n v c a tr , không ý n vi c tr khóc lóc van xin th hi n quy t tâm và thái rõ ràng, th m chí có th yêu c u tr n m t n i nào ó yên t nh t suy ngh m i phút. Tóm l i, cha m mu n t ch i c n kiên quy t n cùng, có nh v y tr m i h c c k n ng này t cha m .

Mách nh Hi n nay, r t nhi u tr mu n gì c n y, ng i l n s làm chúng c m th y t i thân nên c g ng áp ng m i yêu c u c a tr . Tuy nhiên, n u mu n t t cho tr , cha m nên d ng c m nói “không” tr c nh ng yêu c u không h p lí. Không bao gi t ch i ho c không n t ch i là bi u hi n c a s y u u i, nh ng a tr nh v y r t d b xã h i ào th i.

44. GIÚP NGƯỜI KHÁC

Giúp người khác cũng giống như việc chia “kẹo” cho mọi người vậy, bản thân cũng cảm nhận được niềm vui và hạnh phúc. Thấy người khác ánh sáng mặt trời, có mặt khắp nơi. Mọi người bắt đầu trong hoàn cảnh khó khăn nào, chắc chắn trong lòng luôn có tình thân chia sẻ với người khác thì niềm vui và hạnh phúc chắc chắn sẽ đến, cuộc sống chắc chắn sẽ trở nên tốt đẹp hơn.

Giúp người khác là hạnh phúc, là niềm Vui, là kho báu quý giá nhất. Niềm vui lớn nhất trong cuộc đời chính là niềm tình, công việc hết sức giúp mọi người xung quanh. Giúp người khác là nguồn gốc của niềm vui, chúng ta không chỉ cảm nhận niềm vui cho người khác mà còn gửi lại niềm hạnh phúc cho riêng mình. Giúp người khác cũng giống như việc truyền tay nhau cây gậy tiếp sức, bản thân cho người khác, người khác lại tiếp tục truyền cho người khác nữa, như vậy niềm vui sẽ được truyền đi rất nhiều người. Cha mẹ nên dạy trẻ lúc nào cũng phải biết suy nghĩ cho người khác, thường xuyên quan tâm giúp đỡ bạn bè, có những việc cụ thể mà trẻ nên tốt đẹp hơn, quảng người còn lại sẽ trở nên bằng phẳng hơn.

44.1. QUA QUÁ TRÌNH GIÚP NGƯỜI KHÁC, TRẺ NGÀY Càng TIẾN BƯỚC

Nếu em vất vả tài sản của mình chia cho người khác, bản thân sẽ cảm thấy ít hơn. Khi cần tiền và kiếm tiền không như vậy, khi em cần tiền và kiếm tiền của mình chia sẻ với người khác, chúng ta sẽ ngày càng tiến bộ, bởi khi cần tiền và kiếm tiền sẽ không ngừng công việc, tăng công việc và nâng cao. Vì vậy, cha mẹ nên khuyến khích trẻ giúp người khác ngày càng tiến bộ hơn.

Bác Ái có yêu cầu rất cao với con cái, nhưng thành tích môn thi Anh văn của Ái không được tốt lắm, vì vậy bố yêu cầu sau khi thi Anh văn,

L ph i h c thu c lòng và n m c ý ngh a c a tất c t m i và các câu ã h c, không c phép h i th y cô, b n bè hay ng i thân. L ng ý, nh ng không th th c hi n theo úng l i cha d n. M i khi c bài khóa, L còn r t nhi u ch không hi u. Th y th i i m b ki m tra bài t p ã n, L r t lo l ng, c m cu n v bài t p n tìm ng i b n thân cùng l p tên là Oanh nh giúp .

Th c ra trình ti ng Anh c a Oanh c ng không gi i l m, khi nghe l i ngh giúp c a L , Oanh c m th y r t khó x . Th y v y, m Oanh khuy n khích con: “Con c c g ng h t s c th h ng d n b n xem sao, L là b n thân nh t c a con mà. Câu nào không hi u, các con có th tra c u tài li u, khi g p t m i có th m v ghi ra xem l i, sau ó t t d ch là c thôi”. D i s khuy n khích c a m , Oanh b t u nghiên c u tài li u, m v h c l i ki n th c h ng d n L . M t th i gian sau, L ã ti n b r t.

M t hôm, L t i c i n nhà Oanh, nói: “Hôm qua b mình h i n nh ng câu mình không hi u tr c ó, mình u tr l i úng, b còn khen ng i mình n a”. Oanh c m th y r t t hào, m c ng khen ng i Oanh .

Thành tích c a Oanh tuy không cao, nh ng d i s khuy n khích và ng viên c a m , Oanh ã tích c c giúp b n. Khi giúp ng i khác, Oanh không nh ng c m th y vui mà thành tích h c t p c a em c ng c c i thi n r t. H c kì sau ó, Oanh c bình xét là h c sinh g ng m u .

Cha m nên khuy n khích tr giúp ng i khác, qua quá trình ó, tr s càng ti n b và tr ng thành h n.

44.2. HÌNH THÀNH CHO TR THÓI QUEN GIÚP VÀ QUAN TÂM T I NG I KHÁC

Trong cu c s ng, cha m nên giúp tr hi u c nh ng khó kh n trong công vi c và cu c s ng, cho phép tr chia s khó kh n v i mình. Nh v y, tr không ch c m nh n c tình yêu c a cha m mà còn h c c cách quan tâm, ch m sóc ng i khác .

Hi n nay, trong r t nhi u gia ình, khi cha m tr v nhà sau m t ngày làm

việc mà chúng ta, trẻ em giác ngộ nên chia sẻ một chút công việc nhà hàng ngày để giúp cha mẹ giảm bớt gánh nặng. Ví dụ: “Đi dọn dẹp, con đi học bài. Học gì là hãy giúp cha mẹ hiểu bài.”
Thực ra, cha mẹ làm việc vất vả mà con cái là những tình nguyện viên, không có nghĩa vụ và trách nhiệm gì với gia đình nên chúng ta nên học quy định. Nếu suy nghĩ này không kịp thời, trẻ sẽ trở thành người ích kỷ, lãnh đạm và không biết quan tâm đến người khác.

44,3, T O CHO TR MÔI TR NG S NG HÒA THU N VÀ THO I MÁI

Duy trì mối quan hệ hàng xóm hòa thuận rất quan trọng ở vị trí. Hiện nay, chúng ta sống trong những căn nhà riêng biệt, hàng xóm xung quanh thường không quan hệ mật thiết với nhau, vì vậy trẻ không có lợi cho quá trình trưởng thành của trẻ. Cha mẹ nên tạo môi trường tốt cho trẻ tiếp xúc với hàng xóm xung quanh, giao tiếp và kết bạn với những đứa trẻ khác.

Cha mẹ nên dạy trẻ các thói quen như: khi đi xe buýt và nhìn thấy người già, người tàn tật, phụ nữ có thai hoặc người đi theo con nh thì nên nhường ghế; khi đi mua sắm, nếu thấy các nhân viên chú ý xem phía sau có người không, nếu có người phía sau cần chú ý giữ cửa cho họ khi họ đi qua an toàn rồi mới buông tay; khi đi thang cuốn nên đứng sang bên phải, không nên cản trở người khác có việc gấp đi lên; khi xem phim trong rạp không nên nói chuyện, khi xem không nên phát ra âm thanh khi nhìn những người khác; khi nhìn người khác nên cười vui vẻ, không vtv hoa qu, gi y hay k o cao su b a bãi.

Mục tiêu của trẻ thành người sẵn sàng giúp người khác, chúng ta không nên vì vàng. Các bậc phụ huynh chú ý hướng dẫn hành vi đúng, kiên trì không mệt mỏi, thì nhất định sẽ thành công.

Mách nh Mẹ nên dạy trẻ thành người sẵn sàng giúp người khác,

cha mẹ nên giúp trẻ ý thức các việc giúp người khác cũng là giúp chính mình. Nếu một người thật lòng quan tâm, cố gắng hết sức giúp người khác, thì người đó sẽ trở nên cao thượng hơn, cuộc sống sẽ trở nên tốt đẹp hơn.

45.L PHÉP

Một người biết cách cư xử với người khác sẽ có sức thu hút riêng. Về vẻ bề ngoài, lễ phép là một biểu hiện hoàn hảo một hình thức giao tiếp, Văn bản chữ, lễ phép là một biểu hiện của tu dưỡng đạo đức. Lễ phép cần xuất phát từ tấm lòng chân thành chứ không nên chỉ là sự giả tạo ngoài.

Lễ phép là Tấm gương phản chiếu sự Tu dưỡng đạo đức của mình. Lễ phép là cơ sở của việc xử lý tất cả các mối quan hệ xã hội. Mối quan hệ hợp tác giữa người với người thì người tốt ưu tiên việc xử lý phép ứng xử với người khác. Hành vi ứng xử, hợp lý nghĩa giúp chúng ta đỡ khổ đau, đỡ tìm công việc. Một triết gia từng nói: “Phàm là người thông minh và có lòng thì ưu tiên tận tâm tận tụy, không ra vẻ ta đây hay khoe khoang quá. Hãy dùng việc làm cụ thể chứ không phải lời nói thể hiện phẩm chất đạo đức của mình”.

Nhưng ai có giáo dục xử lý với người khác và thế nào của mình quý mến. Làm thế nào để trẻ cách xử lý phép với người khác? Các bậc phụ huynh có thể bắt đầu như sau:

45.1. LÀM GƯƠNG CHO CON

Hành vi hàng ngày của cha mẹ là cách giáo dục sinh động, trực tiếp và có hiệu quả nhất. Cha mẹ có thể tận dụng lúc nhà có khách để dạy trẻ cách xử lý với người khác, nên thì dùng hành động và lời nói làm gương cho trẻ noi theo.

Hôm nay bạn tự đi. Một hôm, nhà có khách, người khi nói chuyện với khách, Hoa đã quên không nói lễ phép. Khi phát hiện con mình không nói một cách lễ phép, mẹ Hoa không mắng con trước mặt khách, bí mật nghiêm túc và trách cứ khi không thành tâm lý phản kháng, hãy nên cách cư xử đó của con không may mắn. Sau khi khách ra về, mẹ gọi Hoa bên nhà, nhẹ nhàng nhắc nhở: “Hoa, hôm nay chú tặng con quà, con có thích không?” Hoa lập tức trả lời:

“D , thích .” M nói ti p: “Khi nói chuy n v i chú, con nói ch a l phép, nh v y là không úng, con nên nói ‘Con c m on chú’, con th y có úng không?” Hoa hi u ra, tr l i: “D , con xin l i m , con quên m t, l n sau con s chú ý . L n sau khi g p chú, con s nói c m n, c không ?” M m m c i m n ngy n.

M t ví d khác, m t bà m phát hi n a con trai b n tu i c a mình khi nh n c quà c a ng i khác ã không dùng l i l l phép, M t hôm, khi nh n c quà c a m t v khách, m m m c i nói: “ ng, con quên m t nói v i chú i u gì ph i không?” ng b n tu i không th hi u c mình c n nói gì. Lúc ó, bà m nói v i khách: “C m n chú ã t ng quà cho ng, tôi thay cháu c m n chú nhé!” ng nghe m nói v y, m i ý th c c mình c n c m n chú bèn nói: “Con c m n chú !”

45.2. C M TR NÓI T C, CH I B Y

Tr nói t c ch i b y, nguyên nhân ch y u là do nh h ng t môi tr ng. Mu n tr tr thành ng i n nói l , v n mình l ch s thì môi tr ng s ng óng vai trò vô cùng quan tr ng .

D ng m i h c l p 1, nh ng khi m i vào l p, c u ã luôn mi ng nói t c ch i b y, th ng xuyên b t n t các b n n , th m chí không tôn tr ng các n giáo viên. Cô giáo ch nhi m liên h v i m c a D ng, ai ng m c u còn l n ti ng m ng c cô giáo và cho bi t th ng ngày D ng c ng n nói và i x v i m nh v y. Cô giáo ch nhi m quy t tâm s a i thói quen x u này c a D ng, nh ng r t lâu mà không có hi u qu . M t bu i sáng, cô giáo ch nhi m n nhà D ng th m h i, cha c u là ng i ti p ón. Cô giáo h i m D ng âu, không ng cha c u nói: “M y gi này v n còn n m n ra trên gi ng, ng tr ng m t ch lên cô ”. Cô giáo nghe xong, l p t c hi u ra t i sao D ng l i c x thi u l , hay nói t c ch i b y nh v y .

C b và m u c x thi u v n hóa nh v y, thì a con sao có th h c c cách c x l ? Cô giáo ch nhi m ã nghiêm kh c góp ý v i b m c a

D ñg. Sau ó, b và D ñg u ý th c c hành vi c a mình là không úng và c g ñg s a i thói quen nói t c ch i b y, d n h c cách tôn tr ñg ñg i khác. Khi ñg i cha s a c t t nói t c, D ñg t nhiên s b c thói quen ch i b y, tr thành ñg i bi t c x l phép .

Cha m nên l y mình làm g ñg, c x m t cách l , không nói t c ch i b y, nói chuy n nh ñhàng, th ñg xuyên s d ñg nh ñg câu nói l phép, giúp tr hình thành thói quen c x l , n nói l phép ngay t khi còn nh .

45.3. D Y TR CÁC NGUYÊN T C c u x THÔNG TH ÑG

a. V b ngoài D y tr ph i gi v sinh c th nh : Ph i r a m t và r a tay s ch s , móng tay móng chân c t t a g ñg gàng, ánh r ñg th ñg xuyên, sau khi n ph i súc mi ñg s ch s , gi v sinh r ñg mi ñg, qu ñ áo g ñg gàng và phù h p v i hoàn c nh...

b. hành vi c ch D y tr ph i có hành vi, c ch v n minh l ch s , ñg th ñg không ñg ñg ñg ñg, hành ñg ñg ñg g ñg gàng, ñg ñg ñg i v ñg ch c. Dáng ñg cao th ñg, ñg ñg c m vai, gót chân x p thành hình ch V, dáng i ñg n, t c v a ph i,..

Khi nói chuy n v i ñg i khác có th m m c i nh ñhàng; không nên tùy ti n c y r ñg, ngoáy tai, ngoáy m i, gãi ñg a tr c m t ñg i khác .

c. n nói l D y tr ph i s d ñg l i l l , ví d : “Xin chào”, “C m n”, “M i...”, “Xin l i!”, “Không sao!”... Yêu c u tr khi giao ti p v i ñg i khác c n chân thành, quan tâm, dùng t v n minh l ch s , không nên l p b p, vòng vo .

Khi d y tr cách c x l , cha m nh t nh ph i c ñg r n, c ñg quy t, c n nh c i nh c l i nhi u l n, kiên nh n d y d . ñg th i, cha m còn c n nói v i tr , n u x y ra tình hu ñg hi u l m, không c phép m t bình t nh mà dùng t ñg không v n minh, n nói không l , c n có thái khoan dung v i ñg i khác .

Mách nh Khi phát hi n con s d ñg l i l không l v i ñg i khác, cha

m không nên l p t c ép bu c tr , b i nhiều ví d th c tê ã ch ng minh nêu b
ng i l n ép bu c, tr s có tâm lí ph n kháng. Nh ng lúc nh v y, cha m nên
h ng d n tr , giúp tr t mình vào nh ng v trí khác nhau suy ngh cho th u
áo.

46. TÔN TR NG NG I KHÁC

Muôn c ng i khác tôn tr ng thì cần ph i biết tôn tr ng ng i khác. Tuy nhiên, trong cu c s ng, nhi u ng i không th th c hi n c nguyên t c này, c bi t là i t ng mà n ng l c nh n th c ch a hoàn thi n nh tr nh . Cha m nên giáo d c tr cách tôn tr ng ng i khác, giúp tr hi u c r ng, tôn tr ng ng i khác không ch là m t thói quen t t mà còn là m t ph m ch t o c cao quý.

T n Tr ng ng i khác là bi u hi n c a ng x V n minh, l ch s Hi n nay, các b c ph huynh nhi u lúc vô tâm mà buông nh ng l i than vãn v các b c b trên, th y cô giáo... ngay tr c m t tr . i u này d khi n tr hình thành nên tâm lí “không tôn tr ng ng i khác”, hai ch “kính tr ng” d n tr nên xa l i v i tr .

Mu n kh c ph c tình tr ng này, chúng ta có th áp d ng m t trong nh ng cách d i ây:

46.1. MUÓN TR TÔN TR NG NG I KHÁC, CHA M PH I L Y MÌNH LÀM G NG

Nh ng a tr có lòng t tr ng u bi t cách tôn tr ng b n thân c ng nh bi t làm th nào duy trì lòng t tr ng. Nh ng a tr bi t tôn tr ng ng i khác th ng quan tâm t i c m nh n c a ng i xung quanh, vì v y tr c tiên cha m nên tôn tr ng con mình và tr thành t m g ng sáng cho con noi theo, t ó giáo d c tr cách tôn tr ng ng i khác .

Nhà Giáo d c n i ti ng ng i Anh - Spencer ã t ng nói: “Đã man sinh ra đã man, nhân ái sinh ra nhân ái, ó là chân lí muôn i. B n không t n tr ng tr , tr s tr thành ng i không bi t tôn tr ng ng i khác. Nên i x v i chúng nh nh ng ng i b n, ó là cách giáo d c h u hi u nh t”. Ch khi cha m tôn tr ng tr , tr m i tr thành ng i bi t tôn tr ng ng i khác .

Trong một gia đình ngi c n , mỗi khi nh con giúp mình làm vi c gì ó, ng i m u nói: “Con giúp m làm... c không?”. T tr c n nay, ng i m ch a bao gi dùng l i l ép bu c hay ra l nh yêu c u con làm gì. M i khi con hoàn thành công vi c, cha m luôn nói: “C m n con!” B t k có chuy n gì, cha m c ng u th ng l ng v i tr , ví d : Khi hai cha con cùng xem tivi, n u cha mu n chuy n kênh thì u nói v i con: “Mark, chúng ta xem kênh khác c không?”

Vào ngày 1 giáng sinh, b Mark mua t ng c u m t b ch i golf. M t hôm, m t ng i b n c a b n nhà ch i, ng i b mu n ch i golf cùng b n nên h i con: “Mark, b có th m n b golf c a con ch i m t lát không?” ông cho r ng ã là quà t ng cho con thì nó thu c quy n s h u c a con, b t k là ai, k c cha m n u mu n s d ng u ph i h i m n, và ph i c chúng ng ý m i có th s d ng. Cách giáo d c này ã giúp Mark tr thành m t a tr l phép và c x r t l .

Cha m nên bi t cách tôn tr ng con cái và tôn tr ng l n nhau, b i có nh v y, tr m i h c c nh ng thói quen t t ngay trong môi tr ng chúng ti p xúc hàng ngày.

46.2. M N GIÁO D C TR BIẾT TÔN TR NG NG I KHÁC, C N S D NG PH NG PHÁP THÍCH H P

Không ít tr ngay t nh ã t ra ích k , t coi mình là trung tâm, nguyên nhân là do chúng còn nh , ch a ý th c c vi c ph i quan tâm n nh ng vi c xung quanh mình.

M t hôm, anh Mike m i m t ng i b n thân n nhà hàng dùng c m và d n theo m y a con t m 10 tu i c a mình. Khi v a n c m xong, m y a tr ã không th kiên nh n ng i ti p nên òi v nhà tr c, anh Mike th y v y bèn ng m ra hi u và t thái không b ng lòng. Sau khi tr v nhà, anh nói v i các con: “Gia ình chúng ta có khách, các con c ng là ch nhân, ch nhân ra v tr c khách là m t hành ng r t b t l ch s ”. Nh ng a con nghe xong l i cha d y

thì cảm thấy rất có lỗi về hành vi thiếu lịch sự và rồi cả mình. Tuy nhiên về sau, mỗi khi nhà có khách, chúng ta cùng nhau làm tròn vai trò của chủ nhà.

Muốn duy trì cách tôn trọng người khác, cha mẹ nên tận dụng những chuyên môn ngay trong cuộc sống hàng ngày hàng ngày, ví dụ: Duy trì chào hỏi thân thiện và bắt chuyện, khi gặp người quen cần chào hỏi lễ phép, khi muốn người khác giúp cần nói lời ... Ngoài ra, cha mẹ còn có thể nói về tính cách và uy tín của những người bạn cho trẻ nghe, khuyến khích trẻ noi theo những người tốt. Ngược lại, cha mẹ cần duy trì phẩm chất tận tâm, không có kiêu ngạo, không lấy mình làm thước đo so sánh với người khác, vì vậy đúng mực và khuyến khích người xung quanh, cần giúp đỡ nhau trên đời thì không có người nào là thành công toàn vẹn, hoàn toàn không có khuyến khích.

Trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày như nói chuyện, học tập hay làm việc, trẻ thường chấp nhận suy nghĩ của người khác, ví dụ: Vô tình bắt gặp danh cho cô giáo và bắt chuyện, khi bắt chuyện gặp khó khăn thì người bên cạnh cười đùa, thay đổi người khác khúc mắc thì cảm thấy vui vẻ, trên lớp thầy bắt lỗi sai thì cười nhạo, không hề ý kiến nào của người khác, không nghiêm túc lắng nghe ý kiến của người khác... Những hành vi như vậy có thể do trẻ hiểu lầm, có thể do chúng muốn hòa thuận, có thể do trẻ học tập theo thói quen mà quên mất cách mà quên mất là do nguyên nhân gì, nếu hành vi này tiếp tục duy trì trong thời gian dài thì chắc chắn sẽ hình thành nên tính cách, sẽ ảnh hưởng tới các thành viên trong lớp, thậm chí còn khi trẻ mất đi khái niệm về hai chữ “tôn trọng” khi đi vào người khác.

Vì vậy, các bậc phụ huynh cần hết sức chú ý. Chúng ta có thể sử dụng các biện pháp như làm gương, lấy ví dụ thực tế giáo dục, giúp trẻ hiểu được cảm giác khi không tôn trọng người khác, khi trẻ ý thức được rằng, những nhà sư có giáo dục phẩm chất tốt, giúp trẻ và tôn trọng người khác chắc chắn không phải là chuyện, kinh nghiệm. Chúng ta cần gì thích cho trẻ hiểu, tôn trọng người khác mới có người khác tôn trọng, tôn trọng người khác chính là tôn trọng bản thân.

Mách nh Thông th ng, khi phát hi n tr có hành vi thi u tôn tr ng ng i khác, cha m nên giáo d c nh m giúp tr nh n th c c r ng, hành vi c a mình là thi u l , xúc ph m ho c làm t n th ng ng i khác. N u c n thi t, cha m có th áp d ng m t s bi n pháp tr ng ph t i v i tr trong m t kho ng th i gian nh t nh, ví d : Không cho chúng ch i ch i, t ch thu ch i, không cho chúng n nh ng n v t chúng yêu thích... c n giúp tr ý th c c cái giá c a vi c không tôn tr ng ng i khác, ó chính là s tr ng ph t.

47.VUI TÍNH VÀ NG LÚC

Nhà hài kịch nổi tiếng Craig Wilson đã từng nói: “Trong quá trình trưởng thành của tôi, sự hài hước chính là ánh sáng rực rỡ. Không có nó, cuộc sống không có màu sắc, chúng không có gia đình yêu thích và hạnh phúc như ngày nay”. Khi tiếp xúc với những người vui tính, chúng ta thường cảm thấy thoải mái và cảm nhận được chất trí tuệ thoát ra từ những câu nói đùa hài hước. Những người thông minh đều có một sự hài hước nhất định, tuy nhiên hài hước có thể giúp chúng ta có những cách xử lý thông minh khi gặp phải tình huống bất ngờ.

Sự hài hước là giá trị không thể thiếu của cuộc sống. Hài hước là một dạng nghệ thuật tâm lý. Sigmund Freud đã từng nói: “Hài hước là quá trình đem những nỗi đau tâm lý gửi phóng ra bên ngoài”. Hài hước thể hiện thái độ lạc quan trước cuộc sống. Vui tính khác với làm trò, trong nhiều hoàn cảnh, những người vui tính có thể khiến người khác cảm thấy vui vẻ và hạnh phúc.

Nhà tâm lý học Pavel nói: “Sự hài hước có thể giúp nâng cao khả năng giao tiếp của trẻ. Những đứa trẻ vui tính thường có mối quan hệ xã hội khá phát triển, bởi không ai lại cảm ghét người em nhỏ cho họ tiếng cười”. Nhà tâm lý học trẻ em L.Snarplro cho rằng: “Sự hài hước được hình thành ngay từ khi trẻ được vài tuần tuổi, vì vậy cha mẹ nên khuyến khích quá trình phát triển của trẻ thông qua hành vi ứng xử khi cần thiết”.

47.1. DÙNG BIỆN PHÁP HÀI HƯỚC BỔ ĐÍNH VÀO TÍNH HÀI HƯỚC CỦA TRẺ

Trong cuộc sống hàng ngày, cha mẹ có thể dùng những câu nói hoặc hành vi hài hước như biện pháp đính tính hài hước cho trẻ.

Khi trẻ yếu đuối, cha mẹ có thể cùng trẻ chơi trò trốn tìm, dùng một chiếc khăn che mắt, sau đó lật tay ra, như vậy trẻ sẽ vui. Khi trẻ lười nhác, mẹ

chút, chúng ta có thể trở nên thoải mái hơn ở trong nhà, tìm kiếm niềm vui, trong quá trình tìm kiếm đó, trở nên thoải mái hơn và thú vị.

Trong quá trình giáo dục trẻ, cha mẹ nên sử dụng ngôn ngữ mang tính hài hước khi trẻ thoải mái và vui vẻ, để nâng cao hiệu quả giáo dục.

Sự hài hước có thể coi là một lợi ích hữu ích để xây dựng mối quan hệ gia đình và tình bạn. Một câu nói hài hước có thể hóa giải căng thẳng, lo lắng, tạo nên không khí vui vẻ hòa nhã, trẻ trở thành người vui tính, chúng ta cần cho chúng một không gian rộng rãi để phát triển, cho phép trẻ tìm kiếm niềm vui, để tích lũy “nguyên liệu” cho sự hài hước.

47.2. THƯỜNG XUYÊN KỂ CHO TRẺ NGHE NHỮNG CÂU CHUYỆN HÀI HƯỚC

Trong cuộc sống hàng ngày, cha mẹ có thể thường xuyên kể cho trẻ nghe những câu chuyện hài hước để chúng cảm nhận được thế nào là hài hước. Một bà mẹ kể cho con trai mình chín tuổi của mình một câu chuyện cười như sau: Một phụ nhân tuổi ngoài năm mươi rất thích nghe người khác khen mình đẹp. Bà rất thích trang điểm, nhưng do tuổi tác đã lớn nên dù cố gắng nhưng vẫn không thể đẹp được khi makeup vào hình của mình. Một lần, bà nghe nói về một bài báo của George Bernard Shaw. Bà lập tức bắt đầu đọc và gợi ý Shaw đoán tuổi tác của mình. Shaw đáp: “Nhìn hàm răng trẻ trung bóng của bà ấy, chắc chỉ 18 tuổi; nhìn mái tóc quần áo mốt, chắc không quá 19 tuổi; nhìn eo thon và khuôn mặt, cùng lắm cũng chỉ 14 tuổi thôi!” Quý phụ nhân nghe lời như xét của Shaw, cảm thấy rất vui mừng, bèn nói: “Ngài Shaw, vậy ngài thử đoán xem tôi bao nhiêu tuổi?” Shaw mỉm cười đáp: “Rất dễ dàng, em cũng ba con số tôi và đoán đi vì nhau là ra ngay thôi. 18 cũng 19, cũng thêm 14, chắc hẳn bà ấy đã 51 tuổi”. Câu nói của Shaw khiến mọi người tham gia buổi tiệc đều không nhận ra được.

Nghe một câu chuyện, cậu bé cũng mỉm cười. Một ngày sau, một người bạn của cậu bé nói, cậu bé mỉm cười nói: “Cô ơi, nhìn cô trẻ quá!” Người bạn của

m ng c nhiên h i: “Sao cháu l i nói v y?” C u bé nói: “Nhìn t phía sau, cô gi ng nhu ch c a cháu; nhìn khuôn m t khi m m c i, cô gi ng nh nh ng b n n cùng l p v i cháu v y!” Câu nói c a c u bé khi n ng i b n c a m c m th y r t vui, không khí trò chuy n c ng tr nên tho i mái h n .

N u tr c nghe nhi u chuy n c i, chúng s bi t cách v n d ng vào cu c s ng, bi n mình tr thành m t ng i vui tính.

47.3. LÀM PHONG PHÚ V NT V NG C A TR

Nh ng a tr h n m i tu i th ng thích s d ng t ng và chuy n c i bi u t tình c m c a b n thân, t ng c ng m i quan h v i ng i khác, nhi u tr ng h p nh ng câu chuy n c i tr thành bi u t ng cho tình b n c a tr . Do ó, t ng c ng v n t v ng là y u t quan tr ng nh t giúp hình thành s hài h c tr . N u tr thi u v n t v ng, kh n ng bi u t ngôn ng kém thì s khó lòng t c hi u qu hài h c nh mong mu n. Khi k chuy n c i cho tr nghe, chúng ta có th a ra vài câu , nh v y không nh ng có th rèn luy n kh n ng ph n ng mà còn có tác d ng nâng cao v n t v ng. N u m t ng i b n s n sàng k chuy n c i cho b n nghe thì ch ng t h ã s n sàng mu n k t b n v i b n .

Cha m c ng nên nghiêm kh c nh c nh tr , s hài h c ôi lúc c ng có th làm t n th ng ng i khác. Nhà tâm lí h c Lawrence ã t ng nói: “S hài h c ôi lúc c ng b ng i ta l i d ng làm công c công kích và làm t n th ng ng i khác”. Vì v y, ng th i v i vi c b i d ng s hài h c, cha m c ng nên giúp tr phân bi t th nào là trò ùa ác ý, th nào là s hài h c ích th c, giúp tr nâng cao s c ch u ng, ví d : dân t c, tôn giáo tín ng ng, b nh t t, khuy t i m c a ng i khác là nh ng tài nh y c m, không c phép tùy ti n ùa c t, b ng không s gây nh h ng x u t i m i quan h gi a hai bên. N u tr vô ý ng ch m t i v n này, cha m nên l p t c nh c nh giúp tr s a ch a .

Khi b i d ng s hài h c cho tr , chúng ta c n ghi nh : Hài h c c n có thi n chí, không c làm t n th ng ng i khác; hài h c c n l , không

c c i nh o ng i khác; hài h c ch c h n ch trong ngôn t , không nên phát tri n t i hành vi.

Mách nh M i a tr u có c i m tính cách riêng, có tr ho t bát, có tr l i khá h ng n i, vì v y s hài h c và m c hài h c c a chúng c ng có s khác bi t rõ r t, có tr th ng xuyên bi u hi n ra bên ngoài, có tr l i t ng i kín áo. S hài h c b t ngu n t n i hàm phong phú. Cùng s phát tri n c a ki n th c n n, c ch l i nói c ng có s thay i rõ r t, vì v y cha m không nên quá v i vàng. S hài h c là m t quá trình t nhiên, không nên quá ép bu c, b ng không s không thu c k t qu nh ý.

48. THÓI QUEN L NG NGHE

M t tri t gia ã t ng nói: “Th ng ban cho chúng ta hai l tai, nh ng ch cho có m t cái mi ng, i u này có ngh a Ngài khuyên chúng ta nên nghe nhi u nói ít”. Có m t câu ng n ng ph ng Tây r ng: “Dùng 10 giây nói, dùng 10 phút nghe”. Nhà xã h i h c Lan Kim - Trung Qu c nói: “Trong các ho t ng giao ti p ngôn ng hàng ngày, th i gian nghe chỉ m 45%, th i gian nói chỉ m 30%, th i gian c chỉ m 16%, th i gian vi t ch chỉ m 9%. i u này ch ng minh ho t ng nghe óng vai trò vô cùng quan tr ng. L ng nghe ng i khác là hành ng th ng th y trong cu c s ng c a m i chúng ta .

L ng nghe là s b T u c a m i ho T ng giao l u Theo nghiên c u c a các nhà Tâm lí h c, nh ng ng i càng có kh n ng l ng nghe ng i khác thì càng duy trì c nhi u m i quan h . L ng nghe là m t cách th m th u l i nói c a i ph ng. L ng nghe m t cách nh n n i t c là b n ã truy n t thông i p: “B n là ng i áng t ôi l ng nghe”. M t danh nhân ã t ng nói: “Bi t cách l ng nghe ng i khác, b n có th h c c nhi u i u, k c t nh ng ng i n nói v ng v nh t” .

L ng nghe ng i khác là c tính t t c n b i d ng tr . Mu n hòa nh p và giao l u k t b n v i ng i khác, chúng ph i bi t cách l ng nghe. L ng nghe v a là ho t ng nghe, v a là quá trình h c t p. Trong quá trình l ng nghe, tr có th h c c nh ng ki n th c mình ch a c bi t, thái và nguyên t c s ng c a ng i khác, t ng b c hoàn thi n b n thân .

Hi n nay, nhi u a tr r t bi t cách th hi n b n thân nh ng ch a bi t l ng nghe ng i khác, th m chí chúng không mu n nghe l i khuyên hay góp ý c a nh ng ng i xung quanh. Cha m nên b i d ng cho tr thói quen l ng nghe ng i khác, b i nó s giúp ích r t nhi u cho cu c s ng c a tr sau này .

V y, chúng ta nên làm gì b i d ng cho tr thói quen l ng nghe?

48.1. CHA M NÊN TH NG XUYÊN L NG NGHE Ý KI N C A TR

Hi n nay, nhiều b c ph huynh thiêu k n ng l ng nghe tr , ó là m t trong nh ng nguyên nhân khi n tr không mu n l ng nghe ng i khác. Chúng ta th ng nghe th y nh ng l i than vãn: “Con ch ng bao gi nói v i t i chuy n gì c , tôi nói gì nó c ng không nghe, th t ch ng bi t ph i làm sao n a!” Th c ra n u cha m không bi t cách l ng nghe tr , nh ng l i chúng nói s không cha m coi tr ng, tình tr ng này kéo dài s khi n tr hình thành thói quen gi u nh ng suy ngh th t c a mình trong lòng, không mu n nói ra và c m th y cha m không tôn tr ng chúng, d n d n s hình thành nên kho ng cách gi a cha m và con cái.

Các nhà Tâm lí h c khuyên các b c cha m : N u không l ng nghe ý ki n c a tr , sau khi l n lên tr s c n m t quãng th i gian dài khôi ph c lòng t tr ng. Th c t , tuy tu i c a tr còn nh nh ng c ng có tính cách c l p và lòng t tr ng, chúng c ng c n bi u t ý ki n và c m xúc, cha m không nên t c o t hay coi nh quy n l i này c a tr .

L ng nghe tr không ch là con ng h u hi u hi u c tâm h n chúng, mà còn là cách quan tr ng nh t b i d ng cho tr k n ng l ng nghe ng i khác. Cha m nên dành nhi u th i gian l ng nghe tr chúng c m nh n c, cha m luôn coi tr ng và s n sàng l ng nghe ý ki n c a chúng .

Nh ng b c ph huynh có kinh nghi m u bi t, l ng nghe ý ki n c a tr là con ng h u hi u nh t n m b t c suy ngh và tính cách c a tr . B t lu n v n mà tr a ra l n hay nh , cha m nên l ng nghe m t cách nghiêm túc, nên ch ng giành th i gian l ng nghe ch không nên yêu c u tr i khi cha m có th i gian m i c nói. L ng nghe tr úng lúc, cha m có th dành c s tín nhi m c a tr , ó c ng là cách b i d ng k n ng giao ti p và l ng nghe ng i khác cho tr .

Khi l ng nghe tr , cha m nên nghiêm túc, không nên làm ra v l ng nghe nh ng l i ph n i, không ý n c m giác c a tr . Nh v y, sau này tr ch c ch n s không ch ng nói chuy n và chia s v i cha m n a.

48.2. D Y TR M R NG T M LÒNG L NG NGHE NG I KHÁC

Không ít trẻ khi lắng nghe người khác thì có biểu hiện không chú tâm, nêu không chỉ chỉ thì còn nhìn ngang ngó dọc, làm việc riêng hoặc không lắng nghe qua loa... Những hành vi này thường làm tổn thương lòng tự trọng của người nói, khi nhận có cảm giác mình không được tôn trọng, do đó không muốn tiếp tục nói, càng không muốn chia sẻ suy nghĩ thật của mình. Vì vậy, điều này không nên xảy ra khi cho cuộc nói chuyện không thực sự hiệu quả như mong muốn mà còn ảnh hưởng đến mối quan hệ hai bên.

a. để trẻ cách cảm nhận cảm giác của người khác Trong quá trình giao tiếp, trẻ không nên hình thành cách quan sát sắc thái biểu cảm khi nói của người khác, mà còn cần biết cách nắm bắt tâm lý tình cảm của người nói. Cha mẹ cần giúp trẻ hiểu rằng, khi người khác cảm thấy vui, chúng ta có thể chia sẻ niềm vui với họ, khi người khác cảm thấy buồn và thất vọng, chúng ta có thể an ủi họ, như vậy chắc chắn sẽ giành được tình cảm và sự tin tưởng của người khác.

b. cha mẹ nên có thái độ rõ ràng về vị trí Mẹ trẻ do cha mẹ nuông chiều nên có thói quen thường xuyên ngớt lời, không muốn lắng nghe người khác. Thói quen không tốt này thường do ảnh hưởng từ người lớn, vì vậy cha mẹ nên có thái độ rõ ràng về vị trí. Trẻ là một cá thể độc lập, hoàn toàn bình đẳng với người lớn, nếu trẻ hình thành nên thói quen lấy mình làm trung tâm thì việc yêu cầu trẻ nhận biết lắng nghe người khác sẽ trở nên vô cùng khó khăn. Vì vậy, cha mẹ không thể coi trọng lòng tự trọng của trẻ, cũng không cần thiết phải coi trẻ là trung tâm của gia đình, không nên vì việc gì cũng chiều theo chúng. Cha mẹ cần để trẻ khi người khác đang nói chuyện, như thể như phải tôn trọng người nói, bắt đầu là lắng nghe hay đang nghe, mặt mũi phải nhìn thẳng vào người nói, không được ngắt lời, phải để người khác nói hết mới có thể tiếp lời. Đó là phép lịch sự cần thiết khi giao tiếp với người khác.

Dale Carnegie đã từng nói: “Nếu bạn muốn trở thành một người giỏi nói chuyện thì trước tiên phải là một người biết lắng nghe”.

48.3. D Y TR NH NG QUY T C c B N KHI L NG NGHE NG I KHÁC

- Khi lắng nghe người khác, nên chú ý đến ý định làm gì mà tác động hoàn toàn bên ngoài.

- Khi nói chuyện với người khác, chúng ta nên giữ thái độ bình tĩnh, suy nghĩ thật kỹ, không bốc đồng hay nói những lời khác.

- Trong quá trình giao tiếp, chúng ta nên duy trì thái độ vui vẻ, không nên tỏ vẻ mất tập trung, nên tạo không khí vui vẻ và thoải mái tự nhiên, không bị áp lực,

- Khi nói chuyện, không nên dò đoán hay bị mặc cảm khi bị phê phán, cũng không nên đưa ra ý kiến phê bình cá nhân thân, càng không nên tranh luận hay gây hấn, tranh chấp. Chúng ta nên học cách trả lời hoàn toàn phần ý kiến của người khác như “Không thế nào”, “Tôi không nghĩ vậy”, “Tôi cho rằng không phải vậy”... Nên tập trung vào vị trí của người khác suy nghĩ và lắng nghe, như vậy mới có hiệu quả.

- Khi lắng nghe người khác, nên sử dụng ánh mắt và biểu cảm khuôn mặt một cách linh hoạt tùy theo nội dung thông tin “Tôi đang lắng nghe một cách rất nghiêm túc”. Chúng ta nên dùng ánh mắt ôn hòa, thân thiện có thể gật đầu, mỉm cười... để đáp lại lời của người nói. Ngoài ra, chúng ta có thể nói: “Ừng vâng”, “Hiểu rồi”, “Anh nói tiếp đi”... để biểu thị thái độ lắng nghe.

- Nếu bạn có hứng thú với nội dung câu chuyện của người khác, có thể gật đầu, sau đó dùng lời nói để biểu thị rõ thái độ cá nhân thân, sau cùng dùng các cách nói như: “Bạn nói tiếp đi!”, “Chuyện này bạn cho rằng nên làm thế nào?”, “Còn cách nào khác không?”... để thể hiện sự hứng thú của người khác.

- Chúng ta nhớ rằng phải lắng nghe nội dung câu chuyện của người khác, cách tốt nhất là sau khi người khác đã kết thúc, nên dùng vài câu khái quát lại nội dung câu chuyện và lắng nghe, như vậy sẽ khiến người khác cảm thấy chúng ta đang lắng nghe một cách nghiêm túc, đồng thời hiểu được nội dung họ đang nói.

- Nếu không hứng thú với nội dung câu chuyện của người khác, chúng ta có

th chuy n tài m t cách t nhiên, ví d : “Chúng ta nói chuy n liên quan n... c u th y sao?”

Mách nh L ng nghe ng i khác là m t thói quen t t, cha m nên c g ng b i du ng cho tr k n ng này. Ph ng pháp có th là thông qua trò ch i, ho t ng... ch c n thu hút và kh i g i c s chú ý c a tr là c. Ví d nh trò ch i truy n l i, cha m có th nói v i tr m t o n hay m t câu chuy n ng n, i khi tr nghe xong, yêu c u chúng em câu chuy n k l i cho b nghe. Trò ch i này v a n gi n v a thú v , c tr r t yêu thích, cha m có th th ng xuyên s d ng.

49 THÓI QUEN KHEN

T góc Tâm lí học, khen là một kỹ năng giao tiếp quan trọng, có thể rút ngắn khoảng cách giữa người với người. Mục đích của người khác khen người là ý nguyện cần biết của mọi người. Nếu nó là cần nguyện cần biết của mọi người, thì chúng ta cần biết đúng kỹ năng khen người khác.

Người khác, Tóm tắt quan hệ Văn học M t nhà Tâm lí học đã từng nói: “ người với con người, lời khen giống như ánh sáng mặt trời, thì ánh sáng, cây không thể nở hoa”. Mọi người đều muốn nhận được sự khen ngợi như một lời khen ngợi thật lòng từ phía người khác, nhưng trong cuộc sống có rất nhiều người không hiểu cách khen người khác.

Không biết cách khen người khác có thể dẫn tới nhiều hậu quả: khó kết bạn, không thể tiếp nhận nội dung tốt của câu chuyện, không có người khác yêu thích... Vì vậy, cha mẹ ngoài việc dành cho trẻ tình yêu và sự quan tâm thì còn nên dạy trẻ cách khen người khác.

49.1. CHA MẸ NÊN THỰC HIỆN XUYÊN KHEN NGƯỜI CON CÁI

Khen ngợi có thể thúc đẩy sự hình thành những thói quen và phẩm chất tốt đẹp. Việc cha mẹ biểu dương trẻ sẽ khiến chúng cảm thấy tự tin, kích thích hứng thú và lòng nhiệt tình của trẻ. Cha mẹ hãy nhận xét tích cực khi trẻ có biểu hiện tốt có tác dụng khi không khí gia đình thêm hòa thuận. Vậy, chúng ta nên khen trẻ như thế nào?

- Kiên trì theo nguyên tắc nhất nhất: Mọi sự bực bội huynh do quá nuông chiều con cái nên tránh khen ngợi chúng mỗi lúc mỗi nơi, khi trẻ sơ m có tính kiêu ngạo, ngạo mạn và bần thân. Cha mẹ nên khen trẻ, nhưng cần hợp lý và có mục đích thích hợp, ví dụ trẻ hoàn thành nhiệm vụ, cha mẹ nên kịp thời khen ngợi. Nếu làm sai, cho dù chúng khóc lóc, cha mẹ cũng không nên mềm lòng, càng không nên chiều theo trẻ.

- Khen ngợi đúng lúc: Nếu trẻ đã hoàn thành hoặc đang cố gắng hoàn thành nhiệm vụ giao, cha mẹ nên kịp thời khen ngợi và động viên, nếu như trẻ thì nên tìm cách hỗ trợ.

- Khen ngợi đúng chỗ: Khen ngợi trẻ không nên khu vực, nếu không trẻ sẽ sinh ra thói quen tự mãn. Ví dụ: Trẻ có hứng thú vẽ tranh, vẽ xong thì nói “tác phẩm” của em, lúc đó nếu người lớn khen: “Con thật thông minh!”, thì trẻ sẽ khen đó hoàn toàn không hợp cảnh, ngược lại sẽ khiến trẻ cảm thấy tự hào. Trong trường hợp này, chúng ta nên nói: “Bố tranh con vẽ thật đẹp!” sẽ thích hợp hơn.

- Khen ngợi trẻ cảm thấy khác: Khi trẻ hoàn thành nhiệm vụ, cha mẹ có thể khen trẻ cảm thấy khác, khi đó hiểu được giá trị của việc khen ngợi sẽ tăng lên gấp đôi. Bất luận trẻ có phải cố gắng hết sức mới có thể hoàn thành, hay chỉ vẽ xong thì hoàn thành nhiệm vụ giao, cha mẹ cũng nên có thái độ tán thưởng, nhưng cần chú ý không nên khen lặp đi lặp lại nhiều lần, Khi trẻ đã hình thành thói quen tốt, có thể giảm bớt lời khen ngợi.

Số đông người, khen ngợi và khuyến khích nhà cha mẹ có thể giúp trẻ phát huy cảm giác tự tin.

49.2. D Y TR KHEN NG I NG I KHÁC

Thích nghe lời nói ngọt ngào, thích nghe người khác khen ngợi là bản tính của mọi đứa trẻ, ai cũng thích được nghe lời khen, không thích phải nghe lời chê bai. Nếu trong quá trình giao tiếp, mọi người đều biết khen ngợi thì mối quan hệ giữa người với người sẽ trở nên ngày càng tốt đẹp hơn. Khen ngợi có thể khiến người khác cảm thấy vui vẻ, phần thưởng của việc khen ngợi cũng khiến chúng ta cảm thấy vui vẻ, đó là mối quan hệ giữa người với người trở nên tốt đẹp hơn.

Khi khen ngợi người khác, cần yêu cầu trẻ chú ý hai nguyên tắc: Thứ nhất là chân thành. Khen ngợi người khác cần chân thành, nội dung lời khen ngợi phải là những phẩm chất hoặc ưu điểm mà người khác có, không nên khi nói người

khác có cảm giác gì đó. Thứ hai là nội dung khen ngợi cần cụ thể và
khẳng định.

Mách nhỏ Khen ngợi thì khác giúp chúng ta cảm thấy vui vẻ và hạnh
phúc.

50 THÓI QUEN GIAO L U

Giao l u là m t b c quan tr ng trong quá trình giao ti p xã h i, c ng là co S cho vi c gi i quy t mâu thu n. Vi c nghe và nói nhu th nào tu ng nhu có v n gi n, nh ng mu n nghe t t, nói gi i thì th c s không n gi n chút nào. Trong cu c s ng, chúng ta th ng xuyên g p ph i nh ng mâu thu n, nguyên nhân ch y u là thi u s giao l u liên k t, không truy n t c ý ki n và ý t ng c a mình n i ph ng, t ó hình thành hi u l m và mâu thu n .

giao l u liên k T là m r ng con ng d n T i Thành c ng Giao l u là cây c u liên k t tâm h n gi a ng i v i ng i, chính nh giao l u, cu c s ng m i tr nên t t p h n. Hi n nay, r t nhi u a tr không hi u c ý ngh a th c s c a t “giao l u”, th ng xuyên mâu thu n v i b n bè do ý ki n không ng nh t, v ng t c ch i b y khi b n bè vô tình m o ph m, n nói x ng b y khi b n bè nh t th i x c n i, không ki m ch c b n thân... .

Ng i l n th ng c m th y nghi ho c: Tình b n c a tr quá nông c n hay do chúng còn quá nh ? T t c u không úng, nguyên nhân ch y u là do chúng không bi t cách giao l u liên k t v i nhau. Là ng i th y u tiên c a tr , cha m nên h ng d n chúng cách giao ti p v i ng i khác.

50.1. CHA M NÊN GIÚP TR HÌNH THÀNH THÓI QUEN GIAO L U

a. cha m th ng xuyên trò chuy n, giao l u v i tr Khi tr tan h c v nhà, cha m nên dành th i gian trò chuy n n m c tình hình h c t p c a tr khi tr ng. Khi trò chuy n, cha m óng vai trò là khán gi s n sàng l ng nghe, ng th i c ng là giám kh o ánh giá m i hành ng c a tr , giúp tr phát huy u i m, kh c ph c nh c i m. Trong quá trình giao l u, cha m không nên ch quan tâm n thành tích h c t p c a tr mà còn c n nh n n i l ng nghe nh ng câu chuy n v tài mà tr c m th y h ng thú, t ó n m b t c tâm t tình c m c a tr h ng d n k p th i. Thông qua quá trình giao l u, chúng ta c ng

có thể phát hiện các nhược điểm, những sai lầm, thiếu sót, những thành viên, các vị trí một cách hợp lý. Nếu thói quen này được duy trì, khiến giao lưu và liên kết các thành viên được nâng cao.

b. cha mẹ nên khuyến khích thành viên tham gia liên kết một thể thống nhất với thầy cô giáo. Trong quá trình trở thành thành viên, không thể không kể vai trò của thầy cô giáo. Cha mẹ có thể khuyến khích thành viên thể hiện những ưu điểm của mình trước mặt thầy cô giáo, tăng cường mối quan hệ giữa bố mẹ và trò, như vậy rất có lợi cho quá trình học tập của trẻ. Cần duy trì: Kính trọng thầy cô giáo, hiểu cảm tình của thầy cô dành cho các học trò thân yêu, thường xuyên giúp đỡ thầy cô khi gặp khó khăn; khi lên lớp cần tập trung chú ý suy nghĩ, chuyên tâm nghe giảng, tích cực phát biểu; khi gặp những phần kiến thức không hiểu nên lập tức đặt câu hỏi, cố gắng hoàn thành nhiệm vụ giao; nếu có điều gì không bằng lòng, có thể tiến hành thảo luận nhưng không nên tranh luận với thầy cô ngay trước mặt các bạn cùng lớp.

c. cha mẹ nên khuyến khích thành viên tham gia giao lưu liên kết với bạn bè Trước tiên, cần giáo dục trẻ duy trì mối quan hệ tốt với bạn bè, khuyến khích thành viên thường xuyên giúp đỡ những bạn gặp khó khăn. Vào ngày nghỉ, có thể tổ chức cho trẻ cùng bạn bè đi tham quan hoặc có những hoạt động phù hợp với lứa tuổi, giúp trẻ tìm kiếm những niềm vui, cùng nhau tiến bộ. Ngoài ra, chúng ta cần khuyến khích trẻ duy trì liên lạc, thường xuyên giao lưu với bạn bè, không những “cùng nhau học tập, cùng nhau tiến bộ” mà còn cần khuyến khích trẻ học tập những ưu điểm của bạn bè, học hỏi những kinh nghiệm tốt. Như vậy, trẻ sẽ cảm thấy vui vẻ, trong quá trình giao lưu sẽ học được những giao tiếp như thế.

Bên cạnh những giao tiếp là một yếu tố rất quan trọng, bố mẹ cho trẻ thành công. Vì vậy, cha mẹ nên coi trọng bên cạnh những giao tiếp này cho trẻ, thông qua quá trình giao tiếp giúp trẻ ngày càng tiến bộ và trở thành học sinh.

Mách nhỏ Những giao tiếp tốt có thể thúc đẩy mối quan hệ giữa trẻ và cha mẹ, khuyến khích xây dựng mối quan hệ xã hội tốt đẹp, có lợi cho quá trình phát triển và trở thành thành viên.

6 NH NG THÓI QUEN T T VÈ TIỀN B C

hi n nay, nhiều Tr Có nh n Th c L Ch L C Vê Tiên b C, Cho r ng Tiên Là V n n ng Và Có Th Tiêu mãi không h T .

ngay t khi còn nh , tr ã có th h c c nh ng quan ni m v ti n b c t cha m . ng i l n ph i giáo d c cho tr nh ng ki n th c và quan ni m v ti n b c, i u này có l i cho quá trình phát tri n và hình thành nhân cách c a tr sau này.

51 TIÊU PHA H P LÍ

Thói quen tiêu pha h p lí giúp tr hình thành quan ni m úng n về tiên b c và nhân sinh quan. Nh ng tri u phú b t u t hai bàn tay tr ng, khi giáo d c con cái u coi tr ng i u này, vì v y th h th hai th ng có thành t u v t tr i h n so v i th h th nh t. Ch khi có quan ni m úng n v ti n b c, con ng i m i có th c m nh n c ý ngh a th c s c a ng ti n, b ng không, ti n dù có nhi u n âu c ng không khác gì gi y v n .

giúp Tr hình Thành Thói quen Tiêu dùng h p lí Hi n nay, m c s ng trung bình n c ta ch a cao nh ng các gia ình u có m t tâm lí chung: Cha m ti t ki m chu c p y cho con cái. Trong nh ng gia ình nh v y, khi tr m mi ng xin ti n, b t k vì lí do gì, cha m u c g ng áp ng, h u nh không có b t kì h n ch nào. K t qu là tr th ng xuyên tiêu v t quá h n m c cho phép, không hi u c giá tr th c s c a ng ti n, tr thành “quý t c” trong gia ình bình dân. Hi n t ng này r t áng lo ng i.

Nh ng nghiên c u g n ây cho th y, nh ng a tr hi n nay mua s m quá nhi u, ch i quá nhi u. Tu i th ngày càng c th ng m i hóa ã làm gi m c m giác h nh phúc, bi n chúng thành m t th h yêu hàng hi u, thích tiêu ti n, tr ng v t ch t.

51.1. THÓI QUEN TIÊU DÙNG CÓ KẾ HO CH

- M i tu n, cha m có th cho tr m t s ti n tiêu v t nh t nh, s ti n này nên n m trong m c tiêu dùng thích h p, m c ti n có th i u ch nh theo quá trình tr ng thành và nhu c u th c t c a tr .

- nh kì cho tr ti n tiêu v t, ví d m i tu n ho c m i tháng cho m t l n...

- Cha m có th giúp tr giúp tr l p k ho ch chi tiêu h p lí. Nh v y, tr h c c cách phân chia h p lí, s d ng ti n vào nh ng vi c thích h p, tránh tiêu pha vô .

- D y tr cách ghi chép chi tiêu. Có th mua cho tr m t cu n s nh và yêu c u tr ghi l i nh ng kho n mình ã chi tiêu, t ó hình thành nên thói quen chi tiêu theo k ho ch .

- D y tr cách ti t ki m. Cha m có th d y tr cách dành ti n, ng th i d y tr ti t ki m nh ng kho n nh sau này làm vi c l n.

51.2. THÓI QUEN CHI TIÊU H P LÍ

Gia ình giàu hay nghèo, thì i v i tr , tiêu pha h p lí là m t thói quen t t có vai trò quan tr ng. Chúng ta c n làm gì hình thành cho tr thói quen này? Ph ng pháp c th có th k t i nh : Nói v i tr t không ph i là t t nh t, khi i mua s m nên l y ch t l ng và giá c h p lí làm tiêu chu n, theo u i nh ng th ng hi u là thói quen tiêu dùng không lành m nh, không nên khuy n khích tr em ti m l c kinh t c a gia ình i khoe khoang, n u gia ình giàu có c ng nên giáo d c theo cách thông th ng, nói v i tr nh ng khó kh n khi cha m bên ngoài ki m ti n, cùng tr bàn k ho ch chi tiêu c a c nhà trong c tháng, không nên theo uôi ng i khác m t cách mù quáng mà nên tiêu pha theo nhu c u c a b n thân, không tiêu v t quá m c cho phép,

51.3. CHI TIÊU CÀN KIÊN NH N

Chi tiêu c ng c n kiên nh n, c n tìm hi u tình hình th c t , nên so sánh tr c, sau ó m i ti n hành ho t ng mua bán. Chúng ta c n làm gì hình thành cho tr thói quen này? Ph ng pháp c th là: Cha m nên nh c nh tr mua gì u ph i ý n giá c ; khi a tr i mua nên nói v i chúng n u nhìn th y th mình thích, không nên mua ngay mà nên i xem xung quanh, sau ó m i quy t nh có mua hay không, nên mua c a gian hàng nào; n u so sánh giá c nên ch n nh ng s n ph m cùng lo i, nh ng s n ph m khác th ng hi u hay khác lo i u không th so sánh. Ngoài ra, c n d y tr , khi mua không nh t thi t ph i xét i xét l i nhi u l n, ch c n ch t l ng và giá c h p lí,

phù hợp với nhu cầu thì không cần phải lãng phí thời gian lựa chọn. Thời gian vô cùng quan trọng, vì vậy biết cách phán đoán cũng là điều cần thiết.

51.4. THÓI QUEN TI T KIM

Cha mẹ nên dạy trẻ cần lấy gì nên làm tiêu chuẩn của cái đẹp, không nên nhìn quần áo, phông cách bên ngoài mà đánh giá nhân phẩm của người khác, hình thành sự liên kết giữa vẻ đẹp bên ngoài và nét đẹp tâm hồn. Ngay từ nhỏ, cha mẹ nên dạy trẻ cách ti t kim.

51.5. CHI TIÊU KHOA HỌC

Cha mẹ cần giúp trẻ hiểu rằng, giá trị không phải là tiêu chuẩn duy nhất đánh giá giá trị của sự vật, nên không nên tham rẻ mà mua những sản phẩm kém chất lượng. Sau khi mua, cần giữ gìn hóa đơn, nếu sản phẩm mua về có vấn đề, chúng ta cũng có thể cầm vào hóa đơn đòi lại quyền lợi của mình từ các cơ quan có trách nhiệm.

51.6. TIÊU DÙNG THÔNG MINH

Cha mẹ nên dạy trẻ không nên tin vào các nội dung quảng cáo. Có khi mua sản phẩm hay không, cần phải xem xét nhu cầu thực tế của mình và chất lượng thực của sản phẩm, không nên quyết định mua khi chỉ nghe lời quảng cáo.

Mách nhỏ Ti t kim là phẩm chất tốt đẹp của dân tộc ta, nên phẩm chất tốt đẹp này đang dần mai mạt, nhiều trẻ ngay từ khi còn nhỏ đã hình thành thói quen tiêu tiền vô độ, không hiểu nguyên tắc chi tiêu hợp lý. Tác giả nói: Bên không chi tiêu hợp lý, tiền tài sẽ không còn với bạn. Có quan niệm chi tiêu hợp lý và đúng đắn, trẻ mới có thể đi đến vị cuộc sống sau này.

52. TRÂN TR NG TI N L

T c ng nói: “Tích ti u thành i”, nh ng ng i không bi t tr n tr ng ti n l thì không làm c vi c l n. N u ngay t nh tr ã có thói quen lãng phí, không hi u c o lí tích ti u thành i thì ch c ch n s nh h ng n cu c s ng sau này. Cha m nên d y tr không nên lãng phí dù là m t ng, ti t ki m không ch gi i h n trong ti n b c mà nên áp d ng c v i dùng hàng ngày, ch i, th c n... b i t t c u c mua b ng ti n, không nên ch a h ng ã v t i. B i d ng thói quen ti t ki m là y u t vô cùng quan tr ng trong cu c s ng c a tr sau này .

không Tr n Tr ng Ti n l, không Th c o Ti n ch n

52.1. LÀM THẾ NÀO D Y TR BIẾT TRÂN TR NG TI N L ?

D y tr tr n tr ng ti n l , t góc c a cha m , chúng ta có th b t u t nh ng i m then ch t d i ây:

a. Nói cho tr bi t tình hình thu nh p và chi tiêu c a gia ình Mu n d y tr tr n tr ng ti n l , tr c tiên c n cho tr bi t tình hình thu nh p và tiêu dùng c a gia ình, t ó tr s hi u c quan ni m chi tiêu c a cha m , ng th i h c c thói quen ti t ki m, d n d n hình thành nên quan ni m tiêu dùng úng n. Cha m không nên gi u gi m tình hình thu nh p c a mình, nên k cho tr nghe công vi c và nh ng khó kh n c a mình trong công vi c tr hi u c r ng “ki m ti n không d dàng” .

b. giúp tr hi u c n i kh c a cha m Ng i l n nên d y tr : Không nên có tâm lí ganh t , so sánh v i ng i khác .

Nh ng gia ình có i u ki n, có th t o c h i cho tr ki m ti n, yêu c u tr ph i c g ng, ví d nh d n d p v sinh, d n nhà kho, d n nhà b p. Qua nh ng công vi c n gi n, tr có th c m nh n c khó kh n c c kh c a cha m , t ó s không a ra nh ng yêu c u quá cao so v i thu nh p th c t c a gia ình,

ng th i s c bi t coi tr ng ng ti n mình ki m c c ng nh coi tr ng t ng ng ti n cha m gian kh làm nên .

Khi i siêu th mua , i xe... mà còn th a ti n l thì cha m nên c t gi c n th n, không nên v t b a bãi, n u kh ng s nh h ng x u t i tr .

Cha m có thói quen ti t ki m, t t s nh h ng t t n tr , d n hình thành nên thói quen tr n tr ng ti n l , ti t ki m t nh ng th nh nh t.

Mách nh Cha m c n d y tr r ng, không gì t nhiên mà có, giúp tr hi u c giá tr th c s c a lao ng, bi t s ng c l p và ti t ki m t ng ng ti n cha m gian kh ki m c. Khi tr bi t c s gian kh c a cha m , chúng m i hi u c t i sao cha m l i ph i lên k ho ch chi tiêu c th , nh v y m i h c c cách ti t ki m, coi tr ng giá tr c a lao ng, hi u c o lí: Mu n làm vi c l n ph i b t u t nh ng i u nh nh t nh t, t ó a ra nh ng yêu c u nghiêm kh c v i b n thân .

g i i n tho i nhanh, nói đ hi u Hi n nay, i n tho i là công c liên l c th ng dùng c a các gia ình, vì v y ngay t nh tr ã c ti p xúc v i i n tho i. Tuy nhiên, cha m r t ít khi nh c n chi phí i n tho i tr c m t tr , h quên m t ph i d y tr là khi dùng i n tho i c ng ph i tr nh ng kho n phí nh t nh. Khi g i i n tho i, c n nhanh chóng đ hi u, ó là m t cách tiêu dùng h p lí. i v i tr , g i i n tho i là m t trò ch i thú v , nh ng ng i l n c ng có th thông qua ho t ng nh này b i d ng thói quen tiêu dùng h p lí cho tr .

53.G I I N THO I NHANH

Nói d hi u c ng là TieT ki m m t thành ph n , có m t cô bé, vì hi u kì nên ã g i i n tho i n t ng ài trò chuyên v i ch Th Ng c. Sau l n g i u tiên, cô bé c m th y r t vui v nên t hôm ó, c ngày ch ng i ôm i n tho i. K t qu là hóa n ti n i n tho i thág ó c a gia ình t ng g p mu i l n, c gia ình u hoang mang .

Sau khi c h i, cô bé ã tr l i r ng b n thân mình c ng không ng t n nhi u ti n nh v y. Xem ra, nguyên nhân chính c a s vi c này chính là ng i l n ã không d y cho tr nh ng quy t c có liên quan n ho t ng g i i n tho i, tr hoàn toàn không hi u c r ng ti n c c i n tho i c tính c n c theo th i gian g i dài hay ng n.

53.1. D Y TR CÁCH G I I N ÚNG CÁCH

a. chu n b k tr c khi g i i n Tr c khi g i i n, cha m nên yêu c u tr chu n b k l ng. N i dung c n chu n b g m: tên, s i n tho i c a i ph ng và nh ng i u c n nói qua i n tho i, nh v y s tránh c hi n t ng khi g i i n tho i tr nói rông dài, thi u logic, n i dung không rõ ràng... Thói quen này giúp nâng cao hi u qu g i i n tho i, ti t ki m th i gian và ti n b c .

b. n gi n rõ ràng Khi nói chuy n i n tho i, d y tr c n nói m t cách n gi n và rõ ràng, cách t t nh t là sau vài câu h i th m thông th ng, nên b t u nói vào vi c chính. Không nên nói nh ng l i sáo r ng không liên quan n ch , chuy n ng n nói thành dài, ba hoa quá m c khi n th i gian nói chuy n kéo dài, chi phí t ng lên mà không có hi u qu .

Nhi u b c ph huynh lo l ng r ng, tr nghe ho c g i i n tho i th ng nói không rõ ràng nên không cho phép chúng ng vào i n tho i. ó là hành vi hoàn toàn sai l m .

c. Không nên coi i n tho i là ch i i n tho i là công c liên l c thông

đang, không nên coi chúng là chỉ, gì thì này thì khác. Cha mẹ nên dạy trẻ công dụng của ngôn ngữ. Trong cuộc sống, nên dạy trẻ cách sử dụng ngôn ngữ và hành vi ngôn ngữ, đó là những kỹ năng cần thiết để sống trong cuộc sống hiện nay.

Mách nhỏ: Để dạy trẻ thói quen ngôn ngữ là một cách luyện kỹ năng nói chuyện và biểu đạt cho trẻ. Ngôn ngữ nhanh chóng rõ ràng, và giúp tiết kiệm chi phí, và loại bỏ thói quen dài dòng, những hành vi xấu làm việc, đó cũng là một cách có hiệu quả giúp hình thành nên thói quen tiêu dùng hợp lý cho trẻ.

54. TIẾT KIỆM ĐIỆN, NƯỚC VÀ GIẤY

Không nên mặc quần áo, chỉ tiết kiệm điện mà là tiết kiệm, thể ra trong cuộc sống có rất nhiều thói quen tiết kiệm. Chúng ta nên biến đổi thói quen tiết kiệm cho trở nên tích cực hơn, ví dụ: tiết kiệm thể phẩm, quần áo, sách vở, quần áo... Trở nên tích cực, nên duy trì thói quen tiêu tiền lung tung, tiết kiệm thể phẩm và đổi đổi thói quen, có ý thức bảo vệ công, tiết kiệm điện, nước... Trở nên trung thực, cần duy trì sự nghiêm túc tiết kiệm, không khoe khoang, không ganh tỵ, so sánh với người khác, không tiêu tiền vô ích, không nên mua sắm những yêu cầu vượt quá nhu cầu thực tế của gia đình.

không lãng phí, biến đổi cách Tiết kiệm

54.1. TIẾT KIỆM NƯỚC LÀ TRÊN TRƯỜNG NGƯỜI NGƯỜI CỘNG ĐỒNG SỐNG

Nước đóng vai trò vô cùng quan trọng với sức khỏe con người như nhu cầu sinh hoạt hàng ngày. Tuy nhiên, trong những năm trở lại đây, tình trạng khan hiếm nước sạch đang là vấn đề nan giải của các ngành nông nghiệp và gia đình trên thế giới. Vì vậy, tiết kiệm nước là thói quen quan trọng cần hình thành ngay từ khi trẻ còn nhỏ.

Theo thống kê, nước cần theo quy mô thành phố với 17 triệu dân, tổng lượng nước tiêu thụ hàng năm là 6 triệu tấn, mỗi gia đình cần tiết kiệm 10 kWh điện thì thành phố có thể tiết kiệm được 60 triệu kWh điện, tổng lượng nước tiêu thụ hàng năm của thành phố là 60 triệu tấn. Nếu mỗi gia đình tiết kiệm 10 kWh điện thì thành phố có thể tiết kiệm được 60 triệu tấn nước, tổng lượng nước tiêu thụ hàng năm của thành phố là 800.000 tấn. Con số này đã cho thấy rõ sự cần thiết của tiết kiệm.

54.2. TIẾT KIỆM MẶT TRĂNG GIẤY, BẢO VỆ MẶT CẢNH RỪNG

Vì khi thu hoạch hiện nay, nguyên liệu chính dùng để sản xuất giấy là gỗ. Thế nhưng xuyên suốt ngành giấy chính là tiêu hao tài nguyên gỗ. Hiện nay, trên thế giới hiện nay có hơn 4000 km² rừng nguyên sinh bị chặt phá. Rừng nguyên sinh có thể hấp thụ khí CO₂, cung cấp dưỡng khí, phòng ngừa biến đổi khí hậu, giảm ô nhiễm, ngăn chặn hiện tượng sa mạc hóa, duy trì cân bằng hệ sinh thái... Để bảo vệ tài nguyên rừng, giảm lượng gỗ khai thác, vấn đề trọng tâm chính là phải giảm lượng giấy tiêu dùng. Khi thu hoạch hiện tại ngành giấy Việt Nam, chúng ta có thể tái sản xuất 800kg giấy tái sinh, tương đương với việc có thể giảm bớt việc chặt 17 cây gỗ lớn trong rừng, tiết kiệm chi phí sản xuất nguyên liệu sản xuất giấy, giảm 35% lượng nước ô nhiễm. Mặt khác ngành giấy có thể tái sản xuất hai lần, vì vậy cần giáo dục trẻ em tiết kiệm giấy, không nên chặt vì việc sai lầm hai lần mà việc chặt giấy trắng, khuyến khích sử dụng giấy tái sinh, giúp trẻ hình thành thói quen tiết kiệm hai mặt giấy. Đó là trách nhiệm của mỗi ông bố bà mẹ phải làm góp phần bảo vệ môi trường,

Cha mẹ cần nói với trẻ, tiết kiệm giấy là góp phần bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn tài nguyên vô giá của nhân loại, đó là một thói quen tốt cần rèn luyện ngay từ khi trẻ còn nhỏ.

54.3. LÀM THẾ NÀO HÌNH THÀNH CHO TRẺ THÓI QUEN TIẾT KIỆM

a. Hãy thích cho trẻ ý nghĩa của sự tiết kiệm. Cha mẹ nên giáo dục trẻ từ quan trọng của việc tiết kiệm từ sớm, mặt giấy trắng, mặt giấy hay thậm chí là mặt hát ca. Người xưa đã nói: “Mặt giấy trắng không nhiều, nhưng giấy trắng hợp lại thành một dòng sông. Mặt hát ca không nhiều, nhưng hát ca hợp lại thành một khúc nhạc”. Nếu ngay từ nhỏ trẻ đã không có thói quen tiết kiệm thì khi lớn lên, chúng sẽ gây hại cho xã hội, cha mẹ và chính bản thân.

b. Cha mẹ nên lấy mình làm gương. Cha mẹ là người thầy ưu tiên của trẻ, vì vậy nên lấy mình làm gương cho trẻ noi theo. Khi dùng xong, chúng ta nên

t t vôi, không nên n c ch y lãng phí, nên th ng xuyên ki m tra và thay th vôi n c b h h ng t hi u qu s d ng t t nh t. Ngoài ra, chúng ta có th dùng m t ch u n c nhi u l n, ví d : dùng n c r a rau, n c vo g o b n c u; dùng b t gi t h u c gi t qu n áo, tránh gây ô nhi m ngu n n c; n c gi qu n áo có th dùng c r a nhà nhà t m, sân...

c. b t u t nh ng vi c nh nh t Cha m nên cho phép tr rèn luy n trong môi tr ng th c t , b t u t nh ng vi c nh nh t. Ví d : Con gái không nên quá coi tr ng v n trang i m, kh ng nên tiêu ti n tùy ti n, nên quý tr ng các công c h c t p hay ch i; ph i ti t ki m t ng h t g o, t ng gi t n c, t ng s i n hay t ng trang gi y .

d. t ng c ng ph i h p gi a gia ình và nhà tr ng Cha m và nhà tr ng c n có s ph i h p ch t ch giáo d c tr m t cách toàn di n. Dù tr ang l a tu i h c m u giáo, ti u h c hay trung h c, cha m luôn c n hình thành m i liên h m t thi t v i nhà tr ng, th ng xuyên trao i tin t c, ph i h p ch t ch giáo d c tr .

Mách nh H ng ngày, cha m nên th ng xuyên d y tr ph i bi t ti t ki m l ng th c, có th nói: “M i h t thóc là bi t bao m hôi, n c m t c a ng i nông dân”. H c c cách ti t ki m, kh ng nh ng giúp tr tr nên gi n d h n mà còn giúp ích r t nhi u cho t ng lai c a chúng sau này. Vì v y, cha m nên làm g ng cho tr , t ó hình thành cho chúng thói quen ti t ki m.

7.NH NG THÓI QUEN T T VÈ C M VÀ THÀNH C NG

m i ng i u Có U C m Và Lí T ng riêng .

Làm CáCh nào bi n U C m Thành hi n Th C Là m T v n khó kh n i V i C Tr nh Và ng i L n .

Thói quen t t, t ng lai xán l n. m i b c ph huynh u mong mu n con cái mình có m t t ng lai t t p, thói quen t t chính là y u t quy t nh t ng lai.

nh ng thói quen nh c nh tranh, t thê hi n b n thân, t tin l c quan... êu có
nh h ng nh t nh n t ng lai c a tr .

55.HÌNH THÀNH M C TIÊU

Trong cuộc sống, nhiều người coi bản thân là phụng dưỡng cá nhân, nhưng sau khi bản thân, những mục tiêu cá nhân thân thuộc mất đi. Không có mục tiêu cá nhân cũng giống như rơi vào trạng thái mất phương hướng, hoàn toàn không biết bản thân đang làm gì. Thực tế, sống như vậy không phải là ít. Có mục tiêu rõ ràng không phân biệt lợi ích, ngay tận mắt thấy làm việc gì cũng có mục đích rõ ràng sẽ có lợi cho sự nghiệp cá nhân sau này.

Có mục tiêu mới có năng lực. Một con thuyền không có phụng dưỡng cá nhân không thể đi được. Một người không có mục tiêu phấn đấu sẽ loay hoay trên cạn, khó có thể đạt được thành công. Mọi thành tựu đều bắt đầu từ việc lập mục tiêu, có mục tiêu mới có năng lực, có năng lực mới có thành công.

Không có người thành công nào lại không có mục tiêu phấn đấu, trong tất cả các nhà không bao giờ có hai từ “mù quáng”. Văn nghệ viên bóng rổ nổi tiếng người Trung Quốc - Diêu Minh đã từng nói: “Mục tiêu cá nhân là trở thành trung phong số một của bóng rổ nhà nghề Mỹ, thậm chí là trung phong số một thế giới”. Chính vì mục tiêu này, Diêu Minh đã không ngừng nỗ lực cố gắng, vượt qua chính mình và ngày càng tiến bộ. Mục tiêu càng hoàn hảo, năng lực càng mạnh mẽ, thành công càng gần càng trở nên gần gũi. Diêu Minh đã viết trong cuốn tự truyện cá nhân: “Nếu không có câu nói của Văn nghệ Tr Kh u, sự nghiệp cá nhân tôi sẽ không phát triển được như ngày nay. Từ ngày bắt đầu ánh bóng, tôi đã cố gắng phấn đấu trở thành một vận động viên ưu tú như ông ấy”. Chính nhờ có mục tiêu rõ ràng, Diêu Minh đã trở thành vận động viên có sức ảnh hưởng lớn nhất Trung Quốc hiện nay.

Giới học Harvard - Mỹ đã tiến hành nghiên cứu tài “Mục tiêu ảnh hưởng tới cuộc sống con người”. Trong giới học Yale và Carnegie cũng tiến hành nghiên cứu tương tự, kết quả thu được giống nhau như đúc. Nghiên cứu của giới học Harvard tiến hành trên một nhóm sinh viên có trình độ như nhau, học lực, hoàn cảnh sống tương đương, kết luận thu được:

25 năm trước, 3% sinh viên có mục tiêu dài hạn. 25 năm sau, nhiều có mục tiêu rõ ràng, họ đã cố gắng nỗ lực, kiên trì không biết mệt mỏi, sau đó trở thành những nhân vật có ảnh hưởng và thành tựu trong xã hội. Trong số đó, đa phần đều là những giám đốc công ty lớn, lãnh đạo các tập đoàn, trí thức có ảnh hưởng, và sự nổi bật trong tầng lớp trung lưu của xã hội.

25 năm trước, 10% sinh viên có mục tiêu ngắn hạn. 25 năm sau, những mục tiêu được trở thành hiện thực, chất lượng cuộc sống không ngừng được nâng cao. Họ có công việc ổn định và có ảnh hưởng trong xã hội, ví dụ như bác sĩ, luật sư, kỹ sư, quản lý cao cấp... và sự nổi bật trong tầng lớp trung lưu của xã hội.

25 năm trước, 60% sinh viên không có mục tiêu rõ ràng. 25 năm sau, cuộc sống của họ lúc tốt lúc xấu, lúc thuận lợi lúc khó khăn, không có quy luật rõ ràng. Họ nổi bật trong tầng lớp trung lưu của xã hội.

25 năm trước, 27% số sinh viên không hề có mục tiêu cụ thể, 25 năm sau cuộc sống vô cùng khó khăn, và sự nổi bật trong tầng lớp dưới của xã hội.

Theo kết quả nghiên cứu, việc không ngừng nỗ lực và thực hiện mục tiêu là những người không thể thiếu vì vì mọi công việc, đó có nghĩa là đi lên mà các bậc phụ huynh không thể coi nhẹ khi giáo dục trẻ.

55.1. D Y TR TH I T L P M C TIÊU NH TH NÀO?

a. Bất cứ vị trí công việc nào mà mục tiêu nhất định Ngày mai trở thành gia đình u bóng đá, khi trở chuyển vị trí, cha mẹ có thể nói: “Kiên trì cố gắng nỗ lực phút cuối cùng, con nhất định sẽ thành công”.

Khi người lớn có vị trí ban đầu ở nhà mẹ đẻ, có thể dẫn đến: “Trong tương lai có con, con không cần phải lo âu gì!”, nhưng vì sự sợ hãi “không cần phải lo âu” làm mục tiêu khi ở nhà mẹ đẻ.

Trẻ thích nghe cha mẹ nói “Chắc chắn... là có thể...” Nếu trẻ nghe và nắm bắt được ý của người lớn thì chúng ta sẽ có một mục tiêu rõ ràng và tự biết phải làm như thế nào.

b. th ng xuyên nói chuy n v i tr Hi n nay, có r t nhi u a tr vì ph i gánh trên vai s kì v ng và c m c a cha m mà quên i lí t ng, c m c a b n thân. K t qu th ng là s kì v ng tan bi n nh b t xà phòng, b i ng i l n v n không hi u c nguy n v ng th c s c a tr .

B Th c M n (Trung Qu c) nói: “M c tiêu c a m t cái cây có th là tr thành c t, xà cho m t ngôi nhà l n, tr thành chi c ô xanh cung c p bóng mát, tr thành nh ng trang gi y tr ng truy n bá tri th c hay tr thành nh ng ôi a giúp ích cho cu c s ng c a con ng i...” Cha m nên th ng xuyên nói chuy n v i tr tìm hi u nguy n v ng và c m c a chúng, t ó ng viên tr c g ng n l c th c hi n m c tiêu ã t ra .

c. tác d ng c a m c tiêu ng n h n M t chuyên gia n i ti ng c a M ã t ng nói: “M c tiêu ng n h n là m t công c c bi t, nó là cây c u n i gi a m c tiêu và hành ng th c t . Nó có th thúc y hi v ng, c ng là ch t kích thích h u hi u cho m i m c tiêu. M c tiêu ng n h n có th quy t nh th gì quan tr ng, th gì không quan tr ng, ng th i giúp chúng ta t p trung vào m t m c tiêu c nh ph n u, nh v y t l thành công s c nâng cao rõ r t” .

Cu c s ng c a con ng i do hành lo t các m c tiêu ng n h n h p thành, vì v y cha m không nên xem nh tác d ng c a m c tiêu ng n h n .

Mách nh D y tr cách t t ra m c tiêu ngay t khi còn nh , r t có l i cho quá trình phát tri n và tr ng thành sau này. Cha m nên th ng xuyên trò chuy n tìm hi u tâm t tình c m c a tr , không ng ng cùng tr l p ra nh ng m c tiêu rõ ràng, giúp tr ngày càng tr ng thành h n.

56. C M HOÀI BẢO

Có người nói, nếu không có cảm, tu thì sẽ không hạnh phúc. Khi còn nhỏ, mẹ người ta có một cảm riêng, và gia đình chính là cái nôi nuôi dưỡng cảm của mẹ. Vì vậy chúng, cảm có sức hút vô cùng lớn, chúng ta nên biến việc “dạy cảm” thành một thói quen, biến cảm thành một công việc thường ngày.

Có cảm mới có lòng, có lòng mới có niềm, có niềm mới có Thành công. Một vị nhân sĩ đã nói: “Nhân loại nếu có cảm mới thì nên vui”. Tất cả mọi người đều mong muốn trở thành người nổi tiếng, hay mong muốn các con mình đỗ đạt trên trường. Cảm không chỉ là chuyện của riêng ai, mà là của tất cả. Làm thế nào để trở nên tốt hơn? Các bậc phụ huynh nên chú ý những vấn đề sau:

56.1. CH Ý QUAN SÁT XEM TR CÓ NH NG BI HI ND I ÂY HAY KHÔNG

- Trẻ tự nhiên sẽ có những cảm sau khi trở nên thành công làm việc gì. Thông thường khi hai, ba tuổi, trẻ có thể nhận thức được những cảm khi trở nên thành công.

- Không hiểu ý nghĩa của cảm.
- Trẻ hiểu ý nghĩa của cảm, nhưng không thích cảm mình muốn làm gì, hoặc lúc nói thì lúc nói khác.

Các chuyên gia cho rằng, trẻ có cảm là biểu hiện của việc trẻ có khái niệm về thế giới và khả năng tự thân. Cảm sẽ phát triển và thay đổi theo quá trình phát triển của trẻ. Trẻ có thể phát triển thu nhập, cha mẹ nên hướng dẫn kịp thời. Tuy nhiên, ba biểu hiện trên thì hiện nay chúng không ý thức được, nguyên nhân chủ yếu là do giáo dục thời kỳ trước của gia đình.

ch a ên n i ên chôn. Cha m nên cho tr tiếp xúc nhiều h n v i các nguồn ki n th c khác nhau, không ng ng kích thích trí tò mò và lòng ham h c i v i nh ng ki n th c và s v t m i, khuy n khích tr dám t ng t ng và dám c m .

c m có s c m nh vô cùng l n, b i nó có th ánh th c “ng i kh ng l ” ang ng say trong m i con ng i, mang n ngu n s c m nh vô ch khi n chúng ta có can m i m t và v t qua th thách .

Trong quá trình tr ng thành, c m là ng i b n ng hành không th thi u c a tr . c m c a chúng có th r t bu n c i, có th không th c t i n, có th là kì quái, nh ng ó là nh ng h t gi ng áng quý. N u chúng ta ch m ch nuôi d ng, b i p và b o v , nh ng h t gi ng ó ch c ch n s n y m m và phát tri n thành cây l n .

U c m là t i n thân c a lí t ng, là ôi cánh nâng c a m i chú chim, là ánh m t tr i c a cu c i m i c n ng i, Ch c n có c m , cu c s ng s tràn y hi v ng, con ng i s không ng ng t o nên kì tích. Có c m hay không là tiêu chu n ánh giá s thành công c a m i con ng i. Cha m nên trân tr ng c m c a tr , ng th i ng viên giúp chúng c m có th tr thành lí t ng.

56.2. LÀM TH NÀO TR CÓ C M ?

a. h ng d n tr tìm ki m c m ngay t nh ng hành ng và l i nói h ng ngày Cha m nên chú tâm quan sát m i hành ng, t ó phát hi n chí h ng và s thích c a tr . Khi xem ti t m c bi u di n trên tivi, tr c m th y r t h ng thú và cùng nh y múa, nh ng khi b cha m b t g p, chúng l p t c ng ng ngừng d ng l i, i u này cho th y chúng có th r t yêu thích môn nh y. Cha m có th khuy n khích tr bi u di n tr c m t ng i l n, ng th i ng viên chúng c g ng vì gi c m tr thành m t dancer .

b. b i d ng ý th c v t ng lai Cùng v i s nh n th c ngày càng rõ ràng v th i gian, tr s hình thành nên nh ng t ng t ng t t p v t ng lai. Lúc này,

chắc chắn có sự hướng dẫn kịp thời của cha mẹ, từng từng và từng lại sẽ ngày càng thể hiện rõ ràng. Ví dụ: Cha mẹ cùng trẻ xem hình ảnh về bệnh hoặc quần áo trẻ đã từng mặc khi còn nhỏ, trẻ thì cùng chúng trẻ từng sau này sẽ làm gì, cùng nhau nhìn về tương lai, trẻ sẽ giúp trẻ thêm tự tin, cố gắng nỗ lực thể hiện cảm xúc của mình.

c. giúp trẻ có những cảm giác bay bổng. Những trải nghiệm đáng nhớ có những cảm giác thật, trẻ thì chúng sẽ cố gắng hết mình thể hiện cảm xúc. Trẻ nhiên, không phải cảm nào cũng có thể trở thành hiện thực, có những cảm giác xa vời và không bao giờ có thể thể hiện, những cha mẹ không nên vì thế mà tạo ra quy định trẻ từng, cảm xúc của trẻ. Cho phép trẻ bay bổng cùng những cảm giác là một cách thể hiện tình yêu ủng hộ dành cho con.

Nhiều bậc cha mẹ, ông bà em họ mong muốn mình chia sẻ thể hiện kỹ năng lên vai trò bé của trẻ, vì vậy chúng có thể coi đó là cảm giác mà nỗ lực thay mình hoàn thành. Quá nhiều cảm giác, quá nhiều kỳ vọng nhiều lúc có thể gây áp lực vai trò mạnh của trẻ.

Cuộc sống là những điều kỳ diệu, cuộc sống sẽ diễn ra, cảm giác là tất cả, không có cảm giác không có tương lai, những quá trình theo đuổi cảm giác không phải lúc nào cũng thuận buồm xuôi gió, cần lao động và vượt qua nhiều khó khăn mới có thể rèn luyện thành công. Cha mẹ không nên quá kỳ vọng cảm giác của trẻ có thể đạt hay có thể thể hiện trong tương lai gần hay không, thay vào đó nên khuyến khích chúng cảm giác và từng từng và từng lại.

Mách nhỏ Tuổi trẻ cần được những cảm giác mới là tuổi trẻ và hạnh phúc nhất. Mẹ và cha mẹ dám cảm giác và mẹ và cha mẹ không dám cảm giác có tương lai hoàn toàn khác nhau. Không nên xem thường sự cảm nhận của cảm giác, cha mẹ nên biết rằng trẻ trở thành người dám cảm giác, dám thể hiện ngay từ khi chúng còn nhỏ, vì vậy trẻ sẽ có lợi cho quá trình phát triển và trở thành cha mẹ sau này.

57.B ID NG S H NG THỨ

Einstein đã từng nói: “Hàng thứ chính là người thầy tốt nhất”. Trong quá trình trưởng thành, hàng thứ có vai trò vô cùng quan trọng. Chúng ta hiểu biết, gia đình là “ngôi trường đầu tiên” của trẻ, giáo dục của gia đình có vai trò quyết định trong việc hình thành hàng thứ của trẻ. Vì vậy, cha mẹ nên là người hướng dẫn trẻ cách các hoạt động đam mê.

Hàng Thứ là người Thầy Tốt Nhất Mặt Bậc phụ huynh luôn mong muốn con mình có thể sống trong xã hội, muốn vậy chúng ta cần phải hình thành hàng thứ của trẻ trong nhiều lĩnh vực như thể dục, thể công, sáng tạo khoa học và nghệ thuật... giúp trẻ có thể phát triển toàn diện ngay từ khi còn nhỏ.

Trên thực tế nhiều thầy hàng thứ vì những thói quen của mình. Lúc này, người lớn không nên áp dụng cách dạy của mình mà nên tuân theo trên cơ sở mà bố không hình thành trẻ thành và phát triển. Không nên xem trọng hàng thứ, bởi vì hàng thứ chính là người thầy tốt nhất của trẻ.

57.1. CHA MẸ CÓ NHU CẦU NGƯỜI THẦY TỐT NHẤT MẶT BẬC VÀ HÌNH THÀNH VÀ HÌNH THÀNH NIỀM AM MẸ

Cha mẹ chính là người thầy đầu tiên của trẻ. Cha mẹ có vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành, hình thành niềm đam mê và hàng thứ của trẻ trong nhiều lĩnh vực khác nhau.

Milani nói, cách của người lớn như những người trẻ, trên thực tế thông qua những gì mà trẻ nghe được từ cha mẹ và bố mẹ của cha mẹ. Vì vậy, thông tin của cha mẹ về lĩnh vực gì, trẻ sẽ có hàng thứ về lĩnh vực đó.

Khưu Á Bình là vận động viên bóng bàn Trung Quốc đã từng hai lần liên tiếp giành chức vô địch vàng Olympic nội dung đánh cầu. Á Bình chịu ảnh hưởng rất lớn từ cha. Cha cô là huấn luyện viên của đội tuyển bóng bàn, trên thực tế cô nhìn cha đánh bóng, huấn luyện các vận động viên đánh bóng nên đã yêu

thích bóng bàn lúc nào không hay. Một hôm, cô nhìn cha vui ánh mặt trời, nói: “Cha, con muốn học bóng bàn”. Nghe cha nhìn Á Bình - lúc này mới là một cô bé chày 5 tuổi, cảm thấy vô cùng ngạc nhiên, ông gật đầu, quyết tâm đáp ứng nguyện vọng và niềm đam mê của cô con gái nhỏ.

Thế đó, Khu Á Bình ngày ngày cùng cha đến nhà thi đấu tập luyện. Dưới sự huấn luyện và hướng dẫn của cha, cô đã hoàn thiện các kỹ thuật cơ bản, không lâu sau đó đã được tuyển vào trường trung học Thể dục thể thao Trần Châu, 15 tuổi, cô được tuyển vào đội tuyển bóng bàn quốc gia, 19 tuổi trở thành nhà vô địch Olympic. Chính niềm đam mê bóng bàn của cô đã dẫn hình thành niềm đam mê với bóng bàn. Chính niềm đam mê này đã dẫn, cô và ông viên của cha, trình của Á Bình ngày càng hoàn thiện. Qua quá trình huấn luyện gian khổ, cuối cùng cô đã gặt hái được thành công và trở thành nhà vô địch Olympic, ngoài ra còn giành được 15 chức vô địch thế giới, tám năm liên tục đứng vị trí số một trong bảng xếp hạng thế giới. Trên ví dụ trên, chúng ta có thể thấy tầm ảnh hưởng của cha mẹ và giáo dục gia đình vì trẻ là vô cùng lớn lao.

57.2. NIỀM ĐAM MÊ CẦN CHÚ Ý TRONG QUÁ TRÌNH BỒI DƯỠNG HƯỚNG THỬ

Cha mẹ thường quan tâm tới thành tích học tập mà bỏ qua niềm đam mê và sở thích của trẻ. Khi gặp gỡ bạn bè, cha mẹ thường nói: con nhà tôi ham chơi, không ham học, không có thành tích tốt... Thực ra, khi học tập trở thành một niềm đam mê, trẻ tự nhiên thích học. Vì vậy, các chuyên gia khuyên cha mẹ nên chú ý những vấn đề sau đây:

- Kích thích lòng ham học: Trong một trường, môi trường tự nhiên và trong cuộc sống vô cùng lớn lao, vì vậy chúng ta nên xuyên hỏi “Tại sao?” đi đến với những cảm giác “trên trời dưới biển” của trẻ, nghe lời nói của trẻ mà thấy rất phấn khích. Thực ra, những câu hỏi “Tại sao?” chính là công cụ kích thích lòng ham học, tinh thần ham hiểu biết trẻ. Vì vậy, nghe lời nói nên kiên

nh n dùng nh ng t ng d hi u gi i áp nh ng câu h i c a tr .

- Ngay t nh , cu c s ng c a tr ã g n li n v i nh ng trò ch i. Cha m có th thông qua nh ng trò ch i giúp phát tri n trí tu b i d ng h ng thú cho tr . Do tu i còn nh nên ni m đam mê và s h ng thú ban u tr ch là s hi u kì và nhi t tình. Cha m nên h ng d n tr ti n hành khám phá và h c t p trên c s h ng thú. Nhi u b c ph huynh ngày êm b n r n v i công vi c, không h i han gì n đam mê hay h ng thú c a tr , ó là bi u hi n c a vi c thi u trách nhi m v i con cái.

- ng viên, khuy n khích là li u thu c h tr tích c c cho vi c b i d ng ni m đam mê. Trong m t tr , cha m là nh ng ng i có a v cao. a tr nào c ng u hi v ng có th nh n c s kh ng nh t phía cha m . N u cha m th ng xuyên m ng m hay h th p a v c a tr thì có th s khi n chúng m t t tin, gi m nhu c u h c t p. Khi con cái giành c thành tích cao, chúng ta nên bi u d ng k p th i. Khi tr làm ch a t t ho c ch a thành công, cha m nên nh n ra m t tích c c c a tr , c v ng viên tr c, sau ó m i giúp .

- Giúp tr không ng ng c i ti n ph ng pháp, nâng cao hi u qu h c t p, ngoài ra c n giúp tr b i d ng h ng thú h c t p, duy trì ngu n ng l c thúc y tr ti n b .

- B i d ng h ng thú và ni m đam mê c ng ph i phù h p v i tính cách và s thích c a tr . Chúng ta c n b i d ng ni m đam mê c a tr trong các l nh v c nh ngh thu t, th d c, khoa h c... Nh ng ho t ng ngo i khóa ch có hi u qu khi chúng c xây d ng trên c s h ng thú và ni m đam mê. M t s ph huynh c g ng n l c m t cách mù quáng, t t ng t l i quá n ng n nên không xét n các y u t s thích và c i m tính cách c a con mình, nh v y ch t ng thêm gánh n ng trên ôi vai m ng manh c a tr . H ng thú là c a tr , không ph i c a cha m , không nên em s thích c a mình áp t lên con cái, ó là cách giáo d c hoàn toàn sai l m và không có hi u qu .

Mách nh Khi b i d ng h ng thú cho tr , ng i l n nên xu t phát t th c t i s ng, tôn tr ng s thích c a tr , nh v y m i có hi u qu . em h ng thú k t h p v i h c t p là m t vi c làm không h d dàng, òi h i ng i l n c n không

ng ng quan sát, tìm hi u và lên k ho ch c th phù h p v i tr .

58.C NH TRANH

C nh tranh là m t thái tích c c, là m t thói quen t t, vì v y b i d ãng cho tr ý th c c nh tranh ngay t nh c ng có ngh a là t ng thêm ãng l c cho cu c s ng và h c t p, bi n con ãng n thành công c a tr càng tr nên r c r . Hi n nay là th i i kinh t phát tri n m nh m , c nh tranh là y u t kh ng th tránh kh i. B t lu n b n thích hay không thích, có ch p nh n hay không ch p nh n, m i ngày u ph i i m t v i vô vàn s c nh tranh l n nh khác nhau, ví d : c nh tranh v giá c , c nh tranh thành tích, c ch tranh v th t x p hàng, c nh tranh lên lớp, c nh tranh v thông tin, c nh tranh nhân tài.... Khi c nh tranh tr thành i u t t y u, chúng ta nên i m t nh th nào?

nh ng ãng i bi T cách i m T V i c nh Tranh m i có Th T n T i C nh tranh là t không m y xa l i v i chúng ta, nh ng r t cu c c nh tranh là gì? T c nh tranh có xu t x t Trang T - T V t Lu n: “H u c nh h u tranh”. Quách T ãng gi i thích: “Lo i tr l n nhau là c nh, i l p v i nhau là tranh, c nh tranh là tranh giành th ãng l i vì l i ích c a b n thân”. Hi n nay, t c nh tranh còn có nhi u ý ngh a khác nhau. C nh tranh m t cách tích c c và công b ãng không nh ãng có tác đ ãng phát huy ti m l c c a m i con ãng i mà còn là ãng l c thúc y quá trình h c t p và làm vi c, giúp con ãng i không ãng ãng t i n lên, thúc y s phát tri n c a xã h i, s t i n b c a nhân lo i. Nh ãng a tr có ãng l c c nh tranh s không b b l i phía sau trong cu c u a ãng ích thành công, cu i cùng ch c ch n s t c nh ãng thành t u nh t nh.

58*1. D Y TR H C CÁCH C NH TRANH

Tuy tr ã có nh ãng c i m riêng ngay t khi còn trong b ãng m , nh ãng a s tính cách u ph i qua quá trình hình thành và b i d ãng lâu dài. D i ây xin gi i thi u m t s cách b i d ãng tính c nh tranh tích c c cho tr :

a. giúp tr thêm t tin, gi m t ti Quy lu t t t y u c a c nh tranh là ph i có

ng i th ng k b i. M i ng i u có u i m riêng, cha m nên khuy n khích tr phát huy u i m, bi t cách dùng u i m c a mình c nh tranh v i i m y u c a ng i khác, giúp tr có thêm t tin, gi m c m giác t ti, dám i m t v i th thách.

Trong cu c s ng, không ít h c sinh n t vùng sâu vùng xa, sau khi thi i h c luôn có tâm lí t ti. H không th lo i b c m giác t ti nên ã b lo i kh i quá trình c nh tranh kh c li t. Mai là sinh viên n m th hai khoa Anh c a m t tr ng i h c có ti ng. Là l p tr ng, Mai gi i quy t nh ng vi c liên quan n nhà tr ng r t g n gàng. Khi c p n thành công, Mai luôn nh c n cha m mình, chính h là ng i ã giúp em phát hi n ra tài n ng c a b n thân, giúp em thêm t tin trong cu c s ng, luôn dùng thái tích c c i m t v i m i khó kh n th thách trong quá trình h c t p .

b. d y tr dám i m t v i khó kh n Có nhi u ng i cho r ng, c n ph i bi t t th a mñn v i nh ng gì mình ang có, c n ph i bi t t n h ng cu c s ng an nhàn thanh th n. Tuy nhiên, trong trong th i kì kinh t phát tri n nh v bão ngày nay, n u ch bi t hài lòng v i nh ng gì ang có thì chúng ta s t t h u. Nh ng i u ó không có ngh a là chúng ta ph i c nh tranh v i i b ng m i giá, mà là nên t cho mình nh ng m c tiêu cao h n, không ng i i di n v i khó kh n, thách th c ngày m t v n lên, ngày càng ti n b . Cha m nên giáo d c tr ph i tích c c i m t v i cu c s ng, ch ng i m t v i c nh tranh và thách th c .

c. d y tr ph i lí tính khi i m t v i c nh tranh Trung Qu c có câu t c ng : “Nh ng binh s không mu n làm nguyên soái không ph i là binh s t t”. Ý ngh a th c s c a câu nói này là d y con ng i ph i không ng ng c nh tranh phát tri n, ch không ph i khuy n khích m i ng i làm nguyên soái, bi th c t trong quân i, s l ng nguyên soái ch huy ch là thi u s . ng tr c thách th c, cha m nên d y tr cách i m t v i c nh tranh, thi t l p m c tiêu ph n u rõ ràng, quan tr ng nh t là v t qua b n thân, không nên hình thành tâm lí c nh tranh không lành m nh .

Khi tham gia c nh tranh, m i ng i u c n ph i có th c l c. Dùng c n câu

cá, không b ng l ùi m t b c tung l i b t cá. Chúng ta sông trong th i i c nh tranh, vì v y luôn ph i chu n b tâm lí “ an l i” b t c nhi u “cá”. Nhi m v quan tr ng c a h c sinh là h c t p tri th c và k n ng, t ó t o n n t ng cho quá trình c nh tranh .

d. h p tác quan tr ng h n c nh tranh C nh tranh không ph i là coi m i ng i là i th , c nh tranh c ng c n h p tác. H c cách h p tác ã tr thành m t trong b n nhi m v quan tr ng nh t c a s nghi p giáo d c hi n nay. Có chuyên gia ã t ng a ra c nh báo, nh ng a tr ngày nay t nh s ng trong môi tr ng hoàn toàn c l p, c nuông chi u, không ph i lo l ng nhi u v cu c s ng. Trong cu c s ng sau này, chúng có th không thi u n ng l c c nh tranh, nh ng ch c ch n s thi u n ng l c h p tác. Ch bi t c nh tranh, không bi t h p tác, i u này không có l i cho quá trình tr ng thành và phát tri n c a tr .

e. c nh tranh có i u nên làm, có i u không c làm Nhi u b c ph huynh ã c cái nhìn sai l ch v c nh tranh, ch coi ó là quá trình ào th i không theo nguyên t c nh t nh. Trên th c t , có nh ng i u c n ph i c nh tranh, có nh ng i u không c n c nh tranh .

M t s b c ph huynh quá coi tr ng i m s , thành tích và x p h ng c a tr khi n chúng s n m c ph i s a i m ho c gi ch kí ph huynh. Th c ra, thành tích thi c không th ph n ánh y trình h c t p c a tr , chúng ta không nên nhìn vào i m s bên ngoài mà nên nhìn vào b n ch t, chú tr ng b i d ng và phát tri n t ch t c a tr .

Hi n nay, nh ng ông b bà m tr ph i i m t v i xã h i y r y s c nh tranh. N u mu n con mình sau này có th t n t i trong th i i phát tri n nh v bão, cha m nên giúp tr hình thành ý th c và n ng l c c nh tranh ngay t khi chúng còn nh , tr h c c cách c nh tranh, bi t c nh tranh, không ng ng tr ng thành và phát tri n .

Mách nh C nh tranh là ngu n n ng l c ti m n m nh m . C nh tranh c n có t t ng và trí tu . Cu c s ng c n c nh tranh, c nh tranh có th s n sinh ra ng l c m nh m . Khi i m u giáo, tr t nhiên s hình thành c ý th c v c nh tranh. Cha m nên giáo d c tr , th ng thua không quan tr ng, i u quan tr ng

nh t là ph i dùng thái tích c c i di n v i thách th c. Có th c m nh n c ni m vui và ngày càng ti n b trong quá trình c nh tranh chính là thành c ng l n nh t i v i tr .

59.T THẾ HI N B N THÂN

Tr h ng n i hay h ng ngo i, khiêm t n th t thà hay khoe khoang sôi n i, u là nh ng bi u hi n c a tính cách. Xã h i c n nh ng nhân tài có n ng l c th c s . e tr có th thích nghi c v i cu c s ng xã h i cùng nh ng thay i bi n hóa khó l ng, ng i l n c n không ng ng nâng cao ki n th c, thay i quan ni m giáo d c, h ng d n tr t ý th c c b n thân, c g ng phát tri n tài n ng, t o n n t ng cho vi c hòa nh p vào xã h i y c nh tranh sau này .

phát Tri n b n Thân, T n d ng c h i Xã h i ngày càng phát tri n, yêu c u t thân v i m i con ng i ngày càng cao. B i v y, nâng cao ki n th c, h ng d n tr s m thích ng v i s phát tri n c a xã h i, h c c cách phát tri n b n thân, giúp tr phát tri n ngày càng hoàn thi n, ó là nh ng nhi m v quan tr ng trong quá trình giáo d c gia ình .

T nh n th c là gì? T nh n th c là m t ho t ng giao l u xã h i. T nh n th c có nhi u u i m, ví d : T ng c h i c nh ng a tr khác ti p nh n, có l i cho vi c hoàn thi n các k n ng giao ti p, h c c cách s ng hòa thu n v i ng i khác, giúp ích cho vi c h c h i các quy t c và hành vi trong xã h i, giúp tr thêm t tin, thêm s c hút, thêm n ng l c c nh tranh .

M t a tr b y, tám tu i th ng r t mu n thu hút s chú ý c a ng i khác, c bi t là cha m và th y cô giáo, tr ng, có th chúng c tình vi ph m k lu t, thích b i móc khuy t i m c a ng i khác; trên l p chúng ta th ng nghe th y: “Th a cô, Minh ang nói chuy n”, “Th a cô, b n Ki t l y bút c a b n L ”. Nh ng bi u hi n này u cho th y tr ã b t u bi t t nh n th c và thu hút s chú ý c a ng i khác. Lúc ó, n u không c ng i khác công nh n và chú ý, tr s c m th y th t v ng và cho r ng, ng i khác không tôn tr ng chúng. ó chính là i m mà cha m c n kiên nh n u n n n con .

V y, ng i l n c n làm gì giúp tr t nh n th c b n thân?

a. h ng d n c n k p th i, ng viên c n n n i n ch n M i a tr u hi v ng có th nh n c s chú ý c a ng i khác, n u không c nh v y, chúng

s tìm m i cách ê thu hút s chú ý. Ví d : Khi m ang th o lu n m t vân ê quan tr ng, tr b g t sang m t bên không ai ý, chúng s c ý t ng âm l ng c a tivi, p phá ch i phát ra âm thanh l n... nh m thu hút s chú ý. M t s a tr th m chí còn c ý khóc lóc n v , hay dùng cách th c tiêu c c nh t làm mình b th ng thu hút s chú ý. Ví d : T nh , Minh luôn c m th y m th ng anh h n mình, vì v y khi lên ti u h c, c u th ng xuyên ánh nhau v i b n, khi nhìn th y b m l l ng và bu n bã vì th ng tích c a mình, c u m i c m th y th a mãn. Vì v y, cha m nên quan tâm con m t cách k p th i, c ng nh có s ng viên, khích l con m t cách úng n, tr có c h i c th hi n b n thân, ng th i c m nh n c y tình yêu th ng cha m dành cho mình.

M i l i nói, hành ng c a ng i l n u có nh h ng r t l n n tr . Cha m nên bi t cách ng viên tr t nh n th c b n thân, t o c h i cho tr th hi n s ti n b c a mình, giúp tr càng thêm t tin, N u nh ng l i nói, hành vi c a tr không nh n c s coi tr ng c a ng i khác, chúng s c m th y thi u t tin, luôn c m th y mình không b ng ng i khác. N u tình tr ng này kéo dài, ch c ch n s không có l i cho quá trình hình thành nhân cách c a tr . T nh n th c b n thân không ph i là t th i ph ng b n thân, n u tr có nh ng khuynh h ng phát tri n không úng n, ng i l n c n h ng d n k p th i.

b. Không kêu ca, nên kiên nh n Trong cu c s ng, cha m th ng em con mình so sánh v i nh ng a tr khác. Khi nhìn th y nh ng a tr khác t c thành công, cha m th ng kêu ca phàn nàn con mình không ch m ch n l c, không bi t cách c g ng, i u này là không công b ng v i tr . M i a tr u có ti m n ng và u th riêng, cha m nên kiên nh n tìm hi u, ng th i giúp tr phát tri n nh ng ti m n ng ch a c bi u hi n, ó m i là cách làm úng n nh t.

c. gi m ph nh, dám buông tay N u là vi c tr mu n làm, sau khi cân nh c, ng i l n có th t tin buông tay cho phép chúng làm. Nh ng vi c tr có th làm th ng v t qua s t ng t ng c a ng i l n. Trong quá trình th c hi n, chúng có th s c n t i s ng viên và giúp t phía cha m , và cha m c ng nên c

g ng áp ng nguy n v ng c a tr , tích c c giúp , t o c h i cho chúng có th
hoàn thành nhi m v . Ng i l n không nên làm thay tr m i vi c, c ng không
nên ng n c n s nhi t tình c a chúng. Hãy buông tay, cho phép tr ti p xúc v i
xã h i chúng có c h i phát hi n ti m n ng và th hi n tài n ng c a mình .

Mách nh Phát huy th m nh và th hi n b n thân là ho t ng t t y u c a
m i con ng i, n u ho t ng này không c th c hi n m t cách toàn di n, nó
s b c ch và d n bi n m t, M i ng i u bình ng tr c c h i, i q an
tr ng là b n có bi t cách n m b t úng th i c hay không. Ngay t nh , nên d y
tr cách phát huy th m nh c a b n thân, b i c h i ch n v i nh ng ng i bi t
ti n lên và có s ch n b t t nh t.

60. TIN TIN VÀ L C QUAN

M t nhà Tri t h c ã t ng nói: “Ng i nào có t tin t c là ã thành công m t n a”. Margaret Thatcher c ng t ng phát bi u: “N u tr s ng trong môi tr ng nhi u s ng viên, chúng s c cung c p ngu n ng l c to l n và càng t tin h n”. T tin và l c quan là thái s ng tích c c. Có t tin và l c quan, cu c s ng c a con ng i s tr nên y màu s c, ng c l i, cu c s ng s ch nh m t b phim nh t nh o và nhàm chán .

T Tin Và l c quan, ch p cánh cho Thành công Trong T ng lai

60.1. T TIN T O NÊN THÀNH CÔNG

Thatcher xu t thân bình dân, sau ó ã trúng c và tr thành n th t ng u tiên c a n c Anh trong ba nhi m kì liên ti p. i v i các v n quan tr ng trong n c c ng nh th gi i, bà có ng l i t duy r t rõ ràng, quan i m minh b ch, l p tr ng kiên nh, làm vi c quy t oán, có t m nh h ng l n i v i n c Anh, th m chí v i c châu Âu trong m t kho ng th i gian khá dài và c g i là “Ng i àn Bà Thép” trong gi i chính tr . Tuy nhiên, Thatcher không ph i sinh ra ã có các t ch t c a m t chính tr gia, tính cách, khí ch t và ni m đam mê c a bà u ch u nh h ng sâu s c t ng i cha. Chính cha là ng i ã giúp bà tr nên t tin h n. Cha th ng d y bà: Ph i có ch ki n, có lí t ng, hành ng và suy ngh c l p. Sáng t o có th giúp th hi n cá tính c a m i ng i m t cách rõ ràng h n, còn theo uôi ng i khác ch khi n s c áo c a b n thân hòa tan trong ám ông mà không th tr nên n i b t. Nh ng l i d y d c a ng i cha ã giúp Thatcher tr nên t tin và c l p, t ó bà luôn có m t c m giác u vi t và sáng t o h n so v i ng i khác .

Cu c s ng gian kh trong quá trình h c t p t i Pháp c a nhà khoa h c n Marie Curie th t khó có th t ng t ng c, nh ng bà ã không khu t ph c tr c khó kh n mà c g ng h t s c t c h c v Ti n s l nh v c V t lí h c

nên tạo cho trẻ cơ hội để làm những công việc phù hợp với sức lực và trình độ của mình, ví dụ như giặt khăn, đánh giày, sắp xếp sách vở... khi chúng hoàn thành nhiệm vụ, cha mẹ nên kịp thời động viên và khuyến khích, nhờ vậy trẻ sẽ cảm thấy càng tự tin hơn. Ở vị trí nhà trưởng ban, khi trẻ ở trường hay nhà, chúng ta có thể cho trẻ tham gia một công việc cụ thể nào đó, phát huy khả năng tiềm ẩn, giúp chúng trở nên tự tin hơn.

Mách nhỏ Các chuyên gia tâm lý cho biết, tự tin là nguồn năng lượng mạnh mẽ thúc đẩy con người phát triển theo hướng tốt. Trong nhiều tình huống, chính tự tin, chúng ta coi như đã thành công trước mắt, mặt tự tin sẽ mang lại nhiều lợi ích thiết thực.

61.T K I M I M

Nhà th Heinrich Heine ã t ng nói: “T kiêm iêm nh m t tâm g ng ph n ánh y nh ng l i l m c a b n, giúp chúng ta có c h i c s a ch a”. T ki m i m b n thân không ph i là k n ng b m sinh c a con ng i mà là m t ph m ch t t t p c hình thành trong quá trình tr ng thành. N u tr bi t t ki m i m, chúng s ti n nhanh h n và xa h n .

T ki m i m, T Ti n b T ki m i m có th giúp tr không ng ng s a ch a khuy t i m, t ó không ng ng ti n b , hi u q làm vi c c nâng cao .

Các tác ph m c a ti u thuy t gia n i ti ng Charles Dickens u r t xu t s c. T khi b t tay vào nghi p v n ch ng, ông ã t t ra cho mình m t quy nh: Phàm là nh ng tác ph m ch a c c và ki m tra k l ng, tuy t i không c phép xu t b n n tay công chúng, ông th ng c i c l i tác ph m c a mình nhi u l n, khi c m th y không còn v n gì thì m i ng ý xu t b n .

Nhà v n Balzac ng i Pháp c ng có thói quen này. Khi vi t xong m t cu n ti u thuy t, ông th ng dành vài tháng hay th m chí vài n m s a ch a cho n khi hoàn thành b n th o. Chính nh thói quen t ánh giá, t i u ch nh nên các tác ph m c a hai nhà v n này ã nh n c s ánh giá r t cao c a gi i chuyên môn và công chúng .

T ng T - ng i h c trò c a Kh ng T nói: “M i ngày ta u t h i l i chính mình, khi làm vi c thay ng i khác ã c g ng h t s c ch a? Trong m i quan h b n bè ã thành th t ch a? ã ôn t p nh ng ki n th c c truy n t hay ch a?” Chính nh ý th c t ánh giá b n thân này, T ng T c Kh ng T h t s c coi tr ng.

Trong cu c s ng, m i ng i u nên có th c t ki m i m b n thân t s a ch a khuy t i m c a mình, có nh v y chúng ta m i có th ti n b , m i có th bi n nh ng nguy n v ng thành s th t. M t ng i th ng xuyên t ki m i m b n thân s bi t xác nh u nh c i m c a mình, t ó phát huy u i m, kh c ph c nh c i m, phát huy ti m l c c a b n thân; còn m t ng i không

bao giờ thì kim i m thì sẽ thấy xuyên phá phi nh ng l i l m t ng t , không thể phát huy c n ng l c t t nh t.

T kim i m b n thân có vai trò vô cùng quan trọng i v i quá trình trở thành c a tr . M t a tr bi t t kim i m s có kh n ng t hoàn thi n b n thân và phát tri n m t cách lành m nh. D i ây, chúng tôi xin cung c p m t s cách giúp tr b i đ ng k n ng t kim i m b n thân:

a. d y tr nói xin l i Tuy t kim i m b n thân không ph i là b n n ng c a con ng i, nh ng chúng ta hoàn toàn có th dùng kh n ng b t ch c c a tr d y chúng cách xin l i và nh n sai. Ví d : Khi cha m làm sai, nên nh n sai và xin l i tr c m t tr , khi n tr nh n th c c làm sai thì ph i xin l i là i u h t s c bình th ng và t nhiên, kiên quy t không nh n sai là hành ng không úng, c n tr s t i n b c a con ng i.

b. d y tr cách t kim i m b n thân N u tr làm sai, chúng ta nên h ng đ n chúng cách t nhìn l i b n thân, giúp tr nh n th c c sai l m c a mình. Ví d : Cùng tr phân tích nguyên nhân đ n t i sai l m, h u qu c a nh ng hành vi ó, ng th i cùng tìm cách kh c ph c và i u ch nh. Nh v y, tr không nh ng có th k p th i s a ch a khuy t i m, mà còn giúp tr h c c nhi u i u t th t b i c ng nh h c c cách t ánh giá b n thân .

Do kh n ng t duy tr u t ng c a h c sinh ti u h c và trung h c v n ch a hoàn thi n, nên ch c n tr thành kh n ch p nh n phê bình, dám nhìn l i l i l m và s a ch a là ã có th coi là tr b c u có c k n ng t ánh giá .

c. d y tr cách ch p nh n l i óng góp và phê bình c a ng i khác Ch khi tr thành kh n ch p nh n l i phê bình và nh n xét c a ng i l n thì m i có th t nhìn nh n và ánh giá b n thân. M t nghiên c u c a chuyên gia Tâm lí h c ng i Pháp ã ch ng minh, nh ng a tr không ch u ti p nh n l i phê bình c a ng i l n khi l n lên u tránh xa ho c không ch p nh n nh ng l i óng góp hay phê bình c a ng i khác. Vì v y, cha m nên d y tr ph i ti p nh n l i phê bình và góp ý c a ng i khác, i u này r t có l i cho quá trình hình thành và hoàn thi n ý chí c a tr .

d. d y tr cách t ng k t kinh nghi m T ng k t kinh nghi m là k t qu c a

quá trình chiêm nghiệm và đánh giá bản thân. Khi trở lại đời sống hàng ngày và lại nói về mình, cảm nhận về mối quan hệ giữa hành động và kết quả, chúng ta bắt đầu cách hành vi kinh nghiệm, học cách suy tính sau. Chúng ta có những dự đoán hay dự đoán về kết quả hành động trước khi tiến hành, nếu kết quả thực tế hoàn toàn phù hợp với kết quả dự đoán, trở lại tiếp tục duy trì hành vi. Nếu kết quả thực tế không giống với dự đoán, trở lại tiếp tục hành vi kinh nghiệm, tiếp tục theo dõi kết quả tiếp theo để chỉnh hành động và kế hoạch của mình.

Nếu trong học cách tiếp xúc kinh nghiệm, chúng ta học cách tiếp xúc tiếp xúc và đánh giá bản thân, đó là một thói quen rất có lợi cho quá trình phát triển cá nhân.

Mách nh Th ng xuyên tiếp xúc tiếp xúc và đánh giá bản thân để cho sự tiến bộ của mình con người. Qua quá trình tiếp xúc tiếp xúc cách có ý thức, trở có thể phát huy ưu điểm, tránh nhược điểm, không ngừng tiếp tục kinh nghiệm, tích lũy kinh nghiệm khi cần cần sự trợ giúp nên nhiều màu sắc và có ý nghĩa hơn. Tiếp xúc tiếp xúc đánh giá ngay từ khi còn nhỏ thì khi trưởng thành sẽ bắt đầu tự ra cho mình những yêu cầu nghiêm khắc trở thành một người thành công và có ích cho xã hội.

62. I U CH NH C M XÚC

Biết kiềm chế cảm xúc giúp chúng ta nhanh chóng thoát khỏi ý nghĩ tiêu cực, giữ thái độ lạc quan nhìn về phía tương lai.

Điều chỉnh cảm xúc giúp cuộc sống Thêm cân bằng. Trẻ em cần được nuôi dưỡng, ai cũng có tính khí riêng. Mỗi người đều có những cách thể hiện cảm xúc, nếu không thể thể hiện tình cảm, trong cuộc sống sẽ gặp nhiều điều không vui vẻ. Các nhà Tâm lý học khuyên các ông bố bà mẹ, nên giáo dục trẻ cách thể hiện cảm xúc của mình ngay từ khi chúng còn nhỏ.

Trong tháng 34 của M - Eisenhower năm mới tuấn đã gặp phải một chuyện khi ông ghé thăm. Năm đó, cha mẹ cho phép hai người anh của Eisenhower đi xa, nhưng không cho phép ông đi theo. Eisenhower vô cùng phẫn nộ, lao ra khỏi phòng, dùng tay đập mạnh vào cây táo ngoài vườn, và mẹ và khóc, bàn tay bắt đầu nhúng nhằng vì không có cảm giác đau đớn. Bất kể ai khuyên can, Eisenhower cũng không nghe. Cuối cùng, cha mẹ đành bắt cậu đi vào nhà nhưng vẫn không đáp lại những lời của con.

M Eisenhower giúp cậu bố vượt qua nỗi buồn không hề nói một câu an ủi. Cậu vấp ngã vào gối khóc một trận cho đến khi tâm trạng bình thường trở lại. Lúc này, mẹ Eisenhower mới bắt đầu và nói: “Người biết kiềm chế cảm xúc còn vượt lên những công phá thành công mà tòa thành kiên cố. Tất cả chỉ là để làm hại bản thân, cần cố gắng sửa chữa”.

Eisenhower ghé thăm li dị của mẹ và vô cùng thất vọng, đó là câu nói mà cậu ông không quên.

Khi gặp phải những chuyện không như ý muốn hay bất ngờ, mỗi người đều thể hiện những sắc thái cảm xúc khác nhau, nhưng trở thành những hình thức cách thái quá, hoặc là vui mừng quá, hoặc là khóc lóc thất vọng, hoặc làm việc không tính nhủ, dấn mạnh làm liều... Những trải nghiệm này lý và nhận thức bản thân về biểu hiện cách thể hiện tình cảm.

Trong cuộc sống, có những trải nghiệm là trượt sang người khác, nói

t c ch i b y. Chúng êu biêt r ng làm v y là không úng, sau ó th ng c m th y h i h n, nh ng khi t c gi n u không t ki m ch c b n thân, vì v y không th s a c thói quen x u này. i v i nh ng a tr nh v y, cha m có th d y chúng cách t ki m ch , khoan dung v i ng i khác. Ví d : Khi c a mình b ng i khác l y m t, nên tìm n các c quan ch c n ng có liên quan, n u tr ng có th nh th y cô giáo gi i quy t; khi b ng i khác gi m lên chân, n u không ph i do c ý thì chúng ta nên b qua, ch c n nh nhàng nh c nh và ch p nh n l i xin l i thi n ý c a h là c .

Thông th ng, h c sinh th ng thi u kh n ng t ki m ch , th hi n ch chúng th ng r t d b kích ng, hành ng theo c m tính (c m xúc d b nh h ng b i môi tr ng bên ngoài) hay d bi u hi n (c m xúc bên trong và bi u hi n ra hành vi bên ngoài ng nh t).

T i u ti t c m xúc là n i dung giáo d c quan tr ng i v i h c sinh trong tu i n tr ng, ng th i tr c ng c n có s h ng d n t n tình và k p th i c a cha m . S h ng d n này c n t p trung vào vi c tích l y kinh nghi m và i u ch nh c m xúc; ph ng pháp giáo d c c n t nhiên, k t h p v i môi tr ng bên ngoài t c hi u qu t t nh t.

Gia ình là m t qu n th c bi t c thành l p trên c s m i quan h huy t th ng ch t ch , gi a cha m và con cái, gi a các anh ch em u có m i quan h tình c m thân thi t. S quan tâm c a cha m và không khí gia ình hòa thu n là i u ki n quan tr ng tr hình thành kh n ng t i u ch nh và ki m soát hành vi tình c m c a b n thân .

Các chuyên gia tâm lí cho r ng, tình c m c a tr g m: Thay i th t th ng, m n c m, ích k , hi u th ng... Tr c khi d y tr cách t i u ti t c m xúc, cha m nên xác nh con mình thu c lo i tính cách nào.

62.1. LÀM TH NÀO É I U TI T C M XÚC C A TR

Khi tr n i gi n, cha m nên bình t nh nói v i tr : “Con có th t c gi n, nh ng ng làm gì gây t n h i n ng i khác và b n thân”, ng th i tìm m i

cách giúp chúng phân tán sự chú ý. Nếu bạn là người lớn và không giúp trẻ hóa giờ học thì cha mẹ nên áp dụng cách xử lý khác, đó là trẻ thì không cần ý thức. Cha mẹ nên cho trẻ hiểu rằng, bất luận chúng có thể gì nữa cũng không nhúng tay của cha mẹ.

Nếu bạn nghĩ rằng sự chú ý không phải là phía gia đình, cha mẹ có thể dạy trẻ một số cách trực tiếp, ví dụ: nhìn sâu vào ánh sáng bóng râm, chỉ vào những vật chuyển sự chú ý của trẻ,.. Ngoài ra, sự kiên nhẫn hàng ngày và chia sẻ của cha mẹ chắc chắn sẽ giúp trẻ chú ý tốt.

Con cái dễ dàng bị phân tâm do những thói quen của cha mẹ. Các chuyên gia khuyến nghị: Khi nói chuyện với trẻ, người lớn nên vui vẻ, cố gắng kiềm chế cảm xúc cá nhân, không nên liên tục quát mắng, khăng cứng bó buộc, không nhấc mồm hay xúc phạm trẻ ...

Ngoài việc dạy trẻ cách kiềm chế cảm xúc, cha mẹ cũng nên hàng ngày trẻ cách lo lắng sự chú ý, ví dụ: Khuyến khích trẻ chia sẻ những chuyện không vui, khuyến khích ý tưởng hoặc những khác biệt mà áp lực, khi vui mừng cũng không nên vượt quá giới hạn...

Mách nhỏ Mẹ nghĩ nếu có lúc không kiềm chế cảm xúc cá nhân, nếu quản lý là chúng ta nên làm gì để kiềm chế cảm xúc. Nếu trẻ coi việc cấu gờn là công việc thì cảm giác ích thì khi trẻ thành công sẽ gặp trở ngại bất lợi và không thể thành công trong công việc sau này. Vì vậy, cha mẹ nên cần biết chú ý sự thay đổi tâm lý của trẻ, nên chú trọng bồi dưỡng khả năng tự kiểm soát, giúp trẻ có thể kiềm chế cảm xúc, giảm sự nháo nhắng khi xử lý mọi việc, nếu này có vai trò vô cùng quan trọng để vượt qua quá trình trưởng thành và phát triển của trẻ.

63.T LO LI U

T lo li u - nói m t cách c th chính là t ph c v , t ch m sóc b n thân, ó là k n ng c n thi t i v i m i con ng i. Vì c hình thành k n ng t lo li u cu c s ng giúp tr thêm t tin, có th s ng t l p, tác ng tích c c t i quá trình tr ng thành c a chúng. Hi n nay, không ít tr có tính l i, không có kh n ng t ch m sóc mình, vì v y không th r i xa s ch m sóc c a cha m . Cha m nên l y vi c giáo d c k n ng t lo li u làm n i dung quan tr ng nh t trong quá trình giáo d c gia ình .

T lo li u cu c s ng là Ti n cho quá Trình T l p M t h c gi n i ti ng c a i h c Harvard ã b nhi u công s c, kh o sát 256 thi u niên, cu i cùng thu c k t lu n: Nh ng a tr thích lao ng, thích làm vi c thì khi tr ng thành có kh n ng duy trì m i quan h t t p v i ng i khác cao g p 10 l n, có thu nh p cao g p 5 l n, t l th t nghi p th p h n 16 l n, tình tr ng s c kh e t t h n, cu c s ng phong phú h n nhi u so v i nh ng a tr không thích lao ng .

Cha m nên d y tr : N u mu n thành công, ph i bi t cách t gi i quy t m i v n c a mình, ph i v t qua gian nan th thách m i có th tr ng thành. Nên tr hi u r ng, ch khi bi t t lo li u cho cu c s ng thì khi tr ng thành m i có th ti n b và t c thành công .

e hình thành cho tr k n ng t lo li u, cha m nên gi m thi u s ch m sóc tr c ti p i v i chúng, không nên thay tr làm m i vi c, nên tr t thay qu n áo, t thu d n ch n g i trên gi ng, t ánh r ng r a m t, r a tay chân, t d n c m, l y th c n, t gi t nh ng nh nh kh n hay t t, t d n d p ch i, bàn h c hay phòng ... Khi m i b t u, tr th ng m c ph i m t s l i nh nh làm v bát, g p không phang... nh ng i u ó là khó tránh kh i, cha m không nên vì v y mà trách m ng hay c n nh n mà nên k p th i ng viên, khích l , h ng d n và ch b o. Nh v y, tr s càng thêm t tin, cu i cùng nh ng hành vi ó s tr thành thói quen t t.

Ng i th s n n , trong m t l n i s n ã b t c vài chú s t v a chào

i. ông ã mang nh ng chú s t này v nhà ch m sóc t n tình, không lâu sau chúng tr ãng thành trong môi tr ãng m áp mà không c n lo ngh gì v th c n. Dù m i ngày u b nh t trong l ãng, chúng c ãng cam tâm tình nguy n. M t hôm, do b t c n, m t chú s t x l ãng thoát ra, ng i th s n tìm ki m kh p n i nh ng v n ch a th y. Nh ng con s t còn l i v n s ãng cu c s ãng êm nh bình th ãng.

M t n m sau, ng i th s n y ã không tr v sau m t l n i s n, nh ng chú s t c ãng nu i d ãng c ãng b ch t ói. V y, chú s t x l ãng n m ó thì sao? Nó ã tr ãng thành m t chú s t hoang dã. ãng duy trì cu c s ãng, nó ph i t tìm th c n khi ói, t tìm n c u ãng, khi b th ãng bi t dùng l i li m v t th ãng, khi g p ph i k thù thì bi t cách t n công t v . Chính nh tính t l p, chú s t này m i có th sinh t n trong gi i t nhiên .

T qu n lí cu c s ãng c a mình là yêu c u c b n nh t v k n ãng t lo li u. N u tr ãng không th s p x p c cu c s ãng c a mình thì ch c ch n chúng c ãng không th hoàn thành nh ãng c ãng vi c khác. Nh ãng a tr ãng nh v y li u có th tr ãng thành ch d a cho cha m , t ãng lai c a t n c sau này hay không?

63.1. KÍCH THÍCH Ý TH C T S P XÉP cu c S ãNG

Cha m có th dùng cách k chuy n, hát nh ãng bài hát thi u nhi, ch i trò ch i... giúp tr hi u c mình nên t s p x p cu c s ãng c a b n thân, nên d y chúng cách b t u t nh ãng vi c nh nh t nh t, t ó kích thích h ãng thú c a tr . Chúng ta nên tôn tr ãng cá tính và c m c a tr , ãng th i t o i u ki n cho chúng bi n c m thành hi n th c. Ví d : khi cha m gi t qu n áo, có th yêu c u tr giúp , không nên s tr làm phi n mà nên vui v ch p nh n yêu c u mu n giúp c a chúng. Cha m có th yêu c u tr t gi t c a mình, t ó d n b i d ãng k n ãng t s p x p cu c s ãng. N u chúng ta t ch i thì c ãng có ãng ngh a là ãng t tay vùi d p s tích c c c a tr , b l c h i t t nh t ãng rèn luy n k n ãng s ãng cho tr .

63.2. PH I KIÊN TRÌ, KHÔNG C NÓNG V I

B i d ã ng k n ng t lo li u cu c s ng cho tr không ph i là chuy n có th hoàn thành trong m t s m m t chi u, ng i l n nên b t u và kiên trì t nh ng chi ti t nh nh t. Khi m i h c làm vi c, t c làm vi c c a tr th ng r t ch m, th m chí nhi u lúc còn “gây h a”, nh ng cha m không nên vì v y mà kh ng cho phép tr làm vi c. Thay vào ó, chúng ta nên làm m u cho tr , kiên nh n gi i thích t ng b c, ví d : D y tr cách t m c qu n áo, óng cúc, bu c dây giày... cha m nên d y cách làm, ng th i t n tình h ng d n và ng viên tr c g ng hoàn thành.

Khi tr ã hình thành thói quen, m i hành vi c a chúng s t i n hành m t cách tr t t . Cha m nên chú ý ba i m d i ây:

- Khi b i d ã ng cho tr thói quen t s p x p cu c s ng, cha m không nên quá v i vàng mà nên tôn tr ng quy lu t phát tri n và c i m l a tu i c a tr . Ví d : d y m t a tr m i ch p ch ng bi t i cách g p ch n, ó là i u không phù h p ,

- Trong quá trình d y tr cách t s p x p cu c s ng, n u tr g p khó kh n hay có v n c n gi i quy t, cha m nên t i n hành giáo d c và h ng d n k p th i nh ng viên, c v , g i ý... n u không s d làm t n th ng lòng t tr ng và tính tích c c c a tr .

- Cha m nên kiên nh n, không nên quá v i vàng, nên bi t vi c hình thành m t thói quen không ph i là chuy n có th hoàn thành trong m t s m m t chi u mà c n duy trì trong m t kho ng th i gian dài.

Tóm l i, mu n hình thành k n ng t lo li u cu c s ng cho tr , chúng ta c n r t nhi u i u ki n. Cha m nên tin t ng tr , dám buông tay cho tr t th c hi n, tích c c kh ng nh m i t i n b c a tr , không ng ng ng viên chúng nâng cao và phát tri n k n ng s ng c a b n thân .

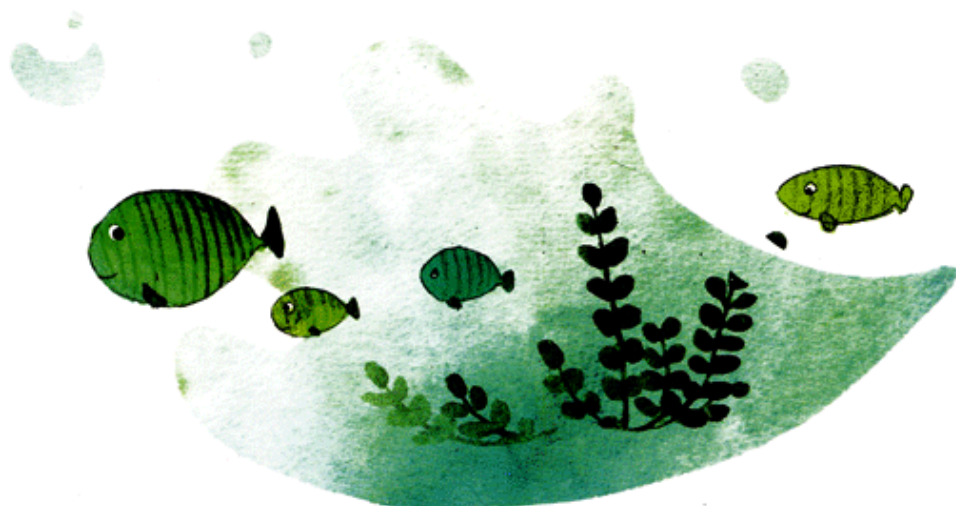
Cha m nên tr ý th c c r ng mình ã l n, không nên s khó kh n, nh ng vi c gì mình ph i làm thì nên t mình hoàn thành .

Mách nh Vi c b i d ã ng cho tr k n ng t lo li u cu c s ng có m i liên h

ch t ch v i ý th c, cha m cân giáo d c tr ê hình thành ý th c tốt. Trong thê gi i c a tr , kh p n i u là nh ng s v t l l m, chúng s c m th y r t vui n u mình có th hoàn thành nh ng nhi m v trong t m tay, tính tích c c là i u vô cùng áng quý, cha m nên c g ng gi gìn và phát huy .

63

THÓI QUEN TỐT
GIÚP TRẺ
TRƯỞNG
THÀNH



"Gieo suy nghĩ, gặt hành động
Gieo hành động, gặt thói quen
Gieo thói quen, gặt tính cách
Gieo tính cách, gặt số phận".

(Samuel Smiles)

Thói quen tốt là chìa khóa thay đổi vận mệnh, vươn tới thành công. Giáo dục gia đình còn gì đơn giản và hiệu quả hơn là ngày ngày cùng con rèn thói quen tốt. Cha mẹ thông thái hãy dùng cuốn sách này giúp con yêu "gieo mầm thói quen tốt, gặt cuộc đời thành công"!



ISBN: 987-604-50-1737-1



8 936067 593143

GIÁ: 83.000 VNĐ

<https://tieulun.hopto.org>